VNNS • số 263 • tháng 03 năm 2014
Mục Lục

❖

1 Hình bìa • Thái Tăng An

3 Quan điểm • Quê nhà ở đâu

4 Chủ đề • Câu chuyện Thuyền Nhân
• Sinh hoạt tôn giáo của người Việt tại Hoà Lan
•Tượng Đài Thuyền Nhân tại Hoà Lan
•Thuyền Nhân:Nhìn quá khứ, nghĩ tương lai

15 Phiếm luận • Sài Gòn đẹp lắm

16 Tin Tức • Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng
• Tin Hòa Lan •Tin Thế Giới •Tin Việt Nam

27 Truyện ngắn • Đất lạ • Chiếc sập gụ của gia đình tôi • Ngàn ánh dương rực rỡ

41 Trang Thơ •Hoài tâm Niêm • Biến Bắc •Tôn Thất Phú Sĩ • Doãn Quốc Vinh • Đỗ Phong Châu • Hoàng Mai Phi • Hồ Thị Mỹ hạnh

42 Văn • Bờ sông chợ gạo • Chén trà ngày xuân • Để tưởng nhớ Quang Trung - Nguyễn Huệ

47 Du lịch • Thousand Islands, biên giới Canada-Mỹ

49 Sức khỏe • Đau thắt lưng

51 Gia Chánh • Chè trôi nước

52 Vui cười

53 Sổ vàng Tượng Đài Thuyền Nhân

54 Lá thư tòa soạn

55 Nhạc • Nguyễn Quyết Thắng

Việt Nam Nguyệt San
Cơ Quan Ngôn Luận CĐVNTNCS/HL
Vietnam Magazine
Tijdschrift van Vietnamese Vluchtelingen in Nederland
www.congdonghoalan.com

ISSN: 0929-5151

Ban Quản Trị VNNS
Stationsweg 46
2131 XD Hoofddorp Nederland
Email: dtnguyen@congdonghoalan.com
Telefoon: +31 (0)23-5640166

IBAN: NL16 INGB 0001 5086 64 t.n.v. AVVN

Chủ nhiệm
Nguyễn Đắc Trung

Chủ bút
Ngô Thụy Chương

Thủ Quỹ
Nguyễn Hữu Phước

Kỹ thuật & Phát hành
Nguyễn Quang Kế

Với sự cộng tác của
Đắc Khanh • Đào Quốc Bảo • Đinh Ngọc Hiền • Đỗ Văn Bùi • Hoài Tâm Niệm • Lê Quang Kế • Mây Lang Thang • Miên Thụy • Nguyễn Quyết Thắng • Ông Năm Chuột • Tam Hợp • Tiểu Yến Tử • Thái Tăng An • Tuyết Lê • Tyna •Trúc Hà • Võ Đức Tiến • Ý Nga

Lập trường
Chống bạo quyền độc tài cộng sản Hà Nội • Ủng hộ mọi tổ chức quốc gia tranh đấu cho tự do dân chủ của dân tộc

Chủ trương
Bảo tồn và phát huy văn hoá Việt • Duy trì và phát triển tình cảm tốt đẹp sẵn có giữa cộng đồng VNTNCS và nhân dân Hoà Lan • Tăng cường tình đoàn kết trong cộng đồng người Việt TNCS tại Hoà Lan • Khuyến khích và nâng đỡ người Việt hội nhập vào cuộc sống tại Hoà Lan

Quan điểm

Quê nhà ở đâu

mùi rau, hương cỏ chiều qua
thót mình...
chợt hỏi quê nhà ở đâu?
(Doãn Quốc Vinh)

Có một lúc nào đó bỗng dưng chúng ta chợt nhận ra đã hơn 30 năm ta sống nơi xứ sở của hoa tu lip này. Hơn 30 năm xa xứ, chắc hẳn cũng là lúc những người tỵ nạn chúng ta tự hỏi quê hương ta ở đâu? Bên này hay bên đó? Quê nhà ta ở đâu? Nơi đây hay vùng đất xa xôi?

30 năm dù chưa đủ lâu so với chiều dài trang sử Việt, nhưng hơn 30 năm sống nơi xứ người, một vùng đất tưởng như tạm dung đã dần dần trở thành miền đất hứa. Người Việt chúng ta đã và đang gieo mầm sống nơi đây cho mình và các thế hệ sau.

Cuộc hải hành vạn lý của những thuyền nhân Việt Nam đã trở thành lịch sử. Cuộc hành trình đầy sóng gió nguy hiểm đó là một ấn tích muôn đời cho người Việt, một biểu tượng của tự do và như một lời tuyên bố khẳng định đến toàn thế giới: “Chúng tôi muốn sống trong tự do”. Ấn tích này sẽ được ghi dấu bằng “Tượng Đài Thuyền Nhân” mà Cộng Đồng Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hòa Lan đang phát động.

Bất cứ lúc nào, bất cứ ở đâu, ta vẫn có thể kể mãi những câu chuyện thuyền nhân thương tâm và đầy nước mắt. Nhưng thời gian trôi nhanh, ký ức như dừng lại, bóng dáng quê nhà từ từ phai nhạt và hình ảnh cuộc sống hiện tại như con đường dẫn đến căn nhà thân yêu hay khu vườn nhỏ sau nhà, là những hình ảnh hiện rõ nhất trong ta. Đối với thế hệ thứ nhất, quê hương vẫn là giải đất hình chữ S nằm bên bờ Thái Bình Dương. Những điệu ru câu hò, ngôi trường cũ thân yêu, giòng sông hiền hòa uốn khúc nơi quê nhà vẫn là những hình ảnh muôn đời trong tâm khảm. Nhưng những thế hệ nối tiếp thì bờ hồ Ijsselmeer, công trường Dam Amsterdam, bãi biển Scheveningen hay vườn hoa Keukenhof lại là những địa danh quen thuộc và gần gũi hơn.

Chim có tổ, người có tông
Như cây có cội, như sông có nguồn

Ai sinh ra đều có một quê hương. Dù sống bất cứ nơi đâu, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, ta vẫn luôn nhớ về đất mẹ, về nguồn gốc của mình. Người Việt Nam lại có truyền thống kính nhớ tổ tiên. Dù sống xa quê hương chúng ta vẫn biết giữ gìn phong tục, tập quán quê nhà, thêm vào đó lại chịu khó học hỏi cái hay của xứ người để thích ứng với cuộc sống mới. Những ngày lễ Tết được tổ chức hàng năm, những tập quán hay được giữ gìn, sẽ là những truyền thống tốt đẹp để truyền giao cho các thế hệ nối tiếp. Được như vậy, dù các thế hệ sau có sống nơi xứ người, vẫn tìm thấy bóng dáng quê hương.

Tượng đài thuyền nhân chắc chắc cũng sẽ là tụ điểm cho thế hệ mai sau trong ý niệm tìm về cội nguồn, nhận ra nguồn gốc của chính mình. Chúng ta sẽ ấm lòng biết bao khi một ngày nào đó có người tuổi trẻ Việt Nam đứng bên tượng đài thuyền nhân và tự hào kể với người bạn rằng: “Ngày xưa, ông bà tôi, cha mẹ tôi đã vượt biển trên con thuyền nhỏ mong manh, bất chấp nguy hiểm, để tìm đến tự do…”.

Ngô Thụy Chương

Câu Chuyện Thuyền Nhân

Tam Hợp

Theo số liệu của Liên Hiệp Quốc thì trong vòng hai mươi năm kể từ tháng tư năm 1975 đã có tới 850.000 người Việt Nam trốn chạy cộng sản bằng đường biển và đường bộ. Không có số liệu chính thức về những người không may mắn đến được bến bờ tự do, nhưng ước tính con số có thể lên đến khoảng nửa triệu người.

Câu chuyện thuyền nhân là những câu chuyện đầy thương tâm, như của người phụ nữ ôm con thơ oằn oại dưới tay bọn hải tặc như loài dã thú, trong khi người chồng bị chém gục nằm bên vũng máu khi liều thân cứu vợ con. Những thảm kịch kinh hoàng trên biển cả khi con thuyền chết máy, cạn dầu, hay không còn một giọt nước uống, những vẫn cứ ròng rã trôi dạt cho đến khi mọi người lần lượt chết vì đói và khát.

Gần một triệu người sống sót là gần một triệu bằng chứng đau thương của những con người phải sẵn sàng hy sinh mạng sống để đi tìm tự do. Nhưng đau lòng hơn cả là ý đồ của chính quyền cộng sản Việt Nam sẵn lòng đẩy đồng bào mình ra khỏi nước, rồi tước đoạt tài sản của họ. Nằm trong chiêu bài ấy là tổ chức ra đi bán chính thức. Công an CSVN trong khoảng năm 1979 đã tổ chức cho nhiều người, đa số là người Việt gốc Hoa, ra đi bằng thuyền với điều kiện mỗi người phải đóng lên đến 20 lượng vàng cho họ. Trong khi ấy, tổ chức Y tế Hòa-Việt sử dụng rập khuôn từ ngữ của cộng sản VN nhẫn tâm gọi những thuyền nhân này là 'bọn cho vay nặng lãi'.

Thuyền nhân Việt Nam đến Hòa Lan, đa phần được tàu Hòa Lan vớt rồi đưa vào Singapore, nói chung là có may mắn hơn số phận của nhiều thuyền nhân khác. Thế nhưng cũng không tránh khỏi nhiều đau xót và mất mát. Sau đây là hai câu chuyện tiêu biểu, đầy thương tâm nhưng cũng không kém phần dũng cảm.

Người thuyền trưởng dũng cảm

Sáng ngày 23 tháng 6 năm 1979, thuyền trưởng Cees Hoek của tàu De Neddrill 2 nhìn thấy một chiếc thuyền con đã gần như muốn chìm bám sát vào mạn tàu. Chiếc thuyền này tuy nhỏ bé, nhưng đem theo thân phận của hơn 300 thuyền nhân đã hoàn toàn kiệt sức, mình mẩy của họ khi ấy nhơ nhúa vì ói mửa trộn lẫn với phân và nước tiểu. Một trong những thuyền nhân trên con thuyền xấu số ấy là bà KHANG. Bà kể là một tuần trước đó bà đã cùng chồng bà bốn cậu con trai lên chiếc thuyền mang số LA9127 này tại cảng Vũng Tàu. Hơn 300 người, đa số là phụ nữ và trẻ em, ngồi như cá hộp trên chiếc thuyền chỉ dài có 14 thước, được công an tổ chức cho đi bán chính thức. Suốt chuyến đi, bà chỉ có chỗ chỉ đủ để ngồi xổm, ôm cậu con trai út trong lòng. Hồi tưởng lại về những ngày ấy, bà nói: "Chúng tôi chẳng cần biết mình sẽ đi đến chốn nào. Chỉ cần làm sao có được tự do là đủ rồi".

Khi ấy, tàu De Neddrill 2 đang neo ở vùng gần bờ biển Việt Nam để làm công tác khoan dầu cho một công ty liên doanh Việt Nam và Đức. Trên tàu của thuyền trưởng Hoek, là người Hòa Lan, cũng có cả vài người Việt có nhiệm vụ theo dõi mọi hoạt động trên tàu. Chính những người Việt này đã phản đối thuyền trưởng Cees Hoek khi ông định cứu những thuyền nhân và cũng chính là đồng bào của họ. Trong lúc thuyền trưởng Hoek tranh cãi với những 'công an' đội lốt nhân viên Việt Nam này, thì thuyền LA9127 bất ngờ chìm nghỉm. Mọi người trên thuyền thất kinh, vội vã tìm cách thoát ra khỏi con thuyền xấu số này. Thủy thủ đoàn đã vội vã tiếp cứu họ bằng phao cứu cấp và ca nô, nhưng không tài nào cứu được tất cả mọi người. Một thuyền viên Hòa Lan trên tàu là ông Beekman kể là ông không có cách nào hơn là phải móc mũi nhiều người mới lôi họ được lên tàu, vì họ đã quá kiệt sức, không tài nào chộp lấy cánh tay ông. Số người ngoi ngóp dưới biển nhiều quá, đến nỗi ông phải chọn cứu người này, mà không kịp cứu người kia. Bà KHANG khi ấy cũng văng xuống biển, nhưng sau đó may mắn được vớt lên tàu Hòa Lan. Trong khoảng khắc kinh hoàng ấy, chẳng may cậu con trai út của bà bị thất lạc. Những thủy thủ trên tàu đã phải xót xa chứng kiến cảnh gần 80 thuyền nhân phải chết đuối. Hình ảnh kinh hoàng này sau nhiều năm vẫn in đậm trong tâm trí họ.

Sau khi vớt được số thuyền nhân này lên tàu, thuyền trưởng Hoek phải chịu áp ức nặng nề của đám 'công an' Việt Nam trên tàu. Bọn này đòi thuyền trưởng Hoek phải trao trả ngay những thuyền nhân này cho chính quyền VN. Thế nhưng thuyền trưởng Hoek một mực không chịu. Trong lúc ấy, công an biên phòng VN còn đưa tàu có súng máy đến kèm sát tàu để uy hiếp. Nhưng thuyền trưởng Hoek đã ra lệnh không cho một ai có vũ khí lên tàu. Nếu không nghe lời ông, thì ông sẽ có biện pháp. Thủy thủ đoàn dưới quyền thuyền trưởng Hoek lúc ấy cũng rất tức giận bọn công an VN, họ sẵn sàng ra tay bảo vệ thuyền nhân, nhất là sau khi họ chứng kiến thảm cảnh mấy mươi thuyền nhân phải bị chết đuối trước mắt mình.

Sau đó trước sự cứng rắn của phía Đức và Hòa Lan, phía VN phải nhượng bộ, cho mua một chiếu tàu trị giá 300.000 đô la ở Vũng Tàu để chở những thuyền nhân đã được cứu vớt, một lần nữa đến bến bờ tự do. Con tàu mới này mang số hiệu VT999.

Nhưng câu chuyện chưa dừng được ở đây. Vào lúc con tàu VT999 rời dàn khoan để đi Singapore, thì hoàn toàn trái ngược với thỏa thuận ngoại giao

trước đó, một tàu hải quân cộng sản VN đến uy hiếp, bắn ở phía trước để bắt tàu VT999 phải dừng lại. Tàu VT999 với những thuyền nhân xấu số bị kéo về Vũng Tàu. Sau đó, đàn ông và đàn bà bị giam riêng rẽ.

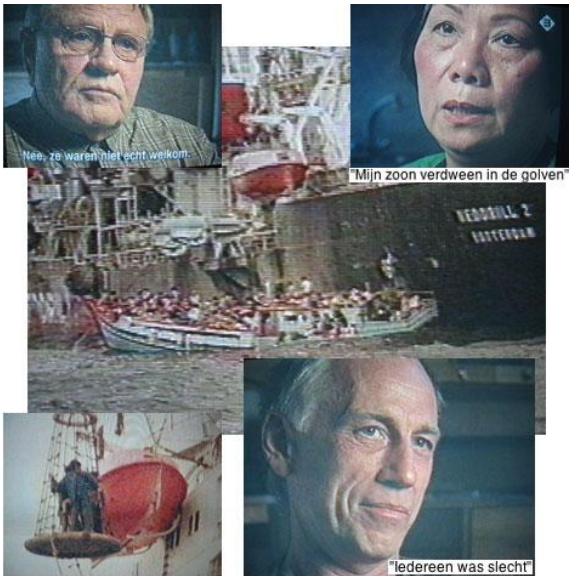

Ngay khi ấy, chính phủ Đức và Hòa Lan tỏ ra bất bình trước hành động của chính quyền cộng sản VN, nên đã tìm mọi cách để những thuyền nhân trên tàu VT999 được tự do. Thủ tướng Đức Helmut Schmidt tuyên bố sẽ chấm dứt viện trợ cho VN. Còn đại diện ngoại giao Hòa Lan ở Hà Nội đi thuyết phục VN cho những thuyền nhân này được ra đi bằng đường chính thức.

Tháng 8 năm ấy, bà KHANG cùng với 120 người cùng thuyền đã đặt chân đến phi trường Schiphol. Họ được tạm trú ở một tòa nhà trước kia được dùng làm bệnh viện, nhưng nay được đổi tên là Trung Tâm Hoek để vinh danh vị thuyền trưởng dũng đảm của tàu De Neddrill 2.

Câu chuyện thương tâm của Tiffany

Sau một tuần, chiếc thuyền của chúng tôi bị hỏng máy. Chúng tôi cứ trôi dạt như thế nhiều ngày mà không biết đến đâu. Sau một tuần, thì đã hết cả thức ăn và nước uống. Ngày nào cũng nghe có người nói là thuyền sắp đến bờ.

Nhưng ngày này qua ngày kia, đều không thấy bến bờ, chỉ thấy biển cả mênh mông và chân trời rất xa. Chúng tôi trở nên tuyệt vọng. Đến một đêm kia, trời giông bão to và biển động. Nhưng may mắn làm sao, thuyền của chúng tôi không bị sao cả. Nhưng vì mải lo vượt qua cái chết đã đến gần kề, nên chúng tôi không nghĩ đến lấy nước uống.

Sau đó, chúng tôi bèn lấy nước biển đem nấu cho bốc hơi, rồi hứng lấy để uống. Không có được nhiều, mỗi người chỉ được một muỗng cà phê nước mỗi ngày. Chán chường đến tuyệt vọng, vài người tự làm bè từ gỗ trên thuyền để chèo đi. Nhưng sau đó, tôi được biết chỉ có một người sống sót.

Một chị có thai ngồi trên boong, với cháu gái khoảng 3 tuổi. Cháu khát quá, cứ mê sảng xin uống nước mía. Hai ngày sau, cháu bé kiệt sức mà chết. Chúng tôi phải ném xác cháu xuống biển. Mỗi ngày càng có thêm nhiều người chết. Đến một lúc nào đó, không ai còn sức lực để ném xác người khác xuống biển nữa. Các thây người cứ nằm la liệt trên thuyền.

Đứa cháu trai 4 tuổi của tôi cũng bị chết. Tôi nhớ mãi ánh mắt đầy thương cảm của cha cháu, mà cũng là anh rể của tôi. Tôi đã chứng kiến thân xác nửa trần trụi của cháu từ từ trôi mất. Hình ảnh này cũng sẽ mãi mãi hằn sâu trong tâm trí của tôi.

Trong cơn tuyệt vọng, có người đã nghĩ đến ăn thịt người, nhưng may mắn thay, điều này đã không xảy ra. Vì đa số không đồng ý. Nhưng sự giằng co này đã dẫn đến một cuộc ẩu đả khiến một người bị thương.

May thay, đến ngày thứ 23, thì chúng tôi được tàu Antilla Bay cứu vớt. Mọi người chúng tôi như sống lại từ cõi chết. Chúng tôi được đưa đến Phi Luật Tân. Không may mắn, anh rể của tôi cũng đã mất. Trong gia đình chỉ có tôi cùng chị tôi và đứa bé gái sơ sinh là sống sót sau chuyến đi kinh hoàng ấy.

(Viết lại theo lời kể của bà KHANG trong phim tài liệu về 'Thuyền nhân Việt Nam' của chương trình truyền hình 'De Andere Tijden' và lời tự thuật của cô Tiffany trong đêm sinh hoạt chủ đề mang tên 'Câu chuyện Thuyền Nhân Việt Nam' do Iviet tổ chức tại Delft vào ngày 12 tháng 12 năm 2009. Bà KHANG và cô Tiffany hiện ở Hòa Lan)

Sinh hoạt tôn giáo của người Việt tại Hòa Lan

Quảng Phúc

Trên bước đường tìm kiến tự do, người tỵ nạn Việt Nam đã bỏ lại quê nhà một vùng trời kỷ niệm, hành trang mang theo chỉ là hai bàn tay trắng nhưng lại đem cả được đức tin trong suốt cuộc hành trình. Ngay khi bước lên con thuyền vượt biên bé nhỏ và trong những giây phút nguy khốn nhất trên biển cả, biết bao người đã thầm niệm câu kinh, tay lần tràng hạt. Hơn 30 năm sống trên xứ người, biết bao biến đổi, biết bao thăng trầm, nhưng đức tin của người Việt vẫn luôn được vun bồi. Chúng ta cùng nhìn lại sinh hoạt tôn giáo của người Việt nơi đây.

Hội Thánh Tin Lành Việt Nam tại Hòa Lan

Theo Mục sư Huỳnh Văn Công, Trưởng Ban Chấp Hành Hội Thánh Tin Lành Việt Nam tại Hoà Lan, sinh hoạt tổng quát của Hội Thánh Tin Lành Việt Nam tại Hòa Lan như sau: ”Những năm đầu tiên, từ năm 1978 đến 1984, Vương quốc Hòa Lan tiếp nhận nhân đạo nhiều người Việt Nam tỵ nạn cộng sản từ các trại tỵ nạn vùng Đông Nam Á và thương thuyền Hòa Lan tiếp cứu thuyền nhân trên Biển đông hoặc Vịnh Thái Lan. Trong số người tỵ nạn được mời bất đắc dĩ này có rất ít tín hữu Tin Lành, tổng cộng chưa đến 20 người lớn nhỏ gồm 5, 6 gia đình không toàn vẹn như chỉ có cha với con, mẹ với con hay anh em, chị em hoặc người độc thân, lại được phân phối sống rải rác trong khắp Hòa Lan.

Dù vậy, nơi nào có thể tập hợp được vài ba tín hữu thì những người có đức tin sâu nhiệm tự động tổ chức học Kinh thánh, cầu nguyện, hát thánh ca Tôn vinh Đức Chúa Trời Ba Ngôi phỏng theo lễ nghi thờ phượng nơi quê nhà. Lần hồi số tín hữu đông hơn do những người mới tiếp nhận niềm tin và đoàn tụ gia đình. Nhiều địa điểm được tổ chức như: Almere, Den Haag, Dordrecht, Spijkenisse, Purmerend, Drachten, Duiven, Arnhem, Houten, Heerlen…Có nhiều tín hữu đi hàng trăm cây số để tham dự các dịp lễ hội này.“

Mục sư Công kể tiếp: “Sau thời gian dài học thần học hàm tụ lẫn thực hành từ Hoa kỳ, Đức, Pháp do Viện Thần học Liên hệ phái Việt Nam tại Hoa kỳ tổ chức để gây dựng đức tin của tín hữu, đồng thời tổ chức truyền giáo, số người được thêm vào hội thánh nhiều hơn.

Nhờ ổn cư, có việc làm vững chắc, có phương tiện di chuyển, các nhóm tín hữu gom lại từ các nhóm nhỏ học Kinh thánh. Đến năm 1986, Hội Thánh Tin Lành Việt Nam tại Hòa Lan được chính thức thành lập với các chi hội Arnhem, Den Haag, Dordrecht, Heerlen.

Những nơi này là các địa điểm có đông tín hữu và thuận lợi trong chương trình thờ phượng hằng tuần. Các giáo đường được thuê hay mượn của Hội thánh Tin Lành người Hòa-Lan tại địa phương, giờ nhóm họp thường tổ chức từ 13:00 đến 18:00 giờ, tùy nhu cầu xử dụng. Một chương trình thờ phượng đầy đủ kéo dài chừng 2 giờ mỗi chúa nhựt gồm sinh hoạt Thanh niên, Thiếu niên, Nam ban, Nữ ban, Cơ đốc giáo dục (học Kinh thánh), sau cùng là giờ thờ phượng chính thức gồm ca hát tôn vinh, cầu nguyện và nghe giảng luận. Với tín hữu Việt Nam ly hương, dù 2 giờ thờ phượng đã qua nhưng còn ngồi lại với nhau trong tâm tình: chia xẻ niềm vui, nỗi buồn, chia nhau miếng ăn, thức uống, chuyện trò thân mật như gia đình lớn mà Chúa Cứu Thế Jêsus, xả thân thành lập.”

Mục sư Huỳnh Văn Công cũng cho biết Hội Thánh Tin Lành Việt Nam tại Hòa Lan là Hội thánh truyền giáo nên số lượng tín hữu từ Việt Nam đến đây rất ít, nhưng là nồng cốt, là trụ cột của Hội Thánh. Trước và sau khi Hội Thánh được thành lập gần tròn

36 năm, số người tuyên xưng đức tin, nhận Thánh Lễ Báp têm có hơn 500 người nhưng tín hữu sinh hoạt hằng tuần khoảng chừng hơn 300 người trong 4 chi hội:

- Arnhem do Truyền đạo Lữ thị Tường Loan quản nhiệm.

- Den Haag do Mục sư Ngô Công Liêm quản nhiệm nhưng năm 2004 được cử đi truyền giáo cho đồng hương Việt Nam tại Tiệp (Tsjechie), Mục sư Bùi Quốc Phụng phụ trách nhưng đến năm 2010, nhiều tín hữu di chuyển, số còn lại ít nên nhập chung với Hội thánh Dordrecht.

- Heerlen do Mục sư Huỳnh Văn Công và tiếp theo Mục sư Huỳnh Thanh Sơn quản nhiệm.

- Dordrecht do Mục sư Lâm Khắc Phụng rồi tiếp theo Mục sư Bùi Quốc Phụng quản nhiệm.

Mỗi chi hội có Mục sư chịu trách nhiệm hướng linh, thi hành mục vụ. Một ban chấp hành chịu trách nhiệm chung, phối hợp tổ chức các thánh lễ chung như trại Giáng sinh mừng Chúa Cứu Thế Jêsus giáng trần, kỷ niệm Lễ Phục sinh, kỷ niệm Lễ Ngũ tuần.

Nhận định về sự khác biệt trong sinh hoạt tôn giáo tại Hòa Lan so với tại Việt Nam, Mục sư Công cho biết: ”Không có sự khác biệt nào trong sinh hoạt tôn giáo của Hội thánh Tin Lành Việt Nam tại Hòa Lan so với tại Việt Nam cũng như so với các Hội thánh khác của người Hòa Lan về tín lý, giáo nghi, giáo lễ; nếu có khác thì do ở Việt Nam cộng quyền luôn luôn muốn xen vào nội bộ của Hội thánh, muốn áp đặt chính trị độc tài, độc đảng vào Hội thánh.“

“Nếu có khác biệt chẳng qua sự hành đạo và truyền đạo của Hội thánh Tin Lành Việt Nam ở Hòa Lan rất tự do. Trái lại ở quê nhà, Hội thánh Tin Lành luôn bị canh chừng, nghiêm cấm vô cớ của cộng quyền; họ không muốn có Hội thánh hướng dẫn đời sống đức tin cho tín hữu sống trung tín với Chúa và lương hảo với mọi người!”

Trả lời câu hỏi về việc hướng dẫn giới trẻ trong sinh hoạt tôn giáo, Mục sư Công tâm tình: ”Rất thích thú với câu hỏi này. Hướng dẫn giới trẻ là huấn lịnh của Đức Chúa Trời Ba Ngôi cho tín hữu, cho những người có trách nhiệm trong gia đình tín hữu và trong hội thánh thực hành, vì vậy giới trẻ trong Hội thánh được lưu tâm hàng đầu.

Thanh thiếu niên trong Hội thánh được hướng dẫn học Kinh thánh, học ca hát tôn vinh, học biết những giáo huấn hữu ích như kính Chúa, yêu người, hiếu thảo với cha mẹ, thuận thảo với anh em, nhu hòa với bạn bè, thân cận với người quanh mình, học hỏi cho hiểu biết, khôn ngoan để khám phá những hay, đẹp của văn chương, âm nhạc, khoa học. Mỗi chúa nhựt các em được những người có khả năng chuyên môn hướng dẫn tùy lứa tuổi, tùy trình độ. Các em cũng hướng dẫn lẫn nhau và có những chương trình học hỏi thực tiễn trong lý thuyết lẫn thực hành. Hội thánh là nơi duy trì ngôn ngữ dân tộc và văn hóa nước nhà. Trong các buổi thờ phượng các em tập đọc Kinh thánh, hát thánh ca và trao đổi với nhau tiếng mẹ đẻ, nhắc nhở các em về lịch sử, văn hóa nước nhà và lý do sự hiện hữu trần thế của các em với gia đình trên phần đất miền bắc Tây Âu này, nơi định cư vĩnh viễn hay tạm dung?

Trong niềm tin, thanh thiếu niên chẳng những là rường cột của gia đình, của xã hội và tổ quốc về phần thuộc thể thì cũng là nồng cốt và tương lai của hội thánh về phần thuộc linh.

Khi đề cập đến kế hoạch xây dựng tượng đài thuyền nhân của Cộng Đồng Việt Nam Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hòa Lan đang phát động. Mục sư Công trình bầy: ”Một bia kỷ niệm hay đài kỷ niệm không có tượng, chỉ có hình vẽ trang trí hoặc chữ viết là điều tín hữu Tin Lành chấp nhận và hoan hỉ góp công, của. Với “Tượng đài thuyền nhân“ thì chúng tôi không nghĩ đến và không thể tham dự vì có tượng hình người!

Tuy nhiên, tín hữu Tin Lành vẫn là công dân của quốc gia, bây giờ hầu hết chúng ta có quốc tịch Hòa Lan nhưng cội nguồn dân tộc chúng ta làm sao quên được, nên những người có tấm lòng với quê hương và tổ quốc vẫn ngồi lại với nhau trong cộng đồng địa phương và cũng có nhiều dịp chúng ta quây quần bên Cộng đồng Việt Nam Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hòa Lan, các tín hữu cũng có thông tin, chắc rằng những người này có quyết định cá nhân về kế hoạch xây dựng “ tượng đài ”.

Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan

Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan được thành lập ngày 25/2/1984 và ngôi Niệm Phật Đường đầu tiên tại Hòa Lan được thành hình tại thị xã Hoorn. Chín năm sau đó, năm 1993, do hạnh nguyện của Phật tử, Hội Phật Giáo Việt Nam đã mua một ngôi nhà tại Nederhorst den Berg, Phật tử Việt Nam đã biến cải căn nhà này thành ngôi Chùa Vạn Hạnh ngày nay. Vị trụ trì Chùa Vạn Hạnh và cũng là vị lãnh đạo tinh thần cho Phật tử tại Hòa Lan là Thượng Tọa Thích

Minh Giác. Ngoài Thầy Minh Giác, Phật tử tại Hòa Lan còn được sự dìu dắt tinh thần của Thượng Tọa Thích Thông Trí.

Hội Phật Giáo có những sinh hoạt hàng tháng vào những ngày cuối tuần. Các sinh hoạt được tổ chức theo sự tu học thích hợp của mỗi người và được chia như sau:

-Tuần thứ nhất: sinh hoạt của nhóm Thiền

-Tuần thứ hai: sinh hoạt của nhóm Thọ Bát Quan Trai

-Tuần thứ ba: sinh hoạt của nhóm người Tích Lan và Hòa Lan

-Tuần thứ tư: sinh hoạt của nhóm Gia Đình Phật Tử

Hàng năm Hội còn tổ chức 5 ngày Lễ chính như Lễ Tết Nguyên Đán, Lễ Rằm Tháng Giêng, Lễ Phật Đản, Lễ Vu Lan và Lễ Rằm Tháng Mười. Vào những dịp lễ này, các vị cao tăng từ các nước khác được mời về để thuyết pháp cho Phật tử. Trong các ngày Lễ như vậy, có khoảng 1500 Phật tử về Chùa tham dự.

Hàng năm Phật tử Việt Nam tại Hòa Lan được tham dự 2 khóa tu học Phật Pháp. Một khóa do Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan tổ chức, thường vào tháng 4 mỗi năm. Một khóa học khác có phạm vi lớn hơn là khóa "Tu Học Phật Pháp Âu Châu" được tổ chức vào mùa hè cho toàn thể Phật tử tại Âu Châu do Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu tổ chức và điều hành.

Nhận xét về sự sự khác biệt sinh hoạt tôn giáo tại Hòa Lan so với Việt Nam, Thầy Minh Giác cho biết: "Tất nhiên là có khác biệt. Ở Việt Nam không có được quyền tự do tín ngưỡng và bình đẳng trong sinh hoạt tôn giáo. Mọi việc phải thông qua nhà cầm quyền cộng sản. Còn ở Hòa Lan, chúng ta không cần phải xin phép chính quyền, chúng ta có tự do, bình đẳng trong tôn giáo và có thể tổ chức, sinh hoạt bất kỳ thời gian nào nếu chúng ta muốn. Một sự khác biệt nho nhỏ nữa là người Phật tử ở Hòa Lan chỉ đi sinh hoạt vào những ngày cuối tuần. Ở Việt Nam, người Phật tử có thể đến Chùa thường xuyên hơn. Tuy nhiên lời Phật dạy thì không có gì khác biệt."

Nhìn lại sinh hoạt Phật sự trong thời gian qua, Thầy Minh Giác trầm ngân kể: "Những ngày đầu lưu lạc nơi xứ người, giới Phật tử gặp muôn vàn khó khăn. Vì chưa có Chùa nên mỗi khi tổ chức lễ Tết, Hội phải đi mướn những trung tâm sinh hoạt . Mỗi lần tổ chức tại các địa phương khác nhau. May mắn thay, sau khi Hội mua được một ngôi nhà tại Nederhorst den Berg và sửa chữa lại thành ngôi Chùa, Phật tử mới có nơi cố định để đến lễ bái, tu học và sinh hoạt. Thế nhưng ngôi chùa này chỉ là cải gia vi tự. Chùa lại quá chật hẹp không đủ điều kiện cho Phật tử sinh hoạt hay hội tụ vào những ngày Đại Lễ. Một khó khăn lớn nữa là khuôn viên Chùa không đủ chỗ đầu xe vào những ngày đại lễ. Trong những dịp này, Hội vẫn thường phải mượn nơi đậu xe của những nhà lân cận hay hãng xưởng gần Chùa.

Tuy khó khăn như vậy, chỗ ở và sinh hoạt không được rộng rãi, phương tiện đi lại khó khăn, các Phật tử rất nỗ lực phát tâm tinh tấn tu học, công quả theo nhiều phương tiện, tùy khả năng tùy hoàn cảnh của mỗi người."

Thầy Minh Giác nói tiếp: "Với tâm thành mong muốn có một nơi tu học rộng rãi, một nơi thờ tự trang nghiêm, Phật tử và đồng hương đã phát nguyện cúng dường hoặc cho mượn qua hình thức "Hội Thiện"; Nhờ vậy Hội đã mua được khoảng đất tại thị xã Almere để xây chùa mới. Nếu gặp thuận duyên, trong năm nay, việc xây cất sẽ hoàn thành. Ngôi Chùa Vạn Hạnh mới sẽ là ngôi chùa đầu tiên tại Hòa Lan xây dựng theo kiến trúc Việt Nam. Ngôi chùa này không những là cơ sở tôn giáo mà còn là nơi gặp gỡ của mọi người Việt Nam. Hội Phật Giáo mong muốn đóng góp một phần nhỏ trong việc giữ gìn và phổ biến phong tục, văn hóa Việt Nam nơi xứ người."

Nhìn về tương lai trong việc hướng dẫn giới trẻ trong sinh hoạt tôn giáo, Thầy Minh Giác nói: "Thế hệ ông cha chúng ta ngày xưa rất coi trọng tín ngưỡng, thời đó chỉ cần trong nhà có một vài người hiểu Phật Pháp, thì có thể hướng dẫn những người

khác theo tu học. Còn giới trẻ bây giờ khác xưa nhiều, các em được tiếp xúc với nhiều nguồn văn hóa, tư tưởng tự do phóng khoáng. Do vậy sinh hoạt Gia Đình Phật Tử rất quan trong. Qua sinh hoạt này, Hội muốn đưa tri thức Phật Giáo đến với tuổi trẻ, hướng dẫn các em có niềm tin tôn giáo. Để có được như vậy, Hội tổ chức những buổi học giáo lý Phật Pháp tại Chùa, cập nhật thường xuyên những bài pháp thực tiễn, có khoa học tính và có tính ứng dụng cao trong cuộc sống hàng ngày. Trong sinh hoạt, các em còn được học tiếng Việt, nhờ vậy các em hiểu thêm về truyền thống văn hóa, lịch sử dân tộc.

Thầy Minh Giác nhấn mạnh: ”Những gì thuộc về phong tục tập quán của người Việt, chúng ta phải biết trân trọng gìn giữ và truyền giao cho thế hệ mai sau.”

Nhìn qua kế hoạch xây cất tượng đài thuyền nhân do cộng đồng phát động. Thầy Minh Giác có suy nghĩ sau: ”Xây dựng tượng đài thuyền nhân là một công trình rất có ý nghĩa. Chúng ta tưởng niệm những người đã nằm xuống và tri ân những người đã cưu mang chúng ta trên đất nước Hòa Lan. Tượng đài thuyền nhân sẽ là nơi lưu dấu sự hiện diện của người Việt trên đất khách quê người, để ngàn đời sau con cháu của chúng ta luôn nhớ về cội nguồn của tổ tiên, ông bà và cha mẹ. Đó là những ý tưởng cao đẹp mà Ban tổ chức xây dựng tượng đài đang phát động. Thầy rất hoan hỷ và đồng ý để tượng đài trong khuôn viên chùa Vạn Hạnh mới. Cầu mong sao tượng đài thuyền nhân sẽ được sự hưởng ứng đóng góp của tất cả bà con đồng hương tại Hòa Lan để Ban xây cất tượng đài sớm được hoàn thành như ý nguyện.”

Thiên Chúa Giáo Việt Nam tại Hòa Lan

Trong số thuyền nhân vượt biển tìm kiếm tự do, có rất nhiều tín hữu Thiên Chúa Giáo. Tại Hòa Lan, mọi địa phương đều có linh mục, có nhà thờ, có giáo xứ. Do vậy ngay khi định cư tại đây, những thuyền nhân Ky Tô Giáo may mắn được nhà thờ, các vị linh mục địa phương mở rộng vòng tay chào đón. Đời sống tâm linh của người Thiên Chúa Giáo Việt Nam vì thế không bị lẻ loi bỡ ngỡ. Thêm vào đó, các tín hữu Thiên Chúa Giáo Việt Nam đã biết tụ lại cùng nhau để sinh hoạt việc đạo. Ấm lòng hơn nữa, tín hữu Thiên Chúa Giáo lại có các vị Linh Mục tuyên úy Việt Nam thường xuyên làm thánh lễ cho các giáo xứ khắp nơi.

Trong những dịp lễ lớn như Lễ Giáng Sinh và Phục Sinh, Lễ các Thánh Tử Đạo Việt Nam, Giáo Xứ thường tổ chức lễ chung thật trọng đại và tín hữu tham dự lên hàng ngàn người. Những khóa giáo lý căn bản cũng được thường xuyên tổ chức để giảng dậy cho các trẻ em.

Với một lòng tin yêu vào Đức Chúa Trời, lại có các Linh mục tận tình hướng dẫn, chắc chắc đời sống đạo của các tín hữu Ky Tô Việt Nam được trọn vẹn và hạnh phúc.

Đọc và ủng hộ Việt Nam Nguyệt San
30 Euro một năm

Địa chỉ liên lạc:
Ban Quản Trị VNNS
Stationsweg 46
2131 XD Hoofddorp
Nederland

Email:
dtnguyen@congdonghoalan.com

Tượng Đài Thuyền Nhân Tại Hòa Lan

Bùi Văn Đỗ

Mỗi một dân tộc có một nền văn hóa nói lên những đắc tính riêng biệt của dân tộc đó. Như khi nói tới dân tộc Việt Nam thì người ta hay hình dung ngay ra tính cần cù chịu khó, chịu làm, chịu học hỏi. Điển hình như từ khi có mặt người Việt Nam ở tại Hòa Lan thì ta thấy lác đác ở những chợ trời có những bàn bán chả giò chiên, thủa đầu cuốn và chiên tại chỗ, bán cho những người đi chợ trời làm món hàng ăn vặt, rồi từ từ theo ngày tháng, trưởng thành lên thành xe bán hàng, có lò ga, tủ lạnh, kệ bằng kiếng trình bày đẹp đẽ như ngày nay. Còn việc gói (*cuốn*) chả giò thì đã được thực hiện trước ở nhà, rồi cất giữ trong tủ đông lạnh. Đây là cái nét văn hóa chăm chỉ làm việc trong môi trường mới ở xứ chấp nhận cho tỵ nạn. Nhờ cái nét văn hóa chăm làm chăm học này mà sau 30 năm ở Hòa Lan lắm người Việt thủa đầu đã thành công trong địa hạt làm ra tiền của và tài sản. Nhiều người trẻ học thành danh hơn nhiều dân tộc khác ở đây lâu hơn chúng ta.

Văn hóa chăm làm, hiếu học và nhớ ơn là văn hóa của người Việt-Nam, dù ở Hòa Lan hay ở bất cứ một quốc gia nào khác, sau ngày phải ly tán tỵ nạn 30-04-1975.

Bước đầu đã thể hiện cái văn hóa ấy, chăm làm nên mới nảy sinh ra những hàng bán chả giò ở chợ trời. Kế đến văn hóa hiếu học ở giới trẻ, nên sau 30 năm, đại học nào cũng có những sinh viên họ Trần, họ Nguyễn và ở nhiều văn phòng, bệnh viện trên cả nước Hòa Lan nơi nào cũng có Kỹ sư, bác sĩ gốc Việt. Và tiếp theo cũng một nét văn hóa nữa của người Việt đang được thể hiện. Là văn hóa biết ơn, nhớ ơn.

Người Việt có một nét văn hóa từ thật lâu đời là: ai làm ơn hay giúp ta một việc gì thì ghi nhớ suốt đời, họ còn khắc bia, dựng tượng để nhắc nhở cho con cháu đời sau để nhớ ơn ấy.

Biên cố vượt biên tỵ nạn của người Việt Nam bắt đầu từ 30-04-1975 khi Cộng Sản miền Bắc (*do Trung Cộng và Liên Xô trợ giúp*) tấn công vào chiếm Nam Việt Nam Tự do, miền Nam tự do bị đồng minh Mỹ bỏ rơi nên thua. Một số dân miền Nam bỏ của chạy lấy người được Mỹ cứu giúp, nhưng những năm về sau, làn sóng người Việt bỏ nước ra đi tìm tự do mỗi ngày một tăng, họ ra đi bất kể sống chết bằng đường bộ, đường biển, đa số là vượt biển vì Việt Nam có bờ biển dài, sự canh gác của cộng sản chưa cẩn mật lúc đầu. Sự trốn thoát của người Việt qua vượt biển gây chấn động thế giới tự do nên thế giới đã phải phân bổ cho các nước tự do, có đời sống kinh tế cao gánh vác trách nhiệm nhận người tỵ nạn vượt biên.

-Những nhóm người Việt tỵ nạn đầu tiên đến Hòa Lan vào khoảng năm 1977 và tăng dần cho đến năm năm 1990, cộng với số người đoàn tụ gia đình lên đếp xỉ 20.000 thủa đầu, sau năm 1989 chế độ cộng sản từ Liên Xô sụp đổ, các nước Đông Âu thủa đầu bị bắt buộc theo cộng sản từ từ tan rã, bức tường Bá Linh sụp đổ, kéo theo làn sóng người Việt lao động ở các nước cộng sản cũ như Đông Đức, Ba-Lan, Tiệp Khắc chạy qua tìm tự do, cho nên số người Việt Nam có tăng lên.

-Văn hóa ghi nhớ đến những người đồng hội đồng thuyền với mình trên đường đi vượt biên. Vì có những đồng hương chẳng may mắn đến được bến bờ tự do, đã bỏ xác nơi biển cả vì sóng to gió lớn, vì hỏng máy, bể thuyền bị trôi dạt và chết lần mòn trên biển khơi, bị hải tắc, bị cướp bóc.

-Văn hóa tri ân các chính quyền. Ở đất nước này chúng ta tri ân chính quyền và nhân dân Hòa Lan, đã mở rộng vòng tay đón tiếp chúng ta, người tỵ nạn vượt biên Việt Nam. Họ đã ân cần nâng đỡ thủa đầu và cho đến nay, không kỳ thị nên chúng ta mới phát triển như ngày hôm nay.

-Văn hóa ghi dấu sự có mặt của người Viện Nam nơi đất nước này từ nắm 1977 cho đến nay, để các thế hệ Việt Nam mai sau sống ở đất nước này biết được nguồn cội của mình.

Đó là những nét văn hóa truyền thống của người Việt Nam, mà nơi đâu có người Việt Nam đến xin tỵ nạn thì ngày nay đều có bia, đài tưởng niệm như những quốc gia lân cận Bỉ, Đức. Những quốc gia mà trước năm 1975 có quân đội tham chiến chung với Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa thì còn có đài tưởng niệm chung của hai quân đội và người tỵ nạn Việt Nam như ở Mỹ, ở Úc. Để các thế hệ về sau nhìn qua tượng đài biết về sự có mặt của mình trên đất nước này.

Riêng tại Hòa Lan, sau trên 30 năm người Việt Có mặt nơi đây. Nhiều hội đoàn, đoàn thể đã muốn đặt nền móng xây dựng tượng đài để nhắc nhớ người

Việt về sau, biết đến thân phận mình có mặt nơi đây. Nhưng chưa làm được ở mức qui mô. Giờ đã đến lúc làm được việc ấy. Nên một Ủy ban xây dựng tượng đài đã được chính Cộng Đồng Việt Nam tỵ nạn cộng sản ở Hòa Lan khởi xướng và thành lập, được các hội đoàn, đoàn thể, tôn giáo hưởng ứng, được người Việt toàn tâm toàn trí hợp tác như những buổi văn nghệ ở các cộng đồng địa phương. Những bữa cơm gây quỹ để xây dựng tượng đài của Hội Quân Cán Chính Việt Nam Cộng Hòa, những buổi lạc quyên trong các cộng đồng tôn giáo trong các dịp lễ. Đã nói nên sự đồng tâm của người Việt Nam tỵ nạn cộng sản nơi đây.

Hy vọng một ngày không xa, chúng ta có một tượng đài thuyền nhân ở tại Hòa Lan để: nhớ đến, ghi ơn và nhắc nhớ cho các thế hệ về sau biết được chúng ta có mặt ở đất nước này./-

Phượng tím

Tôn Thất Phú Sĩ

Trời trong không một cụm mây
thơ tôi đi giữa
vòng tay ân tình
Paris nắng rực bình minh
em về lặng lẽ
một mình trong sương

Tôi ngồi quán nước bên đường
ly cam tươi vắt
để thương người tình
bỗng dưng gió lạnh se mình
sông SEINE
đầm thắm một hình bóng qua
lên nguồn tôi đã gặp mưa
thương nhau thầm gọi xa đưa vào hồn
nồng nàn hương tóc mạ non
trên cây phượng tím
chập chờn chiêm bao

Hỏi em
còn mộng những gì
tình tôi đi giữa
non xanh bạt ngàn
bóng chiều lãng đãng hoàng hôn
thuyền im bến lặng
nhớ vùng biển xưa

Thuyền Nhân: nhìn quá khứ, nghĩ tương lai

Đắc Khanh

Thời gian trôi thật nhanh, mới đó mà người Việt tỵ nan đã sống hơn 30 năm nơi xứ "Uất Kim Hương" này. 30 năm, một chặng đường dài, khi nhìn lại quá khứ cũng như khi nghĩ đến tương lai.

Trong chủ đề *Thuyền nhân, bước chân đi tới*, Việt Nam Nguyệt San (VNNS) có dịp liên hệ với một số đồng hương thuộc nhiều lứa tuổi. VNNS thân gửi đến độc giả cái nhìn của lớp người tỵ nạn Việt Nam về cuộc sống nơi xứ người.

Thế hệ thứ nhất

Gặp gỡ anh chị Nguyễn Thanh Quang (81 & 75 tuổi), vượt biển tìm tự do vào tháng 2 năm 1981 cùng với 4 con nhỏ mà đứa con lớn nhất lúc ấy mới 12 tuổi. Gia đình anh chị Quang đã may mắn được thương thuyền Hòa Lan *Smit Lloyd 12* vớt trên biển cả. Sau thời gian ngắn sống nơi trại tỵ nạn ở Singapore, gia đình anh chị được đưa về Hòa Lan định cư cho đến ngày hôm nay.

Ở Hòa Lan, anh Quang thường xuyên tham gia các sinh hoạt của Cộng Đồng Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản tại địa phương. Chị Quang được thu dụng dạy tiếng Việt và văn hóa Việt Nam cho các học sinh Việt Nam tại các trường tiểu học nơi thị xã anh chị cư ngụ.

Anh chị Quang hiện được nghỉ hưu. Các con đã ra trường và đều có việc làm ổn định.
Nhìn lại thời gian đầu tiên khi sống tại Hòa Lan, anh Quang tâm tình như sau: "Thời gian đầu tiên rất nhiều bỡ ngỡ khó khăn. Từ việc phải sử dụng một ngôn ngữ hoàn toàn xa lạ đến khác biệt về văn hóa, phong tục tập quán. Sự cảm thấy lạc lõng trong môi trường mới, lại lo lắng cho tương lai con cái, cộng với nỗi buồn nhớ Quê Hương không lúc nào nguôi, đã là những trăn trở trong thời gian đầu tiên sống nơi đất lạ quê người." Chị Quang tiếp lời: "Nhưng với một hệ thống xã hội tốt đẹp tại Hòa Lan, với sự tận tình giúp đỡ của những người bạn Hòa Lan cùng với ý chí cố gắng làm hết sức mình, gia đình chúng tôi đã vượt qua những khó khăn trong việc hội nhập vào xã hội mới này."
Khi được hỏi về vấn đề giáo dục con cái trong môi trường xã hội mới này, anh chị Quang cho biết: "Trong hoàn cảnh hiện tại, việc dạy dỗ con cái là

một vấn đề khó khăn. Cha mẹ và con cái thuộc hai thế hệ khác nhau, quan niệm sống khác nhau do ảnh hưởng của hai nền văn hóa Đông và Tây. Do đó cách giáo dục trong gia đình và ở học đường cũng như nếp sống ngoài xã hội có một số điểm trái nhau."
Với những kinh nghiệm đã trải qua, anh Quang nghĩ rằng để có sự hòa hợp giữa cha mẹ và con cái không phải là dễ. "Chúng ta cố gắng quan tâm đến con cái ngay từ khi các cháu còn nhỏ, dùng tình thương để khuyên dạy con, tập cho con có ý thức tự giác về bổn phận và tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội. Với một xã hội hoàn toàn tự do tại đây, bậc cha mẹ phải là tấm gương tốt từ lời nói cho đến việc làm." Chị Quang tiếp lời: "Trong trường hợp xẩy ra bất đồng ý kiến giữa cha mẹ và con cái, thì bậc cha mẹ nên chịu khó lắng nghe ý kiến của con, và đồng thời giải thích rõ ràng suy nghĩ của mình để tạo sự thông cảm lẫn nhau. Có như vậy mọi việc mới được giải quyết dễ dàng."
Khi nhắc đến quê hương, anh Quang nói: "Quê hương là nơi có mồ mả ông cha, làm sao không nhớ không thương. Nhưng chúng tôi không nghĩ đến trở về Việt Nam sinh sống vì đất nước mình không có Tự Do, đây là điều quý giá mà bao nhiêu người trong chúng ta đã phải bỏ tất cả để ra đi và phải sống cuộc đời tha hương như ngày nay." Chị Quang nhỏ nhẹ tiếp lời: "Hơn nữa, chúng tôi không thể nào sống xa các con cháu của mình được."

Nhận định về việc xây dựng Tượng Đài Thuyền Nhân, anh chị Quang nhận thấy việc làm này rất hợp lý và cần thiết. "Đó không những là biểu tượng của Tự Do mà cũng là để chúng ta thành kính tri ân chính phủ và dân tộc Hòa Lan đã cưu mang chúng ta, tri ân những người bạn Hòa Lan giàu lòng nhân ái đã tận tình giúp đỡ chúng ta về mọi phương diện," anh chị Quang cho biết.

Mạn đàm cùng anh Trần Quốc Sủng
Anh Trần Quốc Sủng năm nay 73 tuổi, hiện nay cư ngụ cùng gia đình tại 's-Hertogenbosch. Anh Sủng vượt biển rời Việt Nam một mình vào năm 1980. Hai năm sau anh đoàn tụ với vợ và 5 người con. Hiện này các con anh đều đã trưởng thành, đã lập gia đình và tất cả đều có công ăn việc làm vững chắc.
Nhìn lại quãng đường dài 34 năm sinh sống ở Hòa Lan, anh Sủng đã đóng góp rất nhiều cho sinh hoạt của cộng đồng người Việt tại đây. Anh sinh hoạt thường xuyên với Cộng Đồng Việt Nam Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hòa Lan. Anh là thành viên không thể thiếu trong sinh hoạt của Hội Gia Đình Quân Cán Chính Việt Nam Cộng Hòa. Đối với Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan anh Sủng là một khuôn mặt quen thuộc với các em trong Gia Đình Phật Tử *Chánh Tín*. Anh là một người năng động trong các buổi sinh hoạt, lễ Tết tại Chùa Vạn Hạnh.
Với tuổi đời 73, cuộc sống gia đình ổn định và hơn 34 năm sống nơi xứ lạ quê người, anh vẫn chưa hoàn toàn hội nhập được với xã hội mới này. Có sự dị biệt giữa hai nền văn hóa, thêm vào đó khí hậu khắc nghiệt không thích ứng với người lớn tuổi. Anh nghĩ rằng thế hệ con cháu sẽ dễ dàng hội nhập vào xã hội hiện tại hơn là thế hệ của anh.

Anh Sủng cũng nhận thấy việc giáo dục con cái trong thời gian đầu mới đến thật khó khăn. Anh nói: "Ngay bậc cha mẹ chưa nắm vững được nền giáo dục, đời sống xã hội và các phong tục tập quán của người bản xứ, thì làm sao có thể định hướng việc học cho con em mình một cách chính xác."

Anh nhận định tiếp: "May mắn thay, do tinh thần chăm chỉ, hiếu học của người Việt Nam nên đa số các con em đều thành công trên đường học vấn, thành đạt trong ngành nghề và có công việc làm vững chắc, và chắc chắn các bạn trẻ sẽ dễ dàng hội nhập vào xã hội hiện tại. Tuy vậy một ưu tư của bậc cha mẹ là làm thế nào cho con em mình, mặc dù sống trong xã hội Âu - Mỹ, vẫn gìn giữ được nền văn hóa dân tộc Việt, tiếng Việt, biết được tôi là ai? Tại sao tôi ở đây? Đó là những câu hỏi đang làm giới phụ huynh nhức nhối."

Đối với thế hệ tiếp nối, anh Sủng có lời nhắn nhủ: "Chúng ta đã nhận nơi đây là quê hương thứ hai, dĩ nhiên ta phải sống hiền hòa, thân ái và tích cực phục vụ cho xứ sở này. Nhưng cũng đừng quên cội nguồn dân tộc, quê hương đất nước, nơi mà ông cha ta đã sinh ra, xây dựng và gìn giữ tồn tại cho đến ngày hôm nay."

Khi được hỏi về việc về thăm quê hương, anh Sủng nói: "Về Việt Nam thăm ông bà, cha mẹ, thân nhân là việc nên làm. Nhưng về để làm ăn, sinh sống thì nan giải lắm. Tốt nhất, trong tình thế hiện tại Việt Nam vẫn còn bị thống trị bởi chế độ Cộng Sản thì không nên về."

Đề cập đến kế hoạch Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân, anh Sủng nhận định tất cả thuyền nhân chúng ta cần tích cực vận động tham gia và đóng góp công sức cho kế hoạch này sớm hoàn thành.

Tâm tình cùng anh Đỗ Văn Bùi
Anh Đỗ Văn Bùi, 70 tuổi, hiện cư ngụ cùng gia đình tại Purmerend. Anh Bùi rời Việt Nam cùng với hai con nhỏ vào tháng 9 năm 1983. Phải đến 4 năm sau, vợ và con anh được qua Hòa Lan đoàn tụ. Ngày nay các con anh đã có gia đình và ở riêng.

Ngay trong những ngày đầu định cư tại Hòa Lan, anh Bùi đã tham gia các sinh hoạt xã hội cũng như cộng đồng. Từ sinh hoạt trong giáo xứ ở thị xã đến việc tham gia các sinh hoạt cộng đồng tại địa phương. Trong những năm 1992-1996 anh là phối trí viên cho cộng đồng người Việt tỵ nạn cộng sản tại Hòa Lan. Sau đó anh làm việc cho 2 trường tiểu học và nhà hưu dưỡng tại thị xã Purmerend. Tháng

5 năm 2010, anh nghỉ hưu và hiện nay anh sinh hoạt trong giáo xứ Hòa Lan tại thị xã.

Như những người đồng tuổi, anh Bùi nhận thấy ngôn ngữ là trở ngại khó khăn nhất trong việc giao tiếp với người bản xứ. Anh Bùi tâm tình: ”Ngôn ngữ cũng là trở ngại lớn trong việc hội nhập vào xã hội mới này. Vì lý do ngôn ngữ không được lưu loát, chỉ giao tế bình thường, nhưng đi sâu vào chi tiết cuộc sống thì khó mà đi vào được.” Anh Bùi nhấn mạnh: ”Có thể nói: Không thể hội nhập như người bản xứ được.”
Mặc dù các con anh ngày nay đã trưởng thành, nhưng khi nhìn lại sự giáo dục con cái trong thời gian qua thì không phải là việc dễ dàng. Anh Bùi nói: ”Kinh nghiệm cho thấy lấy tiếng Việt làm gốc để truyền thụ và dạy bảo con cái thì đứa trẻ lại dễ thành công trên đường học vấn.”

Với kinh nghiệm trên anh Bùi có hai suy nghĩ gửi đến các bạn trẻ: “Đối với cha mẹ còn trẻ, nếu không nói được tiếng Hòa Lan nhuần nhuyễn thì không nên nói với con bằng tiếng Hòa Lan. Kinh nghiệm cho thấy phần đông trẻ em Việt Nam được cha mẹ nói chuyện bằng tiếng Hòa Lan, đa số các em này lại thất bại trong việc học và có trình độ học vấn rất thấp.”

Đối với các bạn trẻ, nhất là các em sinh tại đây: ”Các em phải cố học cho giỏi để có một tương lai tốt trong xã hội mình đang sống. Vì chúng ta không phải là người bản xứ nên ngoài địa hạt văn hoá, chúng ta rất khó mà ngoi lên được ở các địa vị khác.”

Khi hỏi về việc thăm viếng Việt Nam, anh Bùi khẳng định: ”Tôi không có ý nghĩ trở về thăm viếng Việt Nam, chứ chưa nói về để sinh sống tại nơi đó vì tôi là người trốn thoát cộng sản để tìm đến tự do. Tôi sẽ trở về thăm quê hương khi nào Việt Nam không còn cộng sản.”

Khi được hỏi về dự án xây dựng Tượng Đài Thuyền Nhân, anh Bùi có những tâm tình như sau: ”Văn hóa Việt Nam là lòng nhớ ơn. Nhớ ơn, biết ơn ai thì phải có lời cám ơn. Việc xây dựng tượng đài thuyền nhân ở Hòa Lan là việc rất nên làm. Chúng ta từ thủa ban đầu được tiếp nhận là do vượt biên đến xin tỵ nạn chính trị.”

Thế hệ tiếp nối

Người bạn trẻ đầu tiên VNNS tiếp xúc là **Nguyệt Tú.** Nguyệt Tú, 25 tuổi, sinh ra và lớn lên tại Hòa Lan, hiện cư ngụ tại Leiden. Nguyệt Tú theo học tại TU Delft, ra trường cuối năm 2012 và hiện nay đang làm việc như một consultant.
Trước đây Nguyệt Tú đã cùng với một số bạn trẻ Việt Nam tổ chức một vài sinh hoạt văn hóa dân tộc trong mục đích giới thiệu văn hóa Việt Nam đến người bản xứ cũng như giới trẻ Việt Nam. Lúc còn bé, Nguyệt Tú cũng thường được đi theo bố mẹ tham gia các sinh hoạt của người Việt tại Hòa Lan. Ngoài những sinh hoạt trên, trong thời gian học, Nguyệt Tú cũng đã tham gia các sinh hoạt với hội đoàn Hòa Lan liên quan đến đại học.

Nói về sự khác biệt về văn hóa và đời sống giữa người Việt Nam và Hòa Lan, Nguyệt Tú có nhận xét: ”Lối sống của người Việt Nam tại Hòa Lan có khác với người Hòa Lan và ngay cả với người Việt Nam tại quê nhà. Là một người Việt Nam sống ở Hòa Lan, Tú có dịp học hỏi được cả hai nền văn hóa, nhờ vậy đã có thể chọn lọc được những cái hay của cả hai để ứng dụng cho chính mình, chẳng hạn như món ăn ngon, cách cư xử tốt hoặc những sinh hoạt vui chơi.”
Nguyệt Tú nghĩ rằng một sinh hoạt chung cho giới trẻ Việt Nam là điều tốt vì đó là dịp để gặp gỡ lẫn nhau. Tuy nhiên theo Nguyệt Tú: ”Nếu giới trẻ Việt Nam muốn sinh hoạt với nhau thì họ sẽ tự làm điều đó và không nghĩ là cần thế hệ lớn tuổi hơn gây dựng cho.”
Nguyệt Tú nói tiếp: “Việt Nam là nước có thiên nhiên và văn hóa đẹp. Tuy nhiên Tú không thấy có nhu cầu để về Việt Nam sinh sống vì đã quen với cuộc sống nơi đây.Thêm nữa vì bố mẹ đã trải qua bao nhiêu khó khăn nguy hiểm để có được một cuộc sống tự do nơi đây”.
Trả lời câu hỏi về dự án xây dựng Tượng Đài Thuyền Nhân, Nguyệt Tú cho rằng đây là một kế hoạch hay. Với tượng đài thuyền nhân, người Việt Nam cũng như người Hòa Lan sẽ hiểu được và nhớ lại lý do tại sao mình phải bỏ nước ra đi.

Người bạn trẻ thứ hai VNNS gặp gỡ là **Phi Yến**. Phi Yến năm nay 22 tuổi và hiện cư ngụ tại Rotterdam. Cũng như Nguyệt Tú, Phi Yến sinh ra và lớn lên ở Hòa Lan. Phi Yến đang theo học tại Rotterdam School of Management, Erasmus Universiteit.
Phi Yến rất năng động, ngoài những sinh hoạt trong cộng đồng người Việt tại Hòa Lan, Phi Yến còn sinh hoạt với hội đoàn quốc tế như UNICEF.

Trong sinh hoạt hàng ngày, Phi Yến đã thấy được một vài khác biệt về văn hoá và đời sống giữa người Việt Nam và người Hòa Lan. Phi Yến nói: ”Khác biệt thấy rõ nhất là giáo dục gia đình. Đối với người Việt Nam, gia đình là quan trọng, còn người Hòa Lan lại coi cá nhân quan trọng hơn.” Ngoài ra vấn đề ăn uống và sinh hoạt tôn giáo cũng là những khác biệt. Tuy nhiên Phi Yên không thấy khó khăn khi sống trong một gia đình Việt Nam giữa xã hội Hòa Lan.
Khi nghĩ về đất nước Việt Nam, Phi Yến nói: ”Mặc dù sinh ra tại Hòa Lan, Phi Yến vẫn nghĩ Việt Nam là quê hương thứ hai. Phi Yến mong muốn thấy Việt Nam được tốt đẹp và tự do.”
Phi Yến cũng mong sao kế hoạch xây dựng tượng đài thuyền nhân được mau chóng thành công. “Đó là biểu tượng cho nguồn gốc của người Việt Nam tại Hòa Lan,” Phi Yến phát biểu.

LTS: Bạn trẻ Lê Quốc Minh, ở Enschede, sau khi đọc bài đăng trên báo Liên Lạc Cộng Đoàn tháng 1/2 với tựa đề ”***Thông điệp của Đức Thánh Cha Phanxico, nhân ngày quốc tế di dân và tị nạn 2014***” đã có bài viết gửi vị chủ bút báo Liên Lạc Cộng Đoàn cũng như chuyển tiếp đến Việt Nam Nguyệt San. Nhận thấy bài viết mang một đóng góp tích cực cho sinh hoạt cộng đồng người Việt tại đây, VNNS xin gửi đến đôc giả bài của Lê Quôc Minh sau đây.

***

Kính gửi quí cha,
Kính gửi quí vị trong Ban Điều Hành Giáo xứ Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam,
Sau khi con đọc bài đã đăng trong LLCĐ tháng 1/2 với tựa đề ‘Thông điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô, nhân ngày quốc tế di dân và tị nạn 2014’, con xin phép có vài lời muốn chia sẻ cùng cha quản nhiệm, quí cha và quí vị trong Ban Điều Hành gx NVCTTĐVN.

Vào ngày 23 tháng 9 năm 2012 trong cộng đồng người Việt chúng ta có một số người thành lập ban Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân.
‘Thực hiện công trình này với ý nghĩa: - Tưởng niệm những nạn nhân cộng sản đã để lại thân xác trên những vùng biên giới, và trên sóng biển mênh mông; - Tri ân sự cưu mang của chính quyền và nhân dân Hòa Lan đối với người Việt tỵ nạn chúng ta; - Lưu dấu sự hiện diện của con dân Việt tộc để con cháu đời sau biết được nguồn gốc của mình.’
(Trích từ mạng http://www.congdonghoalan.com/tdtn/)
Trong cộng đồng chúng ta (gx NVCTTĐVN) có rất nhiều người là ‘thuyền nhân’.
Theo con được biết trong những người thuyền nhân đó cũng có một số quí cha hiện tại đang phục vụ cho giáo xứ.

Đây là lời trân trọng mời gọi tha thiết đến cha quản nhiệm, quí cha, và ban Điều Hành gx, đóng góp ủng hộ tinh thần, hợp ý và cộng tác với quí vị trong ban Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân.
Theo con nghĩ như vậy giáo xứ chúng ta tạo dựng cho chính chúng ta cơ hội đầy ý nghĩa: đóng góp sự tri ân, tưởng niệm và lưu dấu...
”Người di dân và tị nạn: hướng về một thế giới tốt đẹp hơn”
Con xin Kính,
Lê Quốc Minh
(Enschede 28-1-2014)

Phiếm Luận

Sài Gòn đẹp lắm, Sài Gòn ơi!

Tiểu Yến Tử

Ngày xưa đi học ở Sài Gòn, Tiểu Yến Tử cũng như lũ bạn thích học môn Việt Văn lắm. Nào là được đọc truyện của phong trào tự lực văn đoàn với những tư tưởng khai phóng. Nào là được học các vần thơ trào phúng của cụ Tú Xương. Xa hơn nữa là những truyện thơ nôm nổi tiếng như truyện Bích Câu Kỳ Ngộ hay truyện Lục Vân Tiên của cụ Đồ Chiểu. Ngoài đời, thì tha hồ đọc những tác phẩm văn học, không những của những tiểu thuyết gia Việt Nam, mà còn cả khối những tác phẩm văn chương nước ngoài được đem dịch sang tiếng Việt. Sang đến lĩnh vực âm nhạc và phim ảnh, thì dân Sài Gòn ngày ấy phải nói là có thật nhiều diễm phúc, vì được gần gũi với những thành tựu văn minh trên thế giới. Nho học cũng như Tây học trong miền nam thật là đề huề.

Đến khi cộng sản vào đến miền nam, mình bỗng dưng không những bị nghèo về vật chất, mà khổ nhất là bị nghèo về tinh thần. Sách báo thì chỉ đăng toàn những nghị quyết. Lối văn viết thật sống sượng, vì người viết phải tự bẻ gãy ngòi bút, uốn nắn sao cho đúng với chủ trương. Phim ảnh thì cứ nghe giọng chua lét của cô thuyết minh là mình đã thấy sợ. Âm nhạc thì tình cảm lắm là nghe đến 'Trường Sơn đông nhớ Trường Sơn tây' eo ẻo cả ngày.

Mãi đến khi vượt biên sang đến được Singapore, thì Tiểu Yến Tử như cá gặp nước, như chim về trời. Tuần nào cũng dành dụm tiền để ra phố Sembawang đi xem phim Hồng Kông cho thỏa thích. Đời tỵ nạn được như thế là thích lắm rồi.

Sau này khi sang Hòa Lan, thì khung trời lại được mở rộng hơn. Tiếng Hòa Lan lúc đầu còn kém, nên chỉ đi tìm sách báo của Sài Gòn ngày xưa được mấy nhà xuất bản VN bên Mỹ in lại, in tuy xấu thật xấu, nhưng mình vẫn tìm đọc ngấu nghiến, cho thỏa thích sau bao năm trường bị cô lập với nền văn học nhân bản ở miền nam ngày trước. Cũng may là cái thư viện công cộng ở gần nhà mình cũng chịu khó đi mua hay đi mượn ở đâu sách tiếng Việt cho mình và các đồng hương mượn đọc. Còn không thì phải lặn lội đến tận toko Việt Nam ở Apeldoorn mà mua sách. Mua sách từ bên Mỹ, thì phải trả tiền cước cũng bộn, mà có khi sách gửi cũng không đến tay. Vì thế mà bà quản thủ thư viện ở nơi mình ở, vốn có đông người Việt, rất lấy làm sung sướng là số sách tiếng Việt ít ỏi trên kệ sách trong thư viện của bà, được chiếu cố tận tình.

Sau này đi làm, mình mới khám phá ra rằng, Sài Gòn mình ngày xưa văn minh lắm. Mấy thằng đồng nghiệp cùng lứa tuổi, phải là con nhà kha khá mới biết đến những bản nhạc Pháp như mình. Nói chuyện phim ảnh của thập niên sáu mươi, thì mình cũng một bụng. Nói đến truyền hình, thì mình từ năm 1966 đã bắt đầu được xem ở Việt Nam, đâu thua gì bọn đồng nghiệp Hòa Lan. Còn các tác phẩm văn học trên thế giới, thì nếu cần, mình cũng sẵn sàng ra ý kiến. Hahaha. Chỉ bị thiếu mất cái mảng văn học từ sau năm 1975 đến lúc mình ra đi, mình bị mù tịt, vì lúc ấy còn lo ăn độn, nói chi đến chuyện văn học nghệ thuật. Cũng nhờ mấy thằng đồng nghiệp con nhà kha khá này nói ra về mình, mà bọn dân ngu cu đen Hòa Lan trong sở không nghĩ là mình ở nhà chòi. Cứ tưởng mình sang đến Hòa Lan mới biết đi xe đạp, nào dè nhà mình đã có xe hơi từ thời Tám Tửng nào rồi. Thế mới biết là Sài Gòn mình ngày nào văn minh lắm đấy chứ!

Danh ngôn

Getting ahead in a difficult profession requires avid faith in yourself. That is why some people with mediocre talent, but with great inner drive, go so much further than people with vastly superior talent. Vượt lên phía trước là một công việc đòi hỏi lòng tin tưởng khát khao vào bản thân. Đó là vì sao vài người với tài năng tầm thường nhưng có chí tiến thủ lớn lao lại đi xa hơn nhiều những người với tài năng vượt trội hơn hẳn.

Sophia Loren

Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng

Mừng Xuân Giáp Ngọ 2014

Nhân dịp đầu xuân, Cộng Đồng Việt Nam Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hoà-Lan và một số địa phương tại Hoà-Lan đã tổ chức mừng xuân Giáp Ngọ 2014. Đây là cơ hội để đồng hương và các thân hữu hội ngộ và chia xẻ niềm vui trong năm mới.

Chúng tôi ghi nhận một số ngày do Cộng Đồng Trung Ương và địa phương tổ chức tết:

- Ngày 25-1-2014 tại Arnhem, do Cộng Đồng Việt Nam Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hoà-Lan tổ chức

- Ngày 1 tháng 2 tại Alkmaar, do Cộng Đồng Việt Nam tại Alkmaar tổ chức

- Ngày 8 tháng 2 tại Lisse, do Cộng Đồng Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản tại Bollenstreek tổ chức

- Ngày 15 tháng 2 tại Purmerend, do Hội Người Việt Tự Do Purmerend tổ chức

- Ngày 22 tháng 2 tại Arnhem, do Ban Đại Diện Người Việt tại Arnhem tổ chức

Trong dịp này, Ban Chấp Hành Cộng Đồng VNTNCS/HL đã cử một số đại diện tham dự tết tại địa phương.

Ngoài ra Cộng Đồng VNTNCS/HL cũng đã cử đại diện tham dự Ngày Xuân Hội Ngộ do Liên Hội Người Việt Tự Do Vương Quốc Bỉ tổ chức tại Brussel ngày 22-2-2014

***

Hình ảnh Tết Cộng Đồng Việt Nam tại Alkmaar

Hình ảnh Tết Cộng Đồng Việt Nam tại Lisse

Hình ảnh Tết Cộng Đồng Việt Nam tại Purmerend

…Tết ! Tết !

Mỗi năm cứ vào dịp Tết lại làm chúng ta nhớ nhà, nhớ hương vị ngày Tết quê hương. Nhớ đêm giao thừa với tiếng pháo mừng xuân trong đêm đón mừng năm mới. Dù sống nơi xứ người đã lâu những ngày đầu xuân vẫn còn làm tôi náo nức, đón đợi. Không khí vui xuân chỉ còn tìm thấy nơi nào có Cộng đồng người Việt đông vui thì ta mới còn tìm lại được hương vị của ngày xuân vui tết.

Địa điểm quen thuộc của hội trường Olympus College thuộc thành phố Arnhem nơi mà Cộng đồng Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản vẫn tổ chức Tết hàng năm trong không khí nhộn nhịp đón xuân. Hình ảnh đầu tiên nhìn thấy các anh đang cùng nhau treo cờ trước cửa và giăng tấm bạt ''Chào Mừng Quan Khách ''. Vào hội trường giờ này vẫn còn sớm nên được thấy quang cảnh nhộn nhịp từ những anh em trong ban tổ chức mỗi người một tay trang hoàng sân khấu, ban nhạc cho đến những gian hàng chuẩn bị bày bán các món ăn chơi trong ngày tết. Gần đó là quầy báo thông tin Cộng đồng gồm những số báo trong năm qua nhằm mục đích giới thiệu đến đọc giả những sinh hoạt và chủ trương của Cộng Đồng để qúy đọc giả từ đó có thể dễ dàng mua báo ủng hộ. Duy trì tờ báo Việt Nam Nguyệt San vẫn là mục tiêu và trọng trách của mỗi nhiệm kỳ trong Ban Chấp Hành.

Lần lượt quan khách vào hội trường mỗi lúc một đông, nơi quầy vé thấy đông người đứng chờ tới phiên lấy vé. Có người mua vé xong không vào thẳng hàng ghế ngồi đã sắp sẵn mà còn muốn đi rảo xem các quày bán hàng Tết để mua sắm các thứ có thể mang về. Nào bánh chưng, bánh tét, nào hàng chè, hàng đồ nhậu.v.v. Có những khách đi thẳng tới quày phở, họ muốn làm chắc bụng trước đã vì chẳng mấy khi có hội chợ Tết nên cũng chẳng mấy ai ăn uống trước ở nhà.''Phở Cần'' bảo đảm sẽ làm vừa lòng khách đến khách đi với hương vị phở thơm ngon như khi chúng ta đi ăn phở tại quê nhà vậy. Quầy ''bầu cua cá cọp'' vui chơi cho trẻ em nằm phía ngoài hội trường, tha hồ các em nhỏ chơi đùa chạy nhảy mà không sợ làm phiền người đến xem chương trình vui xuân ngày tết.
Giờ khai mạc bắt đầu, người điều khiển chương trình vẫn là anh Thành, một MC kỳ cựu có giọng nói ấm, lưu loát đã gây hào hứng, sôi nổi suốt buổi văn nghệ.
Những giây phút không thể thiếu khi mở đầu chương trình là giây phút chào cờ và phút mặc niệm. Ba vị bô lão trong bộ khăn đóng áo dài thật trang nghiêm trước bàn thờ tế tổ. Người đọc văn tế với giọng đọc mạch lạc là anh Chương trong nghi thức hôm nay cùng với tiếng trống, tiếng kẻng đã tạo nên bầu không khí thật nghiêm trang. Bên dưới tất cả qúy quan khách đến tham dự đều đứng nghiêm chỉnh cùng làm lễ cho đến khi các vị bô lão đã xong thủ tục bài tế và lui vào hậu trường.

Sau đó ông Chủ tịch Cộng đồng có đôi lời chào mừng đến qúy quan khách đến tham dự và chúc mọi người một đêm vui xuân và xem văn nghệ thật vui vẻ. Thiếu tiếng pháo trong ngày tết nhưng không thể thiếu đội múa lân đến từ Hoorn, đội lân Minh-Zone ra mắt và nhảy múa để chào mừng quan khách. Các em nhỏ lúc này cũng kéo nhau lên sân khấu để nhận bao lì xì lấy hên đầu năm. Năm nay thấy đông trẻ em hơn năm ngoái, nên bao lì xì dành cho các em không đủ phát …Ban văn nghệ Tình Si đã mở đầu chương trình văn nghệ với nhiều bài nhạc hay, quen thuộc mỗi dịp xuân về. Anh Kế thật đặc sắc trong bài Chúc Xuân với khăn đóng áo dài đeo kính râm, anh có nét hao hao như mấy anh trong ban AVT ngày trước.

Chương trình mừng xuân phần đầu với nhiều tiết mục như hát mừng xuân, màn biểu diễn Kungfu từ Hoorn, toán vũ Ede do anh Kế đảm trách. Màn vọng cổ do nhóm đàn ca tài tử Maarsen đóng góp, đặc sắc nhất là màn tân cổ giao duyên do anh Được và cô bạn gái trình diễn đã làm anh nổi bật trong vai anh dân quê chân chất khi tỏ tình yêu. Xen kẻ vào chương trình là mục xổ xố với lô trúng độc đắc 100 euro cũng đã có người trúng giải. Cũng không thể nào thiếu màn tuyển chọn giọng ca vàng. Người trúng giải năm nay là giọng ca Quốc Hùng thật điêu luyện với bài Hãy Cho Tôi. Ban tổ chức cũng dành đôi phút trong phần đầu chương trình văn nghệ mừng xuân để giới thiệu đến qúy khách tham dự về Ủy Ban Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân. Mong sao người Việt tha hương sẽ đón nhận và hiểu rằng công việc đóng góp này là công việc chung cho tất cả những ai đã đến được bến bờ tự do hôm nay sẽ không quên những giờ phút gian nan trên biển cả để đổi lấy hai chữ tự do và sự sống còn.

Những giọng ca thật hay và ăn khách nhất hiện nay của ban nhạc Tình Si sẽ không thiếu những khuôn mặt với giọng ca mượt mà, trữ tình như Huy Tài, Thu Trang, Thy Hà và Kiều Oanh. Phần hai của chương trình là phần dạ vũ đã đưa qúy khán giả dặt dìu bước chân trên sàn nhảy qua những thể điệu Slow, Rumba, Paso, Tango …
Ban nhạc cùng với tay trống cự phách, tay đàn nhà nghề và tay chơi keyboard có tiếng đã cống hiến cho mọi người có mặt trong đêm vui xuân thật đích đáng.

Dù xa xa thật là xa
Đường đi chẳng ngại dù qua sông dài
Xuân về ! Tết đến vui thay
Tìm nhau nâng chén ta say chuyện đời
Tìm nhau đến chốn vui chơi
Cộng đồng tổ chức người người đón xuân
Chúc em môi thắm má hồng
Chúc anh giàu mạnh thành công hơn người
Chúc mẹ già mãi vui tươi
Chúc ông khoẻ mạnh sống đời với con
Chúc quê hương sẽ không còn
Bất công tham nhũng con đường diệt vong

– – – – – – – –

Hội Xuân Giáp Ngọ ghé thăm
Arnhem bạn nhé người thân đón chờ
Vui xuân chớ có thờ ơ!
Xuân đi lại đến hững hờ mà chi

Miên Thụy
Xuân Giáp Ngọ 2014

Tự Khúc

Hồ Thụy Mỹ Hạnh

Có một chiều như thế
Mong manh vệt nắng tàn
Vầng trăng non lạnh lẽo
Đến sớm treo trên ngàn

Có một người như thế
Vô tình như gió hoang
Ra đi không hề biết
Lá rơi đầy lối mòn

Có một mùa như thế
Mang mưa giăng đầy trời
Những hàng cây lặng lẽ
Buông lá vàng chơi vơi

Có mình tôi như thế
Ươm mộng đầy trang thơ
Nghe bâng khuâng nỗi nhớ
Một người trong giấc mơ…

Tất cả là như thế
Chiều ơi ! Đừng vội vàng
Người ơi ! Đừng hờ hững
Tôi ơi ! Đừng đa đoan…

Tin Hòa Lan

Ngân Sách 2015
Và CácThử Thách Của Nó

Trở lại công sở sau đợt nghỉ mừng Giáng Sinh và Tết Tây, sứ mệnh quan trọng nhất của Nội Các Rutte II trong mùa xuân năm nay là soạn thảo một ngân sách cho năm 2015 có được sự ủng hộ quá bán tại Hạ Viện cũng như Thượng Viện. Như đã trình bày nhiều lần trong mục này, ở Hạ Viện thì liên minh thân chính VVD-PvdA có một đa số rất lớn, nên ngân sách 2015 sẽ không gặp khó khăn nào đáng kể tại đây. Thế nhưng, ở Thượng Viện thì liên minh thân chính lại không có đa số quá bán. Họ chỉ có 30 trong số 75 ghế. Do đó, nếu muốn đưa ngân sách 2015 qua khỏi cửa ải này thì Nội Các Rutte II phải cần có sự hậu thuẫn tạm thời của những đảng đối lập ở đây. Trong năm vừa qua, Nội Các Rutte II đã chịu chấp nhận một số nhượng bộ quan trọng để đổi lấy một thỏa thuận tạm thời như vậy với ba đảng đối lập là D66, ChristenUnie và SGP có tổng cộng 8 ghế tại Thượng Viện. Với đa số 38 trên 75, Nội Các Rutte II đã ban hành ngân sách cho năm nay (tức là năm 2014) cùng với một số biện pháp cải cách nền kinh tế Hòa Lan.

Để có thể ban hành ngân sách cho năm 2015, Nội Các Rutte II có lẽ sẽ phải tiếp tục thương lượng một lần nữa với ba đảng nói trên, nhưng mới đây ông Arie Slob, lãnh tụ đảng ChristenUnie đã đưa ra một điều kiện khá khắc khe cho sự hợp tác chính trị đó, có thể đe dọa sự sống còn của Nội Các Rutte II nếu đôi bên hành xử không khéo léo.

Bối cảnh của sự việc là như thế này. Trong thỏa hiệp cầm quyền (regeerakkoord) mà đảng VVD đã đạt được với đảng PvdA vào năm 2012, hai đảng đã đồng ý với nhau rằng Nội Các Rutte II sẽ ân xá cho một số lớn trẻ em ngoại kiều đang cư trú bất hợp pháp tại Hòa Lan, một biện pháp tiếng Hòa Lan gọi là *kinderpardon.* Biện pháp này mang một ý nghĩa

rất quan trọng đối với khối cử tri thiên tả nói chung và người bỏ phiếu cho đảng PvdA nói riêng. Để đổi lại, đảng PvdA cũng đã chấp nhận một yêu sách không kém quan trọng đối với đảng VVD và khối cử tri hữu khuynh: Nội Các Rutte II sẽ ban hành một đạo luật tội phạm hóa người ngoại quốc cư trú bất hợp pháp tại Hòa Lan (strafbaarstelling van illegaliteit). Từ trước đến nay, người ngoại kiều cư trú bất hợp pháp chỉ vi phạm luật ngoại kiều (tức là một luật hành chánh) và cao tay là chỉ bị tạm giam để rồi bị trục xuất. Họ không phải là người có tội hình sự. Bây giờ đảng VVD muốn biến họ thành tội nhân hình sự, một điều mang ý nghĩa tượng trưng nhiều hơn là thực tế đối với những người đang có một cuộc sống bấp bênh bên lề xã hội, nhưng nó cũng là một nhu cầu cần phải được thỏa mãn của các phần tử hữu khuynh trong xã hội Hòa Lan.

Thứ Trưởng Bộ Tư Pháp Fred Teeven thuộc đảng VVD là người được giao trọng trách thực thi thỏa thuận giữa hai đảng nói trên. Vì việc ân xá trẻ em là một việc cũng được một số lớn đảng đối lập ủng hộ nên nó đã được ban hành và thi hành một cách trôi chảy. Việc tội phạm hóa ngoại kiều cư trú bất hợp pháp, trái lại, là một dự định chỉ được liên minh VVD-PvdA và đảng đối lập PVV của tên đào nhiệm Geert Wilders ủng hộ. Đảng PVV có 10 ghế tại Thượng Viện. Vậy cộng với 30 ghế của VVD và PvdA thì đã có một đa số quá bán tại cơ quan hành pháp này để thông qua dự luật tội phạm hóa nói trên. Cách đây không lâu, Thứ Trưởng Teeven tuyên bố sẽ xúc tiến việc tội phạm hóa được thỏa thuận từ trước. Lời phát ngôn của ông ta đã gặp phải phản ứng kịch liệt của ông Arie Slob như đã đã trình bày ở đầu bài. Ông Slob cho rằng Nội Các Rutte II không thể bắt cá hai tay. Nội Các này không thể vừa dựa vào một đảng đối lập như đảng ChristenUnie để ban hành những dự luật mang nặng tính chất kinh tế và vừa dựa vào đảng PVV để thông qua dự luật hình sự hóa người ngoại kiều cư trú bất hợp pháp. Ông Slob nói rằng nếu Thứ Trưởng Teeven thật sự liên hiệp với đảng của Wilders để thực hiện dự định tội phạm hóa này thì đảng ChristenUnie của ông sẽ chấm dứt mọi hợp tác với Nội Các Rutte II. (Nhiều cử tri đảng này là tín đồ Tin Lành ngoan đạo thường cưu mang những người ngoại kiều bị khước từ quyền cư trú tại Hòa Lan.)

Thứ Trưởng Bộ Tư Pháp Fred Teeven

Lời khuyến cáo của ông Slob có nghĩa là đảng ChristenUnie không những sẽ không tiếp tay với Nội Các trong việc ban hành ngân sách cho năm tới, mà nó cũng sẽ không còn ủng hộ những dự luật kinh tế đã thỏa thuận hồi năm ngoái nhưng chưa kịp ban hành. Đây là một lời khuyến cáo có nhiều trọng lượng, vì không có đảng ChristenUnie thì Nội Các Rutte II sẽ không có đa số quá bán tại Thượng Viện để thông qua ngân sách cho năm tới. Như đã nói, cộng với ba đảng D66, Christen Unie và SGP, Nội Các này chỉ có sự ủng hộ của 38 Thượng Nghị Sĩ, nghĩa là sự ủng hộ của một đa số lớn hơn thiểu số chỉ có vỏn vẹn 1 phiếu. Không có đảng ChristenUnie, thì đa số này sẽ tan biến mất, có thể đưa đến sự sụp đổ của Nội Các Rutte II… Tất nhiên, Nội Các này có thể tìm cách hợp tác với một đảng đối lập khác để thay thế cho đảng Christen Unie. Theo tin giờ chót thì đảng CDA đã phát tiếng rằng muốn tiếp tay với Nội Các Rutte II, nhưng cũng cho biết là cái giá mà Nội Các đó phải trả cho sự tiếp tay của họ trong Thượng Viện là rất cao… Chính trường Hòa Lan lại sắp đi vào một giai đoạn với nhiều diễn biến khó tiên đoán được…

Ông Năm Chuột tổng hợp các ý kiến và thông tin lấy từ báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình và hệ thống thông tin toàn cầu.

Tượng Đài Thuyền Nhân

Thương quá những người con đất Việt
Vận đời trôi nổi vượt trùng dương
Mượn thuyền lướt sóng đi tìm bến
Nhờ biển đưa ta đến tận bờ
Biển cũng chôn vùi bao lý tưởng
Bạc phần bỏ mạng giữa ngàn khơi
Chơi vơi hồn phách trong chìm đắm
Tức tưởi kêu la chẳng đặng lời
Mấy chục năm rồi còn vương vấn
Hình ảnh hôm nào khó nhạt phai
Thuyền Nhân Đài Tượng đầy tâm ý
Thấy rõ thân ta kiếp lạc loài

2014 Hoài Tâm Niệm

Tin Thế Giới

Oekraïne bên bờ vực thảm hoạ

Chính phủ Oekraïne ra lệnh tổng động viên hôm chủ nhật 2 -3-2014, sau khi Tổng Thống Nga Vladimir Putin tuyên bố ông có quyền tấn công vào quốc gia này, gây ra cuộc đối đầu trầm trọng nhất giữa Nga và các quốc gia Tây Phương kể từ thời kỳ Chiến Tranh Lạnh.

"Đây không chỉ là lời dọa nạt. Đây thật sự là lời tuyên chiến đối với quốc gia tôi,"Thủ Tướng Arseny Yatseniuk, người đứng đầu chính phủ lâm thời Oekraïne tuyên bố như vậy.

Ông Putin được sự chấp thuận của Quốc Hội Nga để có các biện pháp quân sự nhằm bảo vệ kiều dân Nga ở Oekraïne, bác bỏ kêu gọi của các quốc gia Tây Phương là đừng can dự vào tình hình Oekraïne.

Các đơn vị quân đội Nga hiện đã chiếm đóng vùng Krim, một bán đảo cô lập trong vùng Hắc Hải, nơi Moscow có một căn cứ hải quân.

Lính Nga đã bao vây một số căn cứ nhỏ của Oekraïne tại đây và đòi họ phải giao nạp võ khí. Một số nơi từ chối nhưng đến nay chưa có súng nổ.

Nga trước đó đã ra lệnh mở cuộc tập trận bất ngờ với sự tham dự của khoảng 150,000 lính dọc theo biên giới với Oekraïne. Hiện các đơn vị chủ lực này chưa vượt biên giới tiến vào Oekraïne.

Hội Đồng An Ninh Quốc Gia Oekraïne trong khi đó ra lệnh báo động toàn diện, đặt quân đội trong tình trạng ứng chiến cao nhất, theo tổng thư ký hội đồng, ông Andriy Parubiy.

Bộ Quốc Phòng Oekraïne cũng ra lệnh tổng động viên, huy động toàn thể thành phần trừ bị gồm nam giới từ 40 tuổi trở xuống. Tuy nhiên, chính phủ Oekraïne nhiều phần sẽ không thể cung cấp đủ võ khí và trang bị cho nhiều người trong số này.

Chỉ một ngày sau khi được bổ nhiệm làm tư lệnh Hải Quân Oekraïne, Phó Đô Đốc Dennis Berezovsky hôm Chủ Nhật 2-3-2014 tuyên bố trung thành với chính phủ thân Nga ở bán đảo tự trị Krim và không tuân lệnh của các lãnh đạo mới của Oekraïne.

Trước đó, Tổng Thống Mỹ, Obama có cuộc điện đàm trong vòng 90 phút với ông Putin, nhưng sau cùng cũng không thuyết phục được Nga rút quân.

Tòa Bạch Ốc nói rằng ông Obama bày tỏ "sự quan tâm sâu xa" về việc Nga "vi phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Oekraïne cũng như vi phạm luật quốc tế."

Ông Putin không hề tỏ dấu nhượng bộ, theo những gì điện Kremlin cho biết về cuộc điện đàm. Ông Putin nói rằng "thành phần quốc gia cực đoan" được sự hậu thuẫn của chính quyền do Mỹ hỗ trợ hiện nay "đe dọa mạng sống của kiều dân Nga" tại Krim.

Tại cuộc họp khẩn cấp của Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc, Đại Sứ Mỹ Samantha Power nói rằng việc gửi các quan sát viên quốc tế của Liên Hiệp Quốc hay Tổ Chức An Ninh và Hợp Tác Âu Châu (OSCE) là cách duy nhất để "tìm hiểu sự việc, theo dõi hành động và ngăn ngừa sự lạm dụng."

Tại tổng hành dinh của khối NATO ở Brussels, Bỉ, Tổng Thư Ký Anders Fogh Rasmussen kêu gọi mở một cuộc họp khẩn cấp cấp ngoại trưởng về tình hình tại Oekraïne.

-Anh, Canada, Đức, Mỹ, Nhật, Pháp và Ý đồng loạt cho biết sẽ không tham dự Hội Nghị Thượng Đỉnh G8 với Nga, tổ chức ở Sotsji vào tháng sáu tới.

-Trong Thánh Lễ Chủ Nhật, Đức Giáo Hoàng Francis kêu gọi các nhà lãnh đạo thế giới tìm giải pháp ngoại giao giải quyết khủng hoảng ở Oekraïne.

-Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc Ban Ki-moon phái một đặc sứ tới Kiev tối Chủ Nhật, theo văn phòng ông cho biết.

-Phát biểu trên chương trình "Face The Nation" của đài truyền hình CBS, Ngoại Trưởng John Kerry của Mỹ nói ông sẽ lên đường đi Kiev, Oekraïne.

-Thủ Tướng Dmitry Medvedev của Nga viết trên Facebook rằng vụ truất phế Tổng Thống Viktor Yanukovych của Oekraïne mới đây là "chiếm quyền" và "hành động này chỉ tạo ra bất ổn, và sẽ chấm dứt bằng một cuộc cách mạng khác, một cuộc đổ máu khác."

-Tại New York, nhiều người cầm cờ Oekraïne biểu tình tại trung tâm thành phố, phản đối việc Nga đưa quân vào Oekraïne.

Nhiều người cầm cờ Oekraïne *biểu tình ở trung tâm New York, phản đối Nga đưa quân vào bán đảo Crimea. (Hình: AP Photo/John Minchilo)*

Tổng thống Obama cảnh cáo trừng phạt Nga

Tổng thống Mỹ Barack Obama lên án Nga và gọi nước này đứng "ở lề trái của lịch sử" vì huy động lực lượng xung quanh bán đảo Krim của Oekraïne . Ông Obama nói với báo giới là Mỹ đang xem xét một loạt những biện pháp kinh tế và ngoại giao nhằm "cô lập Nga."

Ông Obama kêu gọi Quốc hội Mỹ bàn thảo viện trợ để hỗ trợ Oekraïne..
Trước đó, Tòa Bạch Ốc cho biết Phó Tổng thống Mỹ Joe Biden đã kêu gọi Thủ tướng Nga Dmitry Medvedev, trong một cuộc điện đàm, rút lực lượng ra khỏi Oekraïne, ủng hộ việc triển khai ngay lập tức những giám sát viên quốc tế đến Oekraïne và đối thoại với chính phủ Oekraïne.

Truyền thông Nga dẫn lời phát ngôn viên của ông Medvedev nói rằng cuộc điện đàm là do phía Mỹ khởi xướng và Thủ tướng Nga nhấn mạnh sự cần thiết phải "bảo vệ công dân Oekraïne , bao gồm ở Krim, cũng như công dân của Liên bang Nga trên lãnh thổ của Oekraïne."

Quốc hội Âu Châu thông qua luật khắt khe hơn với thuốc lá

Quốc Hội Âu Châu vừa thông qua một luật chống thuốc lá và sẽ được áp dụng trên khắp các nước thuộc khối Liên Âu. Với luật này người ta hy vọng giảm được 2.4 triệu người hút thuốc.

Theo luật này, hình ảnh cảnh báo về sức khỏe sẽ chiếm 65% diện tích cả mặt trước lẫn mặt sau của bao thuốc lá, kể cả lời cảnh cáo chạy ở ngay phía trên. Luật cũng cấm bán thuốc có vị bạc hà (menthol), trái cây và vanilla, và bao thuốc "kiểu son môi" nhằm thu hút phụ nữ.

Luật quy định các bao thuốc đều phải thuộc loại 20 điếu để có đủ chỗ in các cảnh cáo về sức khỏe, và thuốc lá vấn cũng phải có in hình ảnh cảnh cáo sức khỏe tương tự

.Quốc hội Âu Châu cũng cấm quảng cáo khích lệ như "sản phẩm này không có tạp chất" hoặc ít độc hại hơn các thương hiệu khác.

Ngoài ra, thuốc lá điện tử e-cigarette chỉ có một lượng nicotine tối đa nào đó.

Các quốc gia Âu Châu theo dõi rộng rãi để tránh nạn mua bán thuốc lá bất hợp pháp.

Bộ trưởng các nước Âu Châu dự trù chuẩn thuận luật này trong tháng ba, và sau đó luật sẽ có hiệu lực vào tháng năm.

Các quốc gia thành viên có hai năm để áp dụng luật này.
Các tổ chức ủng hộ hút thuốc lên tiếng chỉ trích luật này, trong khi các hội thiện nguyện về ung thư lại ca ngợi.
Toàn Âu Châu, mỗi năm có khoảng 700,000 người bị chết trẻ vì thuốc lá. **(TP)**

Lời hay

No one can make you feel inferior without your consent.

Không một ai có thể làm cho bạn cảm thấy mình thấp kém nếu không có sự đồng ý của bạn.

Eleanor Roosevelt

Tin Việt Nam

Quan thuế phi trường Frankfurt "tóm cổ" Đại sứ Cộng sản Việt Nam

Tựa đề của tờ báo Bild ở Đức (Politik-Skandal – Zoll schnappt Botschafter) gắn cho ông Đại sứ Việt Nam ở Thổ Nhĩ Kỳ như thế, khi ông đi quá cảnh tại phi trường Frankfurt - Đức quốc để về Việt Nam vào ngày 19.12.2013 lúc 21g45 thì bị quan thuế Đức "tóm cổ" vào đồn cảnh sát.

Nhà ngoại giao Thế Cường Nguyễn đáp chuyến bay của Hàng Không Thổ „Turkish Airlines“, - mang số „TK 1619“ đến phi trường Rhein-Main (Frankfurt) vào lúc 21g45.

Tờ báo tường thuật: Khi ông Nguyễn thế Cường đi qua cổng hải quan, các viên chức thuế vụ ngăn chặn ông ta. Người đứng đầu của đại diện Việt Nam tại Thổ Nhĩ Kỳ mang theo gần 20.000 € (= 27.346 Đôla) - không khai báo. Đây là một vụ Xì-căng-đan Chính Trị liên quan đến một nhà ngoại giao cao cấp của Việt Nam: "Bị tình nghi buôn lậu tiền"

Vi phạm luật hình sự của Đức vì thế ông Thế Cường Nguyễn bị giải vào đồn cảnh sát để lập thủ tục tố tụng hình sự do "tình nghi rửa tiền"

Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt phải can thiệp khẩn cấp để cứu người bạn "đồng liêu" và phàn nàn quan thuế Đức vi phạm Công ước Vienna về đặc quyền miễn nhiễm ngoại giao.

Tuy nhiên Nguyễn thế Cường đã phải nộp tiền cọc 3.500 Đôla thì mới ra được khỏi đồn cảnh sát.

Khi về đến VN, Nguyễn thế Cường to miệng phân bua thêm trên một trang báo tại Việt Nam là: "Ông đã không biết rằng chính quyền Đức chỉ cho phép lượng tiền mặt ít hơn 10.000 Euro (hay 13.673 USD) được mang vào quốc gia của họ".

Tại Hội đồng Nhân quyền LHQ :

Tây phương tố cáo cuộc đàn áp bloggers và các tôn giáo tại Việt Nam

Bản tin Reuters từ Genève 5.2.14 – Hôm thứ tư, 5.2, các quốc gia Tây phương tố cáo Việt Nam bắt giam nhiều bloggers và kiểm soát Internet cũng như kêu gọi chính quyền Cộng sản tôn trọng những tự do cơ bản cho tín ngưỡng và ngôn luận.

Nhà ngoại giao Vương quốc Anh, Ruth Tumer, tuyên bố trước Hội đồng Nhân quyền LHQ rằng nước bà lấy làm tiếc cho “những chiều hướng kiểm soát Internet”, cùng với các nhà ngoại giao Pháp và Úc kêu gọi giảm thiểu các tội đưa tới án án tử hình, đồng thời kêu gọi Việt Nam tạm ngưng thi hành án tử hình.

“Việt Nam vẫn tiếp tục sách nhiễu những ai hành xử các quyền tự do cơ bản, như tự do ngôn luận và tự do lập hội”, ông Quyền Đại sứ Hoa kỳ, Peter Mulrean, nói trong cuộc Kiểm điểm trước 47 thành viên Hội đồng Nhân quyền LHQ cùng với các quốc gia thành viên LHQ xem xét các quốc gia mỗi 4 năm một lần.

Ông cũng nói, Hoa Kỳ quan ngại cho việc hạn chế tự do tôn giáo, việc thành lập công đoàn độc lập, sử dụng trẻ em lao động và việc chính quyền cưỡng bức lao động.

Việt Nam phải “xét lại các điều luật mơ hồ về an ninh quốc gia được dùng để đàn áp các quyền tự do cơ bản, đồng thời trả tự do cho tất cả tù nhân chính trị”

Ông Benjamen Ismail của Tổ chức Phóng viên Không Biên giới nói rằng nhà báo Phạm Chí Dũng không được phép đến cuộc Kiểm điểm ở LHQ, ông bị ngăn chận tại phi trường Saigon hôm thứ bảy và bị tịch thu hộ chiếu.

“Còn có những chiều hướng trầm trọng, rất bạo động và trả thù bên cạnh đối với gia đình hay thân nhân của các bloggers nhằm can ngăn các bloggers có hành động tranh cãi. Hiện có 34 bloggers bị cầm tù” ông Ismail cho biết.

Tuy nhiên, hai người Việt Nam nổi danh hiện bị quản chế làm nhân chứng, gửi sang hai băng thu bằng đường bí mật và được phát ra trong một cuộc hội luận do các tổ chức nhân quyền quan trọng công bố tại Genève hôm thứ Ba. Hãng thông tấn Reuters không kiểm chứng được tính xác thực.

Đức Tăng Thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Thích Quảng Độ nói rằng ngài bị quản chế tại Thanh Minh Thiền Viện ở Saigon và muốn nói thay cho những người bất đồng chính kiến bị khóa miệng.

Ngài nói : “Tôi đã trải qua ba thập niên dưới nhiều hình thức cấm cố - 10 năm lưu đày, 7 năm trong tù

ngục rồi sau đó bị quản thúc không lý do.”

“Tôi bị tội gì đây ? Chỉ vì kêu gọi Việt Nam tôn trọng các quyền mà người dân phải được tự do ngôn luận, tự do lập hội, tự hội họp, tự do tôn giáo và ti ngưỡng”

“Nhưng tôi không cô đơn. Tại Việt Nam ngày nay, hàng trăm nhà bất đồng chính kiến và các nhà đấu tranh bảo vệ nhân quyền là đối tượng cho sự tra tấn vì bị quản thúc không thông qua tòa án xét xử”.

Lê Công Cầu, Vụ trưởng Gia Đình Phật tử Vụ, một phong trào thuộc giới trẻ có 300,000 đoàn viên, cho biết đã bị công an bắt tại phi trường gần thành phố Huế hôm Một tháng Giêng.

“Tôi xin báo động đến Hội đồng Nhân quyền LHQ là những tiếng cầu cứu nguy kịch của tôi. Có thể đây là lần cuối cùng tôi còn được phát biểu vì công an hăm dọa sẽ bắt tôi vào tù”.

160 người bị kết án tổng cộng 1052 năm tù kể từ tháng 5 năm 2009 đến tháng Sáu năm 2013 “chiếu theo các điều luật mơ hồ về an ninh quốc gia trong bộ Luật Hình sự”, Ủy ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam cho biết.

Khuyến nghị CSVN về nhân quyền tăng gấp đôi

Sau khi nghe Việt Nam trình bày báo cáo nhân quyền và thực hiện thủ tục kiểm điểm theo định kỳ với Việt Nam, Hội đồng Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc (UPR) đưa ra 227 khuyến nghị.

Báo cáo nhân quyền định kỳ 4 năm một lần mà cộng đồng quốc tế thực hiện với Việt Nam hôm 5 tháng 2 vừa qua là lần thứ hai.

Ở buổi thực hiện lần thứ hai này có đến 107 quốc gia tham gia góp ý và chất vấn Việt Nam về nhân quyền. Còn lần đầu (2009), con số này chỉ là 60.

227 khuyến nghị dành cho Việt Nam về nhân quyền tập trung vào các biện pháp để bảo đảm việc thực hiện các quyền căn bản của con người như: tự do tư tưởng, tự do ngôn luận (bao gồm cả tự do trên Internet), tự do lập hội, để các tổ chức dân sự hoạt động tự do, chấm dứt kết án những người phản kháng ôn hòa, trả tự do cho những người bị cầm giữ vì lý do chính trị và tôn giáo.

Cộng đồng quốc tế còn khuyến nghị Việt Nam sửa đổi bộ luật hình sự và bộ luật tố tụng hình sự đúng với các tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế, loại bỏ một số điều khoản nhân danh an ninh quốc gia để xâm hai các quyền căn bản của con người.

Việt Nam còn được cộng đồng quốc tế khuyến cáo nên tạm ngưng thi hành án tử hình, giảm bớt các tội có hình phạt là tử hình. Ngoài ra phải nỗ lực nhiều hơn trong việc chống phân biệt đối xử với phụ nữ, bảo đảm bình đẳng giới, nỗ lực chống tệ nạn mãi dâm trẻ em.

Ngoài ra, cộng đồng quốc tế khuyến cáo Việt Nam nên thực hiện các thủ tục đặc biệt của Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc, hợp tác chặt chẽ với các cơ chế nhân quyền quốc tế. Sớm phê chuẩn những công ước quốc tế liên quan đến nhân quyền, đặc biệt là sớm phê chuẩn để thực thi Công ước Chống tra tấn mà Việt Nam đã ký kết.

Tuy lần báo cáo thứ hai đã xong nhưng chế độ Hà Nội vẫn chưa thoát qua cửa ải nhân quyền. Báo cáo nhân quyền của Việt Nam sẽ còn được Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc xem xét và thông qua tại phiên họp của hội đồng này vào giữa năm nay.

Có lẽ cần nhắc thêm rằng, sau khi Việt Nam thực hiện báo cáo hôm 5 tháng 2 vừa qua, áp lực của cộng đồng quốc tế đối với Việt Nam về nhân quyền đã trở nên mạnh mẽ hơn trước.

UN Watch, tổ chức giám sát hoạt động nhân quyền của Liên Hiệp Quốc, loan báo, vào ngày 25 tháng 2, một số tổ chức quốc tế hoạt động cho nhân quyền toàn cầu hội họp ở Geneve để chính thức khuyến nghị cộng đồng quốc tế khai trừ Việt Nam khỏi Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc vì nhà cầm quyền CSVN không bảo đảm các quyền tự do căn bản cho dân chúng tương xứng với tư cách thành viên của hội đồng này. (G.Đ.)

Vận động thành lập 'Văn đoàn Độc lập VN'

Văn đoàn Độc lập VN được coi là một tổ chức xã hội dân sự độc lập, ái hữu.

Hôm 03/3/2014, một nhóm 61 cây bút thuộc các lĩnh vực văn học, thi ca, nghiên cứu, phê bình, kịch tác gia, dịch giả v.v… là người Việt Nam ở trong và ngoài nước đã công bố một tuyên bố vận động thành lập Văn đoàn.

Tuyên bố do Trưởng ban vận động, nhà văn Nguyên Ngọc, cùng nhiều cây bút khác là thành viên ban vận động như Bùi Chát, Bùi Minh Quốc, Bùi Ngọc Tấn, Dương Tường, Đặng Tiến, Đỗ Lai Thúy, Đỗ Trung Quân, Giáng Vân, Hoàng Hưng, Nguyễn Duy,

Nguyễn Huệ Chi, Nguyễn Quang Lập, Phạm Đình Trọng, Phạm Xuân Nguyên, Lưu Trọng Văn, Võ Thị Hảo, Vũ Thư Hiên, Ý Nhi v.v… đồng ký tên, cho hay Văn đoàn có ba sứ mạng chính.
Thứ nhất là "đoàn kết tương trợ giữa những người viết văn tiếng Việt trong và ngoài nước;

Thứ hai là "tạo điều kiện nâng cao về nghề nghiệp, thúc đẩy sáng tạo cá nhân, khuyến khích đổi mới trong sáng tác và nghiên cứu phê bình văn học và ngôn ngữ;"

Và thứ ba là "bảo vệ mọi quyền lợi vật chất và tinh thần chính đáng, hợp pháp của hội viên, đặc biệt là quyền tự do sáng tác và công bố tác phẩm, cũng như quyền tự do tiếp cận tác phẩm văn học của mọi người."

Văn đoàn độc lập Việt Nam được nhóm vận động xác định và tuyên bố "là một tổ chức của xã hội dân sự, ái hữu nghề nghiệp, hoàn toàn độc lập đối với mọi hệ thống tổ chức và thiết chế trong và ngoài nước."

Theo dự kiến của ban vận động, Văn đoàn sẽ là một tổ chức mở và các hội viên khi tham gia vẫn có thể đồng thời là thành viên, hội viên của các tổ chức, hội đoàn chuyên môn khác, trừ phi các hội đoàn đó có yêu cầu khác như yêu cầu hội viên chỉ được tham gia một hội đoàn mà thôi.

Được biết tại Việt Nam hiện nay, Hội nhà văn Việt Nam, hội chính thức được nhà nước cộng sản công nhận và cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước.

Tai vạ cho "khúc ruột ngàn dậm"

Vụ án Nexus Technologies, một công ty kinh doanh xuất khẩu của 3 anh em ruột người Mỹ gốc Việt họ Nguyễn ở Philadelphia, bang Pensylvania, Hoa Kỳ, đang làm xôn xao dư luận ở Mỹ và Châu Âu.

Hãng tin Mỹ AP và hãng tin Pháp AFP đều đưa tin này hàng đầu. Toà án Philadelphia đã bắt đầu xử, nghe cáo trạng, lấy khẩu cung và điều tra sâu thêm, dự kiến đến tháng 7 sẽ có thể tuyên án.

Vụ án này rất quan trọng vì vừa là một vụ buôn lậu lớn, vừa là một vụ rửa tiền lớn, còn thêm là một vụ hối lộ các quan chức Hà Nội.

Vụ này liên quan đến an ninh và quốc phòng của nước Mỹ, vì hàng xuất khẩu lậu từ Mỹ vào Việt Nam bao gồm những thiết bị kỹ thuật điện tử quân sự hiện đại, lên đến mấy chục triệu đôla Mỹ, như: trang thiết bị để vẽ bản đồ dưới mặt biển, thiết bị dò, tháo gỡ bom mìn, dò tìm các loại hóa chất, phụ tùng trực thăng, thiết bị viễn thông lắp đặt trên vệ tinh...

Luật pháp Mỹ rất nghiêm đối với loại tội phạm này.

Đã có riêng một bộ luật để xử, mang tên Foreign Corrupt Practices Act - Luật trừng phạt tội hối lộ cho người nước ngoài - viết tắt là FCPA.

Bài này bàn thêm về ảnh hưởng của vụ án đối với mối quan hệ giữa chế độ độc đảng cai trị đất nước với bà con ta trong cộng đồng người Việt ở nước ngoài. Đây là một vụ án tiêu biểu cho việc thực hiện Nghị quyết 36 của Đảng Cộng sản, với nội dung ca ngợi 3 triệu bà con ta là "khúc ruột yêu thương của Tổ quốc", kêu gọi các nhà kinh doanh Việt kiều mang tiền của về kinh doanh, tham gia xây dựng quê hương. Chắc hẳn 3 anh em ruột các ông Nam Nguyễn, Kim Nguyễn và An Nguyễn sau khi lập nghiệp phát đạt dựng lên công ty Nexus Technologies đã tin theo lời kêu gọi của Nghị quyết 36 để liều lĩnh lao vào những thương vụ béo bở mang tính mạo hiểm quá cao này.

Nay kết quả ra sao? Ba anh em họ Nguyễn đã bị truy tố. Công ty Nexus Technologies đã đóng cửa. Tiền bạc tài sản đã bị niêm phong. Công ty phải chuẩn bị nộp phạt 27 triệu đôla. Cả công ty và gia đình 3 anh em lo buồn, chới với, kinh hoàng, tỉnh ra là đã muộn, hối không kịp, không cái dại nào giống cái dại nào.

Kinh hoàng nhất là khi các chuyên gia luật đối chiếu Luật FCPA với tội trạng nhận định rằng ông Nam Nguyễn (54 tuổi) và ông An Nguyễn (34 tuổi) có thể bị tuyên án mỗi người 35 năm tù giam, còn ông Kim Nguyên (41 tuổi) có thể bị 30 năm tù giam. Thế là mất hết! Để xem chính quyền Hà Nội sẽ có thái độ ra sao. Rất nhiều khả năng là họ sẽ bỏ mặc 3 nạn nhân trong tai hoạ kinh khủng này, với cảnh sạt nghiệp và 105 năm tù lơ lửng trên đầu 3 Việt kiều "yêu nước" đã trót dại bùi tai khi nghe Nghị quyết 36 tán tỉnh ngọt ngào như mật.

Âu cũng là một bài học cực kỳ sâu sắc để đời cho bà con ta ở hải ngoại. Cảnh giác bao nhiêu cũng chưa đủ đối với chính quyền độc quyền đảng trị trong cơn khủng hoảng toàn diện triền miên hiện nay. Khi thì họ gọi bà con ta là "khúc ruột thân thương", khi thì chỉ là "khúc ruột thừa vô dụng", cắt bỏ không chút thương tiếc!

VHT

Hình ảnhh hội xuân năm Giáp Ngọ 2014

Quầy Thông Tin
Cộng Đồng

Đất lạ

Nguyễn Hòan Nguyên

Tôi lái xe vào con đường đất đá lởm chởm, thẳng đến phía trước khoảng vài chục thước rồi ngừng lại. Trước mắt tôi và Thanh Đạm, vợ tôi, khu đất rộng lớn đã được dọn sạch cây cỏ, phân thành từng lô tương đối đều nhau. Khung cảnh chung quanh vắng lặng vào buổi chiều chủ nhật. Một chiếc xe ủi đất nằm ngất ngưởng nửa trên nửa dưới một hố sâu, cạnh gốc cổ thụ già lởm chởm rễ ngả nghiêng trên nền đất. Vài cái caravan dã chiến dành cho nhân viên của công ty xây cất nằm phía sau. Gần đó là tấm bảng gỗ lớn với tên công ty được kẻ sơn màu, cho biết đây là công trường xây cất sáu mươi căn nhà của thành phố.

Thanh Đạm đi trước với mảnh họa đồ nhỏ trong tay. Sau một lúc tìm kiếm, chúng tôi dừng lại trước một lô đất. Thanh Đạm nhìn lại họa đồ lần nữa, cười hể hả tuyên bố:

“Cuối năm nay mình sẽ đặt cây Giáng Sinh ở nơi này.”

Tôi đứng im nhìn lô đất hình chữ nhật bị cày xới lởm chởm. Sau mười năm sống ở xứ người, chúng tôi đã ký giấy mua nhà trả góp. Arie, bạn đồng nghiệp của tôi, đã vồn vã báo cho tôi biết dự án xây sáu mươi căn nhà của thành phố, hùng hồn thuyết phục chúng tôi phải ghi danh mua cho bằng được một căn nhà của dự án này. Phần Arie thì khỏi nói. Anh chàng dự định mua nhà từ lâu, chạy đôn chạy đáo tìm kiếm, dọ hỏi giá nhà khắp các văn phòng địa ốc. Có điều mua một căn nhà của dự án này coi vậy mà không đơn giản. Chỉ có sáu mươi căn nhà nhưng đến hàng trăm người ghi danh mua. Phải qua một vòng cứu xét mức lương thu nhập hàng năm. Trên một trăm người bị loại ra. Đến vòng thứ hai, công ty địa ốc phải mướn văn phòng chưởng khế bắt thăm để chọn sáu mươi kẻ may mắn trong số trên hai trăm người bon chen còn lại. Tên tôi nằm trong số người may mắn đó. Arie cũng vậy. Anh chàng bắt thăm được căn nhà cách chúng tôi sáu số.

Sau khoảng thời gian bận rộn với mọi thứ thủ tục, thể thức mượn tiền ngân hàng, cộng với cảm giác sẽ có một căn nhà riêng của mình, chúng tôi mới bình tĩnh nhìn căn nhà tương lai với ý nghĩa đích thực hơn của nó. Cái ý nghĩa nhà lần này đã bớt đi dấu vết của niềm kiêu hãnh ngầm về sự thành công nào đó hay của một thứ *status* trong đời sống. Khoảng không tinh khôi của căn nhà mới sẽ bao bọc những con người trong lòng nó được an toàn, ấm áp dưới mưa tuyết bão bùng. Nó sẽ dần dần chứng kiến đời sống riêng tư, rồi cả giây phút chào đời của những đứa con của chúng tôi trong tương lai. Theo thời gian, nó sẽ cất giữ trong lòng khối kỷ niệm vui buồn của chúng tôi, cái quá khứ bắt đầu hình thành, càng lúc càng lớn dần.

Cách đây hai năm, tôi cùng anh bạn đến bệnh viện thăm một người bạn thân khác. Anh lớn hơn tôi gần mười tuổi, sống độc thân, vừa không may bị chứng tai biến mạch máu não. Đến bây giờ, tôi vẫn nhớ như in hình ảnh anh nằm trên giường với gương mặt trắng bệch, giương đôi mắt mệt mỏi nhìn chúng tôi. Nửa thân hình bên phải theo chiều dọc của anh hoàn toàn bất động. Một phần bộ não đã tạm ngưng hoạt động.

Anh bạn lắng nghe chúng tôi thăm hỏi, hiểu gần như tất cả những gì chúng tôi nói với anh. Nhưng anh không thể diễn tả được những gì anh muốn bày tỏ cùng chúng tôi. Miệng anh méo xệch thảm hại, mệt nhọc tuôn ra thứ tiếng ê a như rên rỉ. Dĩ nhiên chúng tôi chẳng ai hiểu anh muốn nói gì. Anh cố gắng thêm vài lần. Vẫn vô ích. Cánh tay trái còn lại của anh bỗng đập mạnh xuống nệm giường. Cái đập phẫn nộ về sự bất lực của mình. Cuối cùng anh phải dùng cánh tay đó để bút đàm với chúng tôi. Cố gắng đến cả vài phút, anh mới vẽ được nguệch ngoạc một chữ mà chúng tôi cũng cố gắng lắm mới đọc ra. Chữ ***nhà***. Chúng tôi phân trần rằng anh đang bị bệnh nặng, bác sĩ không cho phép anh về nhà vội. Cánh tay anh lại nện xuống nệm giường. Chúng tôi nhìn nhau khó xử. Sau cùng anh bạn cùng đi với tôi nhanh trí hỏi phải anh muốn nói đến nhà anh ở Việt Nam. Như có phép lạ, cánh tay anh nằm êm xuôi dịu dàng trở lại, nhưng miệng anh lại thốt ra những âm thanh ê a ngắt quãng. Một dòng lệ tuôn chảy ướt một bên gối. Cố gắng tiếp xúc với anh đến quá giờ thăm bệnh, chúng tôi mới hiểu ra. Trong giây phút tuyệt vọng, anh chỉ còn mỗi niềm mong ước mãnh liệt được gởi thân ở quê nhà.

Nhìn nét chữ gãy gập quái gở và nhìn lại số tuổi bốn mươi của anh, tôi bỗng lạnh cả sống lưng. Bấy lâu nay, tôi tưởng mình cũng rất bận tâm đến một nơi chốn trở về. Một thứ quê hương tâm linh nào đó. Hay một quê hương hiện thực hơn đang nằm oằn oại ở phần bên kia quả đất. Ít ra, tôi cũng là con người còn có ý thức, một kẻ có lòng. Giờ đây, tôi mới khám phá ra tất cả sự hời hợt, phè phỡn của mình trong cuộc tìm kiếm này. Có nhiều việc quan trọng hơn tôi cần phải ưu tiên thực hiện trong cuộc sống. Mua một căn nhà chẳng hạn. Đợi đến lúc thật sự cần một nơi chốn trở về — dù chỉ để gởi thân xác mình như anh bạn tôi — mới chợt nhận ra thân phận

bi thảm của kẻ còn mải mê lang thang trên vạn dặm trường. Chưa kể, nếu rất nghiêm túc trong cuộc tìm kiếm này, tôi có tìm được cái mà tôi muốn tìm hay không. Rồi còn cái quê hương bên kia quả đất. Nó vẫn muôn đời thật sự là ***nhà*** như tôi vẫn nghĩ hay không? Ít ra là cho anh bạn tôi. Cho tôi. Chữ ***nhà*** ngả nghiêng xiêu vẹo của anh bạn ngày hôm đó tựa như một dấu ấn lạnh lùng, đóng thật sâu vào não bộ tôi. Nhưng đồng thời nó lại là cái phao bềnh bồng, cứu giúp tôi không chìm hút vào khoảng không mênh mông của đời sống cơm áo hàng ngày.

***

Một tháng sau buổi đi thăm đất, tôi và Thanh Đạm ngồi dùng điểm tâm vào sáng thứ bảy. Tôi có thói quen nhâm nhi thêm một tách cà phê sau buổi điểm tâm của ngày cuối tuần. Cũng là cách nhâm nhi thời gian thật sự của chính mình. Lúc đang nâng tách thoải mái, mơ màng thèm nghe tiếng chân trẻ con chạy lạch bạch chung quanh, tôi bỗng nghe Thanh Đạm reo lên, anh xem nè. Nàng mở rộng tờ báo địa phương, trải ra trước mặt tôi, chỉ vào một tấm hình được in giữa trang báo. Tôi tò mò nhìn vào, đọc chú thích bên dưới. Tấm hình chụp nguyên một cái *stonehenge* vào cuối thời đại đồ đá, mới vừa được khám phá trong lòng đất. Thật ra bài báo sử dụng danh từ này cũng không ổn lắm, bởi vì *stonehenge* là ngôi mộ hoặc một thứ đài kỷ niệm cổ sơ được người tiền sử tạo thành bằng cách chồng chất những khối đá to lớn lên nhau. Tôi và Thanh Đạm đã được nhìn thấy những khối đá như thế lần đầu tiên trong chuyến du lịch miền nam nước Anh cách đây mấy năm. Nhưng '*stonehenge*' trong hình lại là những cây trụ bằng gỗ, được dựng lên với những khoảng cách tính toán chính xác nào đó để theo dõi sự di chuyển của mặt trời. Đó là một thứ đồng hồ hay lịch của những con người cổ sơ. Những trụ gỗ bị thời gian gặm nhấm, mục nát rất nhiều.

Nhưng chuyện gỗ hay đá không thành vấn đề. Dẫu cho mấy cây trụ vẫn còn bướng bỉnh trơ gan cùng tuế nguyệt, chúng cũng không thể hấp dẫn tôi và Thanh Đạm nếu tờ báo không chú thích nơi chốn các nhà khảo cổ vừa tìm được. Nơi chốn đó nào có xa lạ gì. Chính là thành phố này, đúng ngay trong khu đất có căn nhà tương lai của chúng tôi sắp mọc lên. Tại sao khi vừa mới phát hiện, người ta biết ngay đó là một thứ cổ vật giá trị để gìn giữ nguyên vẹn hình hài thì bài báo không đề cập đến. Chỉ biết rằng tin tức khám phá được giữ kín cho đến khi các nhà khảo cổ đã kiểm chứng cẩn thận, tái tạo lại nguyên vẹn hình hài của thứ dụng cụ theo dõi thời gian thô sơ này.

Nhìn gương mặt cao hứng của Thanh Đạm lúc đọc bài báo lần thứ hai, tôi cũng cảm thấy thú vị lây. Một ngày êm đềm trôi qua. Nhưng buổi tối, khi đặt lưng xuống giường, cái '*stonehenge*' gỗ lại hiện hình nguyên vẹn, lơ lửng trước mắt tôi. Tôi nằm đó, *ngắm* nó qua bóng đêm trong khi vẫn nghe tiếng thở đều nhịp trong giấc ngủ say của Thanh Đạm bên cạnh. Trước khi đọc bài báo, tôi chỉ nhìn khu đất rậm rạp cây cỏ nằm sát ranh thành phố — khu đất sẽ có sáu mươi căn nhà tọa lạc — như một thứ đất hoang. Nó không gây cho tôi ấn tượng nào trong những lần có dịp lái xe ngang qua. Tôi không hề lẩn thẩn nghĩ đến chuyện có những con người đã từng sinh sống nơi đó, trải qua bao biến động thịnh suy, đã nằm xuống và xương thịt của họ đã hòa tan vào lòng đất.

Nhưng giờ đây nằm chờ giấc ngủ, mảnh đất đó lại làm tôi bận tâm. Thật ra nó đã quấy rầy tôi suốt cả ngày hôm nay. Tôi lờ mờ nghĩ đến khoảng thời gian lúc những con người cổ sơ dựng lên cái *stonehenge* trên khu đất, có lẽ bên việt Nam còn đang ở vào thời kỳ các vua Hùng. Chắc những con người cổ sơ này cũng không hề nghĩ đến chuyện vài ngàn năm sau sẽ có một cặp vợ chồng trẻ, từ một xứ sở xa xôi diệu vợi nào đó, đến lập nghiệp trên mảnh đất này. Nếu đời sống quả thật là những liên hệ nhân duyên trùng điệp, những tiến trình luân hồi sinh diệt biến chuyển không ngừng, thì biết đâu chính tôi hay Thanh Đạm cũng ít nhiều đã từng là một trong những con người này, đã từng tham dự vào sinh hoạt cổ sơ hỗn mang của họ. Chúng tôi có thể đã từng vui sướng, sợ hãi, thương tâm với họ. Đã từng đứng trong ánh nắng, ngắm bóng những trụ gỗ ngã trên nền đất để có ý niệm thời gian đang trôi qua. Và mối liên hệ nào đó dẫn dắt chúng tôi ngày hôm nay trở lại chốn cũ. Biết đâu trong tận cùng tiềm thức của tôi vẫn còn đọng lại chút xíu ký ức nào đó trong khoảng thời gian xa xưa này. Nếu quả thật như vậy, cái ý niệm về khoảng cách không gian, thời gian sẽ thật hạn hẹp, vô nghĩa biết bao trong cuộc phù thế này. Bỗng dưng tôi bắt gặp mình chợt cất tiếng cười khan trong bóng tối. Giật mình quay qua, tôi yên tâm nghe Thanh Đạm vẫn nằm yên thở đều đặn.

***

Đến chiều hôm nay, việc dọn nhà của chúng tôi tạm ổn định. Công việc phải làm vẫn còn đầy ăm ắp. Nhưng ít ra chúng tôi đã lo liệu xong chỗ ăn, chỗ ngủ trong căn nhà mới này. Đồ đạc vẫn còn nằm ngổn ngang trong phòng khách. Thỉnh thoảng anh bạn đồng nghiệp Arie của tôi — giờ cũng trở thành ông hàng xóm — chạy qua thăm hỏi, tiếu lâm vài câu, uống vội ly cà phê đen rồi lại hối hả chạy về. Arie cũng bận rộn tối tăm mặt mũi. Nhưng tôi đọc được niềm vui có nhà riêng, lại là nhà mới toanh, toát ra trong mỗi dáng điệu, câu nói của Arie. Anh chàng lăng xăng chạy qua chạy lại chỉ vì niềm vui đó đang bùng vỡ trong lòng. Niềm vui tương tự cũng hiện rõ trên gương mặt, trong ánh mắt và nụ cười của Thanh Đạm trong khi tôi vẫn chưa hề cảm nhận được đây là căn nhà của mình.

Dù bận rộn đến đâu, chúng tôi cũng tạm gác qua mọi chuyện để chuẩn bị cho việc quan trọng nhất

trong ngày: cúng đất đai dương trạch. Tôi nhìn đồng hồ. Đã quá trễ, tám giờ rưỡi tối rồi. Thật ra chuyện cúng kiến do tôi đề xướng, nhưng Thanh Đạm đã mau mắn đồng ý. Nghi thức phải được thực hiện chính xác như thế nào, trước hay sau khi dọn nhà, cả hai chúng tôi đều mù tịt. Ngay cả hai chữ 'dương trạch' có nghĩa là gì chúng tôi cũng không rõ và cũng chưa có thời giờ tìm hiểu. Tôi chỉ lập lại máy móc cụm từ của bà ngoại tôi thường sử dụng ngày xưa. Nhưng dù sao thì Thanh Đạm cũng đã chuẩn bị đầy đủ mọi thứ cần thiết.

Tôi bày biện lễ vật theo những gì bà ngoại tôi đã làm mà tôi còn nhớ được ít nhiều. Bày lễ vật trên bàn mà lòng tôi cứ bất an. Tôi chỉ sợ lúc mình đang cúng kiến trang nghiêm, khói hương nghi ngút, ông hàng xóm Arie của tôi lại chạy qua bấm chuông, xông vào phòng khách theo cung cách thăm viếng chớp nhoáng, bất ngờ như vẫn làm từ mấy ngày qua. Mà điều đó có thể xãy ra ngay lúc này. Tôi hoàn toàn không cảm thấy hứng thú để giải thích cho Arie hiểu rõ chuyện tôi làm. Tôi không hề sợ hãi một thế lực huyền bí nào trong ngôi nhà mới cất này. Tôi cũng không tin rằng chuyện cúng kiến sẽ mang đến sự bình an cho đời sống của chúng tôi sau này. Nhất là tôi cũng không thể nói cho Arie biết rõ về một tập quán hay tín ngưỡng dân gian mà chính tôi cũng hiểu biết rất cạn cợt. Nhưng tôi hiểu rõ động lực nào đã thúc đẩy tôi bày chuyện cúng kiến đất đai, một điều cả chục năm nay tôi không hề nghĩ tới.

Sau khi lâm râm khấn vái những câu tôi suy nghĩ rất tùy tiện, cắm ba nén nhang vào chiếc lọ nhỏ, tôi và Thanh Đạm ngồi trên ghế dựa, mỗi người theo đuổi ý nghĩ riêng. Nhìn cảnh khói hương nghi ngút, hai ngọn lửa nến phất phơ, tôi cảm thấy căn phòng khách bừa bãi đồ đạc bỗng trở nên trang nghiêm, tịch mịch. Không khí như chùng xuống. Thanh Đạm vặn ngọn đèn *halogen* sáng vừa phải. Mùi nhang lãng đãng pha đậm thêm nồng độ tĩnh lặng trong phòng. Mọi bận rộn trong mấy ngày qua tạm thời lắng xuống. Tôi chợt cảm nhận lại ít nhiều khung cảnh lúc bà ngoại tôi cúng giỗ khi tôi còn ở quê nhà. Cái không khí trầm lắng của âm dương, đất trời quyện lẫn vào nhau.

Thanh Đạm đã lên lầu tiếp tục sắp xếp đồ đạc trong phòng ngủ. Tôi ngồi một mình dưới phòng khách, đắm mình trọn vẹn trong thứ không khí tôi vừa cảm nhận. Càng lúc tôi càng nhận rõ động lực thúc đẩy tôi cúng đất đai vào buổi chiều nay. Dĩ nhiên tôi khó giải thích được cho Arie hiểu có một cái gì đó rất mong manh, đặc thù mà tôi muốn tìm. Hay muốn *trở về*. Rồi lại còn thêm chuyện khám phá cái '*stonehenge*' bằng gỗ trong khu đất này cứ bám chặt vào tâm trí tôi trong suốt thời gian qua. Mảnh đất dưới căn nhà mới sau đó như đang phập phồng nhịp thở, chuyển động từng đường gân thớ thịt. Cảm giác cuốn hút tôi kỳ lạ, đến nỗi tự dưng tôi sinh kính trọng những con người đã từng sống trên đó, đã chết và hòa thân xác của họ vào lòng đất. Có thể một ngày nào, chính tôi cũng nằm xuống trên mảnh đất này. Một quá khứ hỗn mang cứ lừng lững chờn vờn, dai dẳng ám ảnh tôi, muốn nuốt trọn con người tôi vào cái mịt mù mênh mông của nó. Tôi biết chắc chắn anh chàng hàng xóm kiêm bạn đồng nghiệp Arie của tôi sẽ cười thật to, cười chảy nước mắt, cười chết bỏ nếu nghe tôi nghiêm trang bày tỏ điều này.

***

... Chỉ mình ông ngoại tôi với đồng lương căn bản của một thầy giáo, còn phải nuôi vợ và bầy con, không thể nào tạo dựng được một khu đất gia đình rộng lớn như vậy. Ngoài đồng lương thầy giáo cố định của ông ngoại, bà ngoại còn phải kiếm thêm lợi tức cho gia đình bằng cách làm và trữ mắm. Bạn hàng đến lấy mắm đi bằng ghe bầu rộng lớn, chèo chống vô tận con rạch trong vườn. Sau này bà ngoại còn có thêm một sập vải ngoài chợ thị xã. Ăn nên làm ra, ông bà ngoại mua dần từng mảnh đất của hàng xóm chung quanh để có được khu đất nhà rộng lớn như ngày nay. Khi tôi bắt đầu ghi nhận được ít nhiều sinh hoạt gia đình trong ký ức, một ngôi trường trung học do ông ngoại và cậu Ba tôi hùn nhau xây cất, đã nằm sừng sững tự bao giờ, chiếm gần một phần ba mảnh đất nhà. Phần đất còn lại, trên đó có căn nhà của ông bà ngoại, hầu hết là vườn cây ăn trái. Mặc dù vẫn còn tráng kiện, ông ngoại đã làm xong di chúc chia các phần đất còn lại cho đám con cháu.

Là vợ của thầy giáo, nhưng bà ngoại mù chữ. Bù lại, bà có trí nhớ rất tốt. Bà tính nhẩm nhanh cấp kỳ, thuộc nằm lòng vài bộ kinh Phật, hầu hết các bộ truyện Tàu, các tuồng tích hát bội và cải lương. Chính bà là người chủ động mọi sinh hoạt gia đình. Một mình bà cưu mang cả một quá khứ mênh mông dày đặc với những tập tục cổ truyền, những ngày giỗ lớn nhỏ trong năm, những buổi cúng ngày rằm, xá tội vong linh... Trong ngôi nhà lợp ngói âm dương, bà ngoại vẫn âm thầm làm những công việc thường ngày. Một trong những niềm vui của bà là làm các món ăn ngon, tụ họp đám con cháu quây quần trong ngày cuối tuần, ngày giỗ, ngày Tết. Tôi dần dần lớn lên trong khoảng thời gian này. Hết lòng với những người đã khuất phía trước, bà còn gánh gồng cả tương lai thăm thẳm phía sau. Niềm mơ ước thiết tha của bà là được nhìn thấy đám con cháu sẽ cùng nhau sống quây quần, thuận hòa trên mảnh đất do chính phần lớn bàn tay bà tạo nên.

Cuối tháng sáu năm bảy mươi lăm, người cậu thứ bảy của tôi trở về từ đơn vị đóng gần biên giới Miên. Cậu mặc quân phục, cỡi chiếc Honda cũ, đèo theo túi hành trang nhỏ và một con chó cò. Chàng trai trẻ vất bút nghiên ra đi kháng chiến năm nào trở thành thượng úy bộ đội, mái tóc ngắn hoa râm, gương mặt gày gò chằng chịt nếp nhăn. Ông ngoại, các người cậu khác của tôi đã lần lượt qua đời. Mộ ông ngoại

nằm cuối lô đất dành cho cậu Bảy. Bà ngoại tôi vẫn còn khỏe mạnh, sáng suốt nhưng đôi mắt đã lòa. Nỗi vui mừng mẹ con xum họp sau mấy chục năm xa cách không xóa nhòa được niềm đau khi bà ngoại nhìn thấy cảnh con cháu đứa bị đi học tập cải tạo, đứa từ bỏ đất nhà tứ tán vượt biên. Nếu trong nhà mình, anh em, con cháu không phục vụ cho Mỹ, Ngụy, tôi đã là sĩ quan cấp tá, cậu Bảy kể. Nên tự nguyện hiến ngôi trường cho Cách Mạng, lời khuyên đầu tiên của cậu Bảy. Với hoàn cảnh sống ngày càng khó khăn, nhiều căn nhà trong khu đất sau này cũng bị đám cháu bán đi khi thủ tục giấy tờ trở nên dễ dàng hơn. Mảnh đất nhà rụt rè thu nhỏ lại. Cơn gió bụi lịch sử lừng lững cuốn phăng niềm mơ ước của bà ngoại dành cho đám con cháu. Trên mảnh đất Âu Châu, sau hơn ba năm kể từ ngày vượt biên, tôi nhận được tin mẹ tôi báo bà ngoại mất.

Phải qua nhiều năm sau khi đã an ổn định cư trên xứ người, nhớ lại cảnh mẹ tôi cúi gập người xuống khóc nức nở, đóng sập cánh cửa lúc tôi từ giã bà ra đi vượt biên, tôi mới phần nào cảm nhận được nỗi thống khổ của bà ngoại khi nghe kể về chuyện thời các cậu đồng loạt rủ nhau ra đi kháng chiến. Tôi không biết ngày xưa bà ngoại từ giã các cậu như thế nào. Nhưng ngày tôi ra đi, bà ngồi chồm hổm trên nền đất, dáng người nhỏ thó, khóc thút thít. Bà cầm chéo khăn vắt trên vai lau nước mắt liên tục. Và bà ngoại, chính bà, mới làm hiển lộ rõ ràng, trọn vẹn cái động lực sâu xa cho việc tôi tần mần cúng kiến trên một mảnh đất vào buổi tối hôm nay. Bà trở về trong tâm tưởng tôi, nhưng không một mình, vẫn cùng với cái quá khứ mênh mông và ước mơ mà bà đã cưu mang giữa cuộc sống. Khối quá khứ đặc quánh sương mù đó dần dần hé mở, để lộ ra hình bóng ông ngoại, các cậu tôi. Để lộ dần bóng dáng những con người không rõ mặt, những con người xa lạ đã nằm xuống trên đất nước từ bao nhiêu năm. Rồi hàng hàng lớp lớp những con người cổ sơ — những con người còn xa xăm mịt mù hơn cả những người đã dựng cái '*stonehenge*' trong khu đất này — vụt trỗi dậy từ lòng đất. Nhưng tựa hồ như họ vẫn đứng đấy tự bao giờ. Không chủng tộc, không quốc tịch. Bình thản, an nhiên. Những con người không rõ mặt của mịt mùng tương lai cũng đang hiện diện. Họ cũng đứng đây tự bao giờ, bình thản, an nhiên, nhìn tôi như tôi đang nhìn lớp người cổ sơ của quá khứ. Từng đám bụi dày đặc của thời gian, bao tầng lớp chớn chở của vô số biến cố trên trái đất chỉ là làn gió thoảng, nhẹ nhàng xuyên suốt qua cái đám đông im lặng đó, cái đám đông đang có tôi tham dự. Trời ơi, lát nữa đây, tôi chỉ có thể kể cho Thanh Đạm nghe ít nhiều về giây phút này, nhưng làm sao san sẻ cùng nàng cái kinh nghiệm tôi đang trải qua...

***

"Trí ơi, cúng như thế chắc đủ rồi. Nhang gần tàn rồi đó anh."

Hình như Thanh Đạm lập lại câu nói của nàng lần thứ hai hay thứ ba gì đó. Nàng đứng bên tôi từ lúc nào, nhìn tôi với đôi mắt dò hỏi lẫn đôi chút chế riễu nghịch ngợm. Chắc nàng nghĩ tôi thiếp đi vì mỏi mệt sau mấy ngày quá bận rộn. Trong lọ cắm, ba nén nhang đã cháy gần hết phần màu vàng nghệ. Hãy còn bàng hoàng, tôi tảng lờ trước ánh mắt của Thanh Đạm, lẳng lặng đến rút nhang rồi mở cửa sau bước ra vườn. Tình cờ đêm nay trời có trăng. Nhưng mặt trăng như mẩu bánh bị cắn dở, ngập ngừng lộ ra trong khoảng không còn sót lại giữa những đám mây đen đặc. Ánh sáng nhờ nhờ, nhợt nhạt rơi tà tà xuống đất vườn, phản chiếu trong mấy vũng nước còn đọng lại của trận mưa vừa qua. Mảnh đất vườn hãy còn là đất hoang mới khai phá, hang ụ lởm chởm, nhớp nháp bùn lầy. Tôi ngồi xuống, cắm phần màu hồng của chân nhang vào lòng đất. Vẫn giữ thế ngồi chồm hổm như vậy, tôi nhìn về khoảng tối đen ở cuối vườn, trầm ngâm về kinh nghiệm tôi vừa trải qua. Đám mây đen nuốt dần mảnh trăng còn lại. Khu vườn trống trải trở nên tối tăm hơn. Trộn lẫn trong hương nhang thoang thoảng, một thứ mùi nồng nàn, mộc mạc bốc lên, xông mạnh vào khứu giác. Bỗng nhiên, một niềm vui dâng nhè nhẹ trong lòng cùng với sự thanh thản mà tôi không hề có được trong suốt thời gian qua. Tôi nhận ra rõ ràng mùi hương quen thuộc, thân thương. Mùi hơi đất của vườn nhà ông bà ngoại bốc lên sau cơn mưa đầu mùa.

LÁ TÌNH

Tóc Tím

Tặng Anh chiếc lá thu vàng ,
Rơi trên cỏ ướt bên hàng giậu thưa .
Chiều qua trời đổ cơn mưa
Bay sang đất lạ nên chưa trở về .
Nghe lời phủ dụ mải mê,
Cuốn theo cơn gió ước thề lỡ quên .
Lìa cành ngọn cỏ kề bên ,
Sánh vai hoa dại không tên trên đồi .
Em về nhặt lá bồi hồi
Thương cho một kiếp nổi trôi sông đời !
Bao phen vật đổi sao dời ,
Mùa thu lá vẫn tơi bời rụng rơi ?
Lá khô đong mối sầu vơi
Sơn khê phủ một màu thời gian đi .
Người xưa chờ kẻ cố tri ,
Vàng bay mấy lá tình si, hững hờ !
Theo gương dệt mấy vần thơ,
Gửi Anh hàng xóm thẫn thờ tường đông .
Tặng thêm Anh chiếc lá hồng ,
Nỗi buồn đem thả theo dòng cuồng lưu .
Lòng còn nặng trĩu ưu tư,
Bên Anh lá sẽ hát ru suốt đời .

Chiếc sập gụ của gia đình tôi

Nguyễn Hiền

Tôi thấy trong nhiều gia đình, nhất là những gia đình đã bén rễ lâu năm trong một khu xóm, đều có ít nhiều cổ vật kỷ niệm trao truyền từ đời này sang đời khác. Có gia đình lưu giữ từ đời cố cựu nào tấm liễn vua ban 'Tứ đại đồng đường', nâng niu để trong hộp cẩn xà cừ hay treo trang trọng trên bàn thờ, màu nhiễu đỏ lâu ngày theo thời gian chỉ còn mờ mờ sau lần kính xảm, vận hạn gia đình xuống dốc thê thảm, thế mà chủ nhân vẫn còn lấy được câu chuyện cũ làm đề tài nhai đi nhai lại trong những buổi giỗ chạp. Có gia đình trải qua nhiều năm loạn lạc, bom rơi trên đầu, lựu đạn mìn bẫy vướng dưới chân, mà vẫn cố giữ cho bằng được chiếc tủ thờ chân quỳ gia bảo. Nhiều người cho là nhờ những linh vật đó mà gia đình tránh được những phút hiểm nghèo. Vật gia bảo lắm khi dính liền với người, chẳng hạn một chiếc vòng đeo cổ đồng đen lưu truyền có ba khoen treo trên cổ cô gái Thượng tôi gặp trong một chuyến băng rừng, buổi tối ngủ lại bản quen cô ta kể chuyện chiếc vòng nhỏ bé phù hộ cô ta và cả gia đình. Cô nói: 'ai muốn cướp cái vòng này phải bước qua xác em'. Giọng nói sắc đanh trái ngược với những lời nhỏ nhẹ tâm sự của cô mới hai phút trước bỗng đưa đến cho tôi cái cảm giác gai gai trong sống lưng như trong một ngày trước đó không xa khi tôi vừa nghe một bạn trong tổ chức tranh đấu nọ khẳng khái xác định trước đám sinh viên chúng tôi về lý tưởng anh theo: 'Ai muốn tôi bỏ lý tưởng này thì phải bước qua xác tôi trước đã.' Ôi vật gia bảo, cho dù trừu tượng đến mấy, lắm khi cũng đeo đuổi con người ta đến cùng tận.

Cái sập gụ của gia đình tôi có thể cũng được coi là vật gia bảo. Tôi không biết gia đình tôi lưu truyền chiếc sập gụ đến nay đã được mấy đời rồi. Tôi chỉ biết lúc tôi lấy được đủ trí nhớ trời ban thì đã thấy chiếc sập chễm chệ trong một góc nhà. Tuổi chiếc sập thường là một đề tài cho các ông khách già của ba tôi cùng nhau tra cứu. Cho đến bây giờ cũng không ai biết đích xác, vì thực ra điều này cũng không thiết thực lắm trong cuộc xoay vần của đời sống bận bịu áo cơm. Chỉ biết là ông cố, cố, cố... của tôi được vua Thiệu Trị hay Tự Đức gì đó ban cho món vật thừa, thải ra của triều đình trong một dịp sửa sang nội điện. Chuyện này đem đối chiếu với lịch sử thì chẳng đâu trúng đâu. Thiệu Trị, Tự Đức lúc quyền sinh sát lê dân trong tay thì cũng chỉ mới cách đây một trăm năm ngoài. Như thế thì không có lẽ nào những ông già bà cả trong dòng họ lại không nhớ ra lai lịch của nó. Thế mà, ngay cả bà cô tôi, tuổi gần bách niên, răng rụng gần hết nhưng vẫn bỏm bẻm cố níu lấy cổ tục nhai trầu, cũng không biết hơn tôi về tuổi chiếc sập gụ. Có ai hỏi bà chỉ cười bảo: tuổi tao tao còn không nhớ nữa là cái sập. Giấy khai sinh thời đó còn chưa ai lập thì lấy đâu ra mảnh biên lai mua chiếc sập cổ, trong cái thời đại mà tấm văn tự cầm nhà đợ ruộng chắc cũng chỉ là một mảnh giấy ngoằn ngoèo ít chữ giữa hai bên, may ra được thêm con triện đỏ chói của lão lý trưởng. Cái sập cổ gia bảo không ai biết tuổi đó vì vậy đương nhiên trở thành một vật thiêng liêng trong gia đình. Giống như một ông già run rẩy lập cập nhưng được cả xóm kính trọng, chiếc sập gỗ gụ nâu thẫm kê một góc gian nhà trong cũng run rẩy lập cập chờ ngày đổ xụm bốn chân to chắc như đôi cặp đùi võ sĩ gờm nhau trên đài. Cũng như đối với những vị quan quyền sắp đến tuổi về hưu, chiếc sập được mọi người e dè gượng nhẹ như một đặc ân trước ngày Trời rũ sổ. Đối với tôi những ngày còn bé, chiếc sập, mặc dù là vật xử dụng hàng ngày, nhưng cũng mang một vẻ thần bí nào đó, như một ông thần coi sóc nhà cửa. Chỗ linh thiêng đó, buổi tối là chỗ ông nội tôi ngủ. Cả tài sản của ông tôi chỉ gói gọn trong một chiếc rương nhỏ kê dưới sập, trong xếp ngay ngắn mấy bộ áo the thâm cùng chiếc khăn đóng ông tha lôi từ miền bắc vào trong ngày di cư, và một mớ sách ông may mắn còn cất được sau những lần biến loạn. Ngoài chiếc rương và mấy bộ quần áo thay đổi thường nhật, ông tôi chỉ còn một chiếc gối mây dùng gối đầu tứ thời bát tiết. Cái gối mây, cái vật kỳ dị, một khung gỗ cứng đan chằng chịt những sợi mây mật cật đã xỉn màu và gây gây mùi mồ hôi bám lại theo năm tháng. Cái gối mây này, nghe bà cô tôi kể lại, có từ những ngày ông còn say với bộ dọc tẩu ngà của một thời vàng son gia đình. Sau này, gia đình sa sút, một hôm ông đập dọc, chôn điếu, thề không hút nữa. Lời thề được ông giữ trọn đến ngày phong trào bài trừ tứ đổ tường được phát động thời gian sau ngày di cư. Lúc đó ông đành cai suông để giữ thể diện cho một gia đình nho học. Dù sao cũng là một điều làm ông hãnh diện, là một trong những người cao tay ấn hơn bà tiên nâu. Là kẻ cả trong nhà, lời ông có uy lực như lời vua ban cho đám quần thần, lũ cháu chúng tôi, nhiều tối chen chúc bên cạnh nghe ông kể chuyện. Ông hãnh diện cũng phải. Trong ba thế hệ còn sống đó, chiếc sập, theo như lời ông, là chỗ để dạy dỗ con cái. Yêu cho roi cho vọt, ghét cho miếng ngọt

miếng bùi. Ông thường bảo vậy. Tôi biết cha tôi không thoát được những phút nằm sấp trên sập để nhận mấy roi vào mông đau quắn đít, cũng như tôi đã từng chịu cái hình phạt cha truyền con nối này trên cùng một mặt sập gỗ cứng. Chỉ có ông là người duy nhất trong dòng họ thoát cái khổ hình này, bởi ông là một cậu bé vâng lời chăm chỉ học hành. Tôi không chịu lý luận của ông, bẻ lại:

'Ông không biết đá banh, chọi đáo...'

Ông trợn mắt nạt đùa:

'Thằng này con nhà mất dạy. Áo mặc không qua khỏi đầu, trứng mà lại đòi khôn hơn rận à? Trẻ thì phải chăm đèn sách, cứ theo mấy đám lêu lổng…'

Tôi đành câm miệng hến. Cũng bởi ông cũng la, cũng đòn, nhưng tôi thấy trong ông cả một tình thương bao la. Một ngày bỏ học mải chơi tạt hình, cha tôi nghe thầy mách lại, nọc đầu tôi giã một trận gẫy cả roi mây. Tôi nhìn ông nằm bên cạnh cầu cứu. Ông quay mặt vào trong, nói:

'Cái thứ không nghe lời đánh cho nó chết đi.'

Tôi vừa sợ vừa ức, khóc rống. May thay nhờ cái roi gẫy, ba tôi chỉ còn biết hậm hực mấy câu vuốt đuôi rồi bỏ ra ngoài ngồi uống trà, than trời trách đất. Tôi sụp xuống ngay chân sập, tấm tức. Bỗng tôi nghe tiếng sụt sịt, ngoảnh lên, thấy ông đang chớp đôi mắt lão đỏ hoe. Tôi ngạc nhiên quên cả khóc. Ông quay lên, vẫy tôi lại gần, xoa đầu, giọng dịu dàng:

'Cháu còn bé mà không biết nghe lời bố mẹ, thì không ra cái gì cả. Ông buồn lắm.'

Ông kéo tôi lên sập, lần những vết roi cuộn ngang dọc lưng và mông tôi, dỗ:

'Thôi nằm xuống đi ông xoa cho. Có đau lắm không cháu.'

Ông vừa nói vừa vuốt lưng tôi nhè nhẹ như sợ tôi bị đau. Còn tôi lơ đãng nhìn ra khoảnh sân nhỏ vừa lần tìm những dấu sứt và mấy lỗ đinh quen thuộc của chiếc sập như thể tìm dấu vết của một người bạn thân quen, để rồi ngủ mê đi lúc nào không biết.

Cứ thế, trong đời sống hàng ngày, cái sập thường là chỗ tụ hội gia đình, chỗ chơi đùa của hai anh em chúng tôi buổi tối, là chỗ tôi bao đêm nằm quay lưng cho ông gãi để nghe cảm giác nhột nhột chạy lăn tăn dọc theo sống lưng, mắt lim dim nhìn mấy chú thằn lằn đuổi nhau bên ánh đèn hoa kỳ, hay tò mò ngó anh tôi nghiêng đầu làm bài tập, dáng anh còng còng, nhìn nghiêng tôi chỉ thấy nổi bật cái mũi vẹo và cặp môi mấp máy. Nhiều trưa nằm ngủ tỉ mẩn lần theo các cạnh sập, tôi thuộc lòng đến cả từng sớ gỗ. Những kỷ niệm đẹp đáng nhớ tuy nhiều nhưng cũng khó cân bằng nổi những sợ hãi khi nằm sấp trên sập sợ sệt ngoái cổ lại nhìn ngọn roi mây nhịp nhịp theo lời kể tội, đang chực vụt xuống. Vì thế tôi có phần sợ cái sập hơn là yêu nó. Nhiều lần tôi tự hỏi: tại sao cha tôi lại có thể yêu một vật làm cho người khổ sở vì những trận đòn của ông nội tôi, vốn nổi tiếng nghiêm khắc với con cái. Sau này lớn lên, từng trải trong cuộc đời, tôi tìm ra lời giải đáp: kỷ niệm có khi không hẳn ở những hình ảnh đẹp gợi đến mỗi khi nhắc lại, mà là một cái gì đó mơ hồ không thể nói được, nhưng nó mang một ấn tượng mạnh, bắt ta phải giữ mãi trong tận cùng não bộ. Như sau này tôi đã xa một người con gái tên Lụa, người mang đến cho tôi nhiều phiền muộn hơn niềm vui, nhưng mỗi lần nghĩ đến cô ta tôi vẫn thấy nao nao trong lòng.

Những buổi trưa hè trời nóng đến gỗ cũng đổ mồ hôi, tôi nằm lăn trên nền gạch tàu mát rượi. Từ góc độ đó nhìn lên, cái sập mang một vẻ đe dọa, như một cái bẫy sập khổng lồ cót két cựa mình theo từng cử động của ông tôi. Trong gầm sập thường lấp ló mấy sợi màng nhện chấp chới theo từng hơi thổi tinh nghịch. Những buổi trưa oi bức đó ông tôi thường nằm lẩy Kiều, tay phe phẩy quạt. Có lẽ ông nhớ đâu đọc đó, những mảnh thơ không đầu không đuôi, nhưng tiếng vang của lời ngâm dội từ gậm sập ra mang một âm thanh bí ẩn như tiếng lũ ma âm thầm trốn lánh trong chiếc rương đóng kín phủ đầy bụi để trong một góc đầu chiếc sập. Nhiều lúc tôi tưởng như có một cái đầu nào đó ló ra, giương đôi mắt trắng dã ráo hoảnh nhìn láo liên, nhưng quay lại nhìn, chỉ thấy chiếc hòm nằm lù lù trong góc tối. Cái sập lẫn chiếc rương đen che phủ nhiều bí ẩn gợi óc tò mò con trẻ của tôi. Có buổi trưa tình cờ lăn lộn chui trong đám đồ táp nham bên dưới, tôi chợt thấy trong góc rương ló ra một cuốn tập quăn góc. Tò mò rút ra, cuốn tập đã phai màu, nhàu nát, chi chít những chữ nhỏ li ti. Vừa đọc vài giòng, tôi nóng cả mặt vì những hành ảnh dâm tục bên trong. Tôi vừa chui ra thì anh tôi ở đâu lù lù xuất hiện. Thấy cuốn tập, anh trừng mắt, giật phăng ngay lấy, nhét vào cạp quần. Tôi tru tréo: 'Em mách...' Anh dơ nắm đấm dí vào sát mũi. Tôi thấy rõ từng đường gân nổi phồng trên những đốt ngón tay. Anh rít lên: 'Bé con. Mày mà mách thì dập sống mũi, nghe chưa?' Bản tính nhút nhát, tôi im ngay. Cái sợ che lấp cả nỗi ức bị gọi là bé con. Tôi sợ đến nỗi sau đó bỏ luôn cả thói nằm lê nghịch ngợm trong gậm sập. Cái rương với lũ ma tưởng tượng bí ẩn vì thế được ở yên ngoài tầm mắt soi mói của tôi. Nhất là từ khi ông tôi mất đi, chiếc rương lâu ngày bị bỏ trong quên lãng, bám bụi, co ro, tủi thân nhớ người bạn cả chục năm cận kề.

Ông tôi mất đi đúng vào những ngày đói kém. Cũng may cho ông. Ngày chiến cuộc ngừng ông như có linh cảm một bất trắc sẽ phủ chụp xuống gia đình. 'Hòa bình mà trong bụng ấm ức thì chẳng ra cái thá gì cả.' Ông thở dài sườn sượt cả ngày. Để rồi như tự an ủi chính mình, ông bảo lũ chúng tôi : 'Thanh bình cũng phải có cái giá của nó. Chắc cũng phải chịu đói kém ít lâu.' Nhưng ông không ngờ cái giá của thanh bình lại đắt hơn ông tưởng. Để đổi lấy thanh bình trước hết là có chia ly. Gần một nửa họ

hàng tôi đã thành người xa xứ. Rồi những người bà con từ miền đất lạ vào thăm, một hai lần rồi không thấy trở lại nữa. Có lẽ họ cũng thấm câu 'họ hàng xa không bằng láng giềng gần'. Nhưng những chia lìa ấy không gây ấn tượng mạnh trong đầu tôi bằng một ngày anh tôi, tính tình kín đáo, một buổi tối về muộn với nét mặt thờ thẫn. Anh quăng vội xe đạp trong góc nhà, chạy vào bếp thì thầm với mẹ tôi. Tôi chắc anh lại vòi vĩnh đồng tiền lẻ như thói quen từ nhỏ được nuông chiều. Sau đó anh rút vội lên gác xép, lục lọi. Tôi thấy mẹ tôi lập cập nhóm lửa nấu cơm, ngọn lửa vỏ dừa đỏ đòng đọc, mù khói, khét lẹt căn bếp. Tôi ngồi nhìn anh tôi trệu trạo nhai bát cơm độn khoai mì trộn muối mè, hỏi: 'Anh đi đâu về muộn dữ vậy?' Anh ừ hử không nói. Đến bát thứ ba, anh bỏ đũa, nhìn tôi, hỏi: 'Mai tao đi mày có buồn không?.' 'Anh đi đâu?'. Mẹ tôi suỵt, bảo tôi nói khẽ. Tôi chợt hiểu, và lúc ấy cũng đã đủ khôn lớn để ngăn giọt nước mắt. Tôi hỏi ngây ngô: 'Anh đi thật hả?' Anh cười bảo có lẽ tao là người thứ hai trong nhà có cái may mắn không trải qua những ngày tủi cực. Thế là tôi mất người anh cho đến tận bây giờ.

Anh tôi đi rồi, nhà vắng huếch hoác. Những ngăn tủ rỗng sau mỗi lần tảo thanh đồ cũ đem rải các sạp chợ trời mang một bộ mặt ngạc nhiên đến thê thảm. Chúng hé mắt rón rén dòm những người trong nhà giờ cũng chẳng còn để ý gì đến những ngăn tủ trống không, để ý thức được thân phận một kẻ không mang lại lợi ích gì, đang chờ giờ đào thải. Quả thật, tình cảnh nhà tôi xuống dốc một cách đáng sợ. Những chiếc bàn, chiếc ghế run chân đã đi trước dọn đường. Sau đó là những vật còn lành lặn hơn. Cái tủ chè chân quỳ không còn chè, không còn ly tách. Cái trạn úp chén đã được thay bằng mấy cái nồi nhôm to nay không còn dùng để nấu cỗ nữa, chén bát mẻ sau bữa ăn, rửa xong cũng khỏi cần phải cất dọn. Cho đến khi cả nhà còn thu lại trong một khoảnh giang sơn với những vật dụng tối thiểu cho một đời sống con người thì tôi cảm thấy hoảng sợ thực sự.

Nhà trống, lòng con người dường như cũng trống theo. Tình cảm như bốc hơi hết cả. Người ta hà tiện từng lời nói, hoặc dường như tôi chỉ còn nghe tiếng trách móc cằn nhằn. Trong xóm số người điên đã lên nhiều lần. Có lẽ chỉ còn cha tôi có đủ kiên nhẫn. Hoặc giả từ khi lấy mẹ tôi, ông không bao giờ phải đụng tay đến cuộc đời vật chất. Mọi thứ đã có mẹ tôi chu toàn. Ông luôn luôn đem sách thánh hiền ra giảng: 'Giấy rách phải giữ lấy lề', 'Nghèo cho sạch, rách cho thơm'. Mẹ tôi thì càm ràm mỗi khi giá gạo giá thịt lên, nói ông quân tử tàu. Nhất là từ khi thằng bé út ra đời. Một ngày chưa tan buổi chợ, mẹ tôi về nhà, quẳng phịch cái làn nylon xuống đất, thở. Cha tôi hất hàm, nhìn cái giỏ trống không, hỏi:

'Mẹ nó làm sao thế?'

'Tiên sư nó! Có mấy trăm bạc mà nó cũng không tha.'

'Ai?'

'Còn ai vào đây nữa. Ngoài đường quân cướp như

rươi ấy. Ông ở nhà chỉ biết có ăn làm sao biết dược cái khổ của tôi.'

Cha tôi vặc lên: 'Bà nói gì thì cũng nói nhỏ nhẹ một tí. Chung quanh hàng xóm, nhà mình nề nếp, phải có lề lối một tí chứ.'

Mẹ tôi chì chiết: 'Lề lối cũng chẳng còn cái mẹ gì nữa. Nếu đạo đức mà mài ra bán được tôi cũng đem mài tuốt.' Cha tôi chỉ bàn thờ gia tiên, mặt đỏ gay: 'Này đạo đức ở trên ấy cả, mang ra chợ mà đổi gạo.' Mẹ tôi lu loa: 'Ôi hàng xóm ơi ! Ôi trời cao đất dày ơi ! Sang mà xem ông chồng tôi đây này.' Nhưng hàng xóm hẳn cũng bận chuyện gạo cơm, chỉ thấy dãy phố đứng im với cửa sắt ngậm tăm. Ngay cả cái đĩa bay vào tường vỡ nên một tiếng choang khô khan cũng không có lời đáp lại. Có lẽ chuyện chửi nhau đã trở nên thường tình, và gia đình thuận thảo trở thành một hiện tượng kỳ dị. Tôi nắm chặt tay thằng bé út, xanh mặt nhìn một chuyện chưa từng xảy ra từ ngày tôi hiểu tiếng người. Mẹ tôi lúc này đã trở lại con người tốt nhịn như xưa, ngồi sụp xuống thu dọn mảnh sứ vỡ lăn lóc trên sàn gạch mẻ trong tiếng thút thít. Tôi sà lại gần, nói nhỏ vào tai: 'Mẹ để con nhịn đói một bữa cũng được.' Mẹ tôi quay sang chẳng nói một lời. Chỉ có nước mắt rưng rưng của hai mẹ con và tiếng thằng bé ằng ặc khóc trong một bản năng sinh tồn của cơ thể với chiếc bao tử nhỏ bé lép kẹp.

Nhưng cho dù tôi không nói, những bữa cơm từ ngày ấy theo thời gian cũng dần dần nghèo đi chất thịt và giàu thêm chất rau. Cũng từ ngày ấy tôi hiểu tường tận thế nào là cái đói. Mắt tôi nhìn đâu cũng chỉ thấy lúc thì củ khoai luộc, lúc thì cái bắp ngô. Có khi như thấy miếng thịt nằm ngay trong đầu. Có khi thấy con gà lớn vởn trước mắt. Có khi tưởng như thấy con cá nhởn nhơ bơi trong đám mưa rào oi bức. Thằng em tôi càng lớn càng ăn tợn. Tôi thường phải nhường cơm cho nó, nửa tự nguyện mỗi khi nó tỏ ra dễ thương với tôi, nửa dưới áp lực của song thân, những lúc chúng tôi cãi vã. Mẹ tôi mấy lần bảo bâng quơ: 'Hay mình mang cái sập bán quách đi, cũng được vài tháng cầm hơi.' Cha tôi gạt phắt: 'Bán thế nào được. Đồ thừa tự, của gia bảo mà bà nỡ lòng nào làm thế, không sợ ông bà ở dưới đất nghe thấy à.' Thế là tôi lại đói quắt queo thêm một thời gian nữa trong niềm hy vọng mong manh. Cha tôi biết tôi thèm miếng quà, không phải vì thèm suông, mà vì cái nhu cầu của tất cả các tế bào, ông thỉnh thoảng nói với tôi: 'Cố lên con. Ngày xưa bố mẹ cũng có lúc đói đến nỗi đọt sắn cũng không có mà ăn.' Ông kể cho tôi nghe về cái nạn đói khủng khiếp mà gia đình tôi đã thoát khỏi, trong khi ông vẫn không bỏ cái lý tưởng đánh Tây đuổi Nhật. Tôi gục gặc đầu, nhưng trong lòng vẫn không phục. Cái lý tưởng người ta không thể đem bán cho ai được nên đành phải giữ, nhưng vật dụng mang ra chợ, dù tồi

cách mấy, cũng đổi được mấy lon gạo. Dù ức, nhưng cãi lại đấng sinh thành trong hoàn cảnh này là không phải đạo, thành ra tôi đành chôn cái ức trong lòng. Đến lúc ấy thì những mẩu bánh, miếng thịt, con gà lại lần lượt rủ nhau đi diễu trong đầu. Nhất là con gà. Chắc tại ông bộ đội nhà hàng xóm xéo cửa nhà tôi có nuôi con gà tre trống, tiếng gáy è è của nó mỗi sáng như đánh thức con gà trong trong tôi nổi dậy cùng một lượt với tiếng sôi bụng óc ách. Con gà trong đầu, khốn thay, luôn luôn xui tôi tìm đủ mọi lý do làm cho con gà thật đang loanh quanh trong sân nhà hàng xóm trở thành vật sở hữu của tôi. Cuối cùng tôi đổ tội cho ông chủ của nó bằng một lý luận xem ra rất giản dị, vì tôi đã nghe những luận điệu tương tự từ một số người ngoài phố tôi gặp: tụi bò vàng đã làm gia đình tôi khốn đốn, thì tôi sẽ phải làm cho nó khốn nạn lại.

Tôi nghe lũ bạn có lần nói: 'Bắt gà ấy à. Dễ lắm. Chỉ cần một tép tỏi, xát vào tay, là đố chú gà nào dám hó hé.' Thế là tôi phác họa độc kế. Một buổi trưa, khi đã đào đủ một ống bơ giun đất lổn nhổn, tôi xách cuốn truyện bọc trong cái bao nylon ra đầu hè, ngồi lim dim. Chiếc lon trùn nằm vừa tầm tay. Chú gà đói mon men lại. Đợi đến con giun thứ hai vừa bị cắp, tôi quơ bàn tay xát nhánh tỏi giã nát chụp lấy cổ. Chưa đầy một phút sau chú gà nóng ấm đã mềm rũ nằm gọn trong bao. Tôi mang về, dấu sau bếp. Buổi chiều tan chợ, mẹ tôi về, tôi mang con gà cứng đơ ra khoe: 'Mẹ. Chắc con gà bị xe đụng. Con lượm được ngoài ngõ.' Mẹ tôi nhìn tôi chằm chằm. Linh tính người nữ cộng với bản năng người mẹ, bà đoán ngay ra điều chẳng lành: 'Con nói thật đi. Gà nhà ai thế?' Tôi chối: 'Con không biết nữa. Con thấy nó chết trong bụi.' Mẹ tôi lật đi lật lại cái thây, rồi hốt hoảng: 'Gà này là gà bà Tư cán bộ đây mà.' Tôi không nói, cúi đầu chịu một tội không cần thú. Mẹ tôi chẩy nước mắt, hỏi: 'Con thèm thịt gà lắm phải không?' Tôi gật. Mẹ tôi dí mạnh ngón tay vào trán tôi, bảo khẽ: 'Cấm không được hở môi cho ai biết đấy nhá.' Thế là buổi tối tôi có một ơ nhỏ thịt gà rim mặn, ăn ba ngày. Mớ lông tang vật nằm sâu trong hầm cầu tiêu. Ít hôm sau tôi thấy có người đàn ông đến gõ cửa hỏi thăm mẹ tôi. Ông ta xem chiếc sập, lắc lắc, ngồi lên nhún nhảy, cúi xem dưới gậm, rồi lại đứng ngửa ra sau bĩu môi chê bai. Mẹ tôi thì cứ xoa hai tay với nhau, cười cười, nài nỉ. Buổi chiều, ông ta trở lại với chiếc xe ba gác và hai người phụ. Chỉ trong loáng mắt chiếc sập đã lật bốn chân nằm thẳng trên xe. Đây là lần thứ hai một vật rất thân với tôi ra đi một cách bất ngờ. Cha tôi đi thăm bác Hòa cả ngày không có nhà. Buổi tối ông về, tôi nín thở chờ đợi. Thấy mất chiếc sập, ông hốt hoảng, mặt tái xanh, nhưng hiểu ngay sự việc. Ông ngồi phịch xuống chiếc ghế đẩu, đưa tay áo quệt mồ hôi, gằn giọng hỏi mẹ tôi:

'Bà bán chiếc sập rồi à?'

'Ừ.'

'Bán cho ai? Sao lại bán đi? Bà có biết là bà giết tôi còn hơn...'

'Sao lại giết. Ông nhìn thằng Thành xem. Nó đói vêu vao cả người. Tôi không muốn nó vì đói mà trở thành một thằng ăn cắp.'

Chưa bao giờ mẹ tôi nói với cha tôi bằng một giọng bình thản nhưng cương quyết như thế. Bà kể lại chuyện con gà của tôi, trong khi tôi xấu hổ chạy tọt lên gác. Tôi không biết bà Mạnh Mẫu có tấm lòng yêu con như thế nào, chứ tôi nghĩ chuyện của mẹ tôi đánh đổi chiếc sập gia bảo, cái mà cả song thân tôi có lẽ quý hơn mạng sống mình, để lấy bữa cơm cho thằng con như tôi, phải được loan truyền cho mọi người được biết, thay chuyện thầy Mạnh. Mẹ tôi đã phải chịu một sự lựa chọn gắt gao. Giữa cái thúc giục của lòng và ý lực dẫn dắt mục đích đang theo, sự lựa chọn nhiều khi gay gắt thế đấy.

Thế là tạm thời những miếng thịt, những bát canh có tôm, có sườn lại trở về lai rai trong bữa tối. Chưa được hai tháng thì tôi linh cảm ông thần đói lại sắp chầu chực trước cửa. May thay, đúng lúc ấy mẹ tôi nhận được giấy báo lĩnh quà của anh tôi gửi về. Sau hai ngày chen chân xếp hàng, cuối cùng hai mẹ con tôi cũng tha lôi về được một bao tải đầy ắp những đồ lỉnh kỉnh. Tôi cầm cái kẹo mút chùn chụt như mấy năm về trước, hít hà:

'Mẹ, chắc bên ấy anh con cũng mút kẹo suốt ngày.'

'Cái thằng chỉ nói bậy. Nó lớn rồi còn kẹo bánh gì nữa.'

Thùng quà nhỏ như một giòng sông mang lại hồi sinh cho miếng đất khô cằn. Mẹ tôi lập tức tóm hai cái quần bò tất tả ra chợ. Tối ấy trong nhà lại vang tiếng nồi loong coong. Bàn thờ tổ tiên lại thoảng mùi trầm và tiếng mẹ tôi xì xụp cúng vái. Hạ cỗ, mẹ tôi múc cho tôi một bát miến đầy, giọng rưng rưng:

'Ăn đi con kẻo miến nguội hết bây giờ.'

Cả nhà bốn người ngồi xếp bằng trên chiếc chiếu đã sờn mép giải trước tủ thờ. Tôi nhìn cha tôi vừa rung đùi vừa nhẩm lại bức thư gấp làm bốn. Thằng út và xong miếng cơm cuối vội vã chạy đi lục lọi mấy ngăn tủ rỗng, tìm hòn bi buổi sáng giấu trong đó. Trong cảnh đầm ấm chỉ thiếu có anh tôi. Người anh mà cha tôi cho là giang hồ bạt mạng, nhiều lúc không muốn nhìn mặt. Mẹ tôi nói, giọng bùi ngùi:

'Không hiểu thằng ấy nó có nhớ nhà không ông nhỉ?'

Cha tôi ngửa cổ dốc nửa chai bia còn lại, giọng ráo hoảnh:

'Bà chỉ vẽ chuyện. Nó có nhớ mới có quà về cho mình chứ. Ít năm nữa nếu trời thương biết đâu mình lại có dịp gặp nó.'

Tôi biết ông nói lảng để dấu cơn xúc động. Trong xóm có tiếng hò reo của đám trẻ hàng xóm báo giờ cúp điện đã hết, những ngọn đèn chợt sáng bừng lên rồi có tiếng tuồng cải lương trong truyền hình léo nhéo. Cảnh gia đình xum họp bỗng dẫn tôi trở lại những ngày xưa của mấy năm trước, cũng với bốn người, cha mẹ và hai anh em tôi. Giờ anh tôi đã phiêu bạt xứ người, thay vào đó chỉ còn thằng bé út. Tôi bỗng thấy trong lòng quặn đau. Nhìn lại nơi để chiếc sập với bao nhiêu kỷ niệm của anh em chúng tôi. Chiếc sập ra đi, để lại một khoảng gạch còn mới, một khoảng gạch bóng với bốn vết chân tròn còn đậm nét. Chắc còn lâu lắm những dấu vết này mới phai mờ. Mấy ngày hôm nay tôi bất chợt nhận ra mình cứ vô tình nhìn vào cái khoảng kỷ niệm ấy, như mong có một phép mầu trả chiếc sập gia bảo lại cho chúng tôi để lưu truyền đến đời sau. Tôi nghe người ta nói khi có người qua đời, những kẻ còn ở lại dương thế trong những ngày chưa liệm cũng thường cũng có những lúc thờ thẫn rê tay trên cái xác không hồn như để một lần nữa xác nhận cái điều mình đã biết, trong một hy vọng mong manh hơn sợi chỉ chờ đợi một phép mầu. Có lẽ tôi, và cả mẹ tôi cũng đang ở tâm trạng ấy, vì bất giác tôi nghe tiếng mẹ tôi thở dài:

'Nếu biết thằng Thuận sắp gửi quà về thì cố giữ lấy cái sập, bây giờ còn chỗ mà ngồi.'

Cha tôi chợt bỏ đũa đứng dậy bước ra nhà sau. Cảnh êm đềm xum họp bỗng tan biến. Tôi sững sờ nhìn mẹ tôi đang chớp mắt, môi mím lại. Thấy tôi nhìn, bà ngượng nghịu quay mặt đi, nói:

'Con ăn đi chứ, ngồi đấy mà nhìn mãi.'

Bỗng dưng tôi chợt hiểu. Việc lưu giữ chiếc sập gụ, như theo đuổi một thứ lý tưởng con con rất thực tế của gia đình tôi, đã mất đi cùng chiếc sập, có lẽ giờ này đã thành củi chụm cho một cái bếp nào đó. Hòn đá đã ném đi làm sao thu lại được. Những êm ấm của gia đình đã một lần sứt mẻ, ngay cả tôi cũng phạm tội và bắt mẹ tôi phạm tội theo, mặc dù mọi sự việc xảy ra chỉ do hoàn cảnh nghèo khó đẩy đưa. Nhưng hạnh phúc không phải là thứ mà trong khi túng ngặt ta có thể mang đi cầm đỡ, để đến lúc no đủ thì chuộc về. Từ đấy tôi đâm căm thù sự nghèo đói. Trong cái thù có pha lẫn sợ sệt. Tôi đã mang đủ hành trang đời để thấy cái cánh tay đói kém đã bóc đi tấm vỏ thánh thiện của con người, để lộ ra đủ thứ bầy nhầy nhơ nhớp, ngay cả đối với người rất thân. Từ cái nhìn đó sau này đôi khi tôi trở nên quá độ lượng với mọi người, nhưng kỳ thực chỉ vì không muốn để bất kỳ ai lâm cảnh khốn khó đến phải bán cả cái tâm mình đi, để cái vỏ cuộc đời vẫn còn nguyên nét mỹ miều của trí tưởng tượng trong tôi.

Khúc sang mùa

(tựa bởi Cao-Xuân-Tứ)
Biển Bắc

Cây Nô-en vạm vỡ
ngó xuống bên hang đá Bethlehem
nơi hài đồng Giê-su
đang ngước lên
rạng ngời với cây thông chớp nháy
đồng cảm về một ý niệm.....tha hương
(- thông không reo giữa núi rừng lạnh giá;
- trẻ sơ sinh không khóc trong nôi nơi quê nhà.)

Đợi tàn mùa lễ
đem thông già đi hỏa táng
vào muôn cánh chim xuân
tái sinh trên bao nhành hoa tươi hương sắc
chung sống trong
một ý niệm.....lưu vong
(- thiên di từ bắc xuôi nam trốn rét;
- hoa trổ cành trong những lọ đất khô.)

Mà chắc chi quê hương
là mảnh đất khô cằn
là bầu trời ô nhiễm
là cánh rừng thu hẹp
là biển cạn nguồn sinh

Mà có khi
chúng ta lưu vong
ngay trên chính quê hương mình

Garage Trung Tran

Karel Doormanstraat 36 - 6651 ZM Druten
(Industrieterrein Kerkeland)

Reparatie & onderhoud van alle automerken en wij zorgen ook voor APK, verkoop van occasions

Tel. 0487-519467.
Gsm. 06-55775918

Ngàn ánh dương rực rỡ

Khaled Hosseini

Trúc Hà dịch

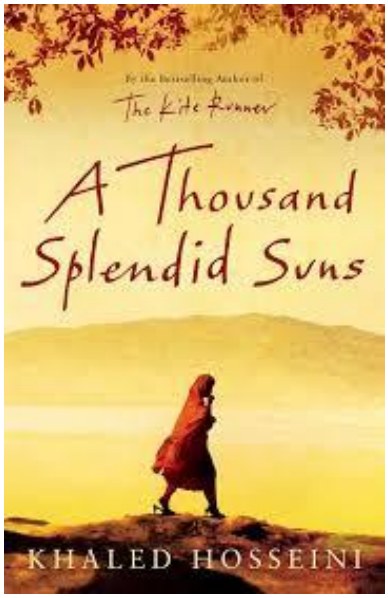

Chương 4

Mariam rất thích có khách đến nhà. Ông trưởng làng với những món quà, bà lão Bibi lúc nào cũng đau bên hông và ngồi lê đôi mách, và dĩ nhiên ông giáo già Mullah Faizullah. Nhưng không có ai, không có người nào Mariam muốn gặp cho bằng ông Jalil.

Hàng tuần cứ đến tối thứ ba là Mariam đã bắt đầu lo. Cô bé không ngủ được, cứ lo ông Jali vướng bận công việc làm ăn rồi không tới được ngày thứ năm, và như thế cô bé sẽ phải đợi cả tuần nữa mới được gặp ông. Thứ tư nào nó cũng đi tới đi lui quanh nhà, lơ đãng ném thức ăn vô chuồng gà. Nó cứ đi dạo lòng vòng, không biết làm gì, hết bẻ bông rứt cánh, đến đập muỗi đậu cắn cánh tay nó. Cuối cùng, đến ngày thứ năm thì nó không làm được việc gì khác ngoài việc ngồi tựa vách, dán mắt nhìn con suối và chờ. Hễ ông Jalil đến trễ thì một nỗi sợ hãi từ từ kéo đến khiến nó cảm thấy hai đầu gối yếu xìu và phải tìm chỗ nằm xuống.

Rồi tiếng bà Nana báo, “Cha mày tới kìa. Bảnh bao chưa”.

Thoạt nhìn thấy dáng cha vừa đi vừa bắn sỏi phóng trên mặt nước, miệng cười toe, tay vẫy vui vẻ, Mariam đứng bật dậy. Nó biết má nó đang theo dõi nó để dò phản ứng của nó. Phải cố gắng lắm nó mới đứng yên được ở cửa để chờ cha nó từ từ đến gần, thay vì chạy đến đón ông. Nó phải kềm chế mình và kiên nhẫn nhìn ông đi xuyên qua đám cỏ cao, áo vét vắt trên vai và chiếc cà vạt đỏ phất phơ trong gió.

Tới nơi, ông Jalil ném áo vét lên cái lò đất và dang rộng hai tay. Mariam bước tới, cuối cùng chạy nhanh về phía ông, và ông sẽ nhấc bổng nó lên và thẩy nó lên cao khiến nó hét lên. Lơ lửng trên cao nhìn xuống, Mariam thấy khuôn mặt của cha nó ngước lên nhìn nó, miệng cười thật rộng, cằm chẻ - tựa như cái túi vừa đủ cho đầu ngón tay út của nó đặt vào – hàm răng trắng, trắng nhất ở cái thành phố toàn những người hư răng này. Nó thích bộ ria mép cắt tỉa cẩn thận của ông, và nhất là ông luôn luôn mặc đồ vét mỗi khi đến thăm nó, bất kể thời tiết ra sao. Bộ vét màu nâu sậm, màu ông thích nhất, túi trên có vắt cái khăn tay trắng xếp hình tam giác, có cả măng xét cài tay áo và cà vạt, thường màu đỏ, nới lỏng. Mariam cũng nhìn thấy hình ảnh của chính mình trong đôi mắt nâu của ông, mái tóc nó bồng bềnh, gương mặt rực lên vì kích động trên nền trời ở phía sau.

Bà Nana nói sẽ có ngày cha nó chụp hụt và như thế nó sẽ trượt khỏi tay ông, rơi xuống đất gãy xương. Nhưng Mariam không tin. Nó tin rằng nó sẽ luôn luôn rơi một cách an toàn vào đôi tay sạch sẽ và chau chuốt của cha nó.

Họ ngồi bên ngoài căn chòi, trong bóng mát, và bà Nana rót trà cho mọi người. Bà và ông Jalil mỉm cười và gật đầu chào nhau một cách lúng túng. Ông Jalil không bao giờ đá động tới vụ bà Nana chọi đá và chửi bới. Mặc dù bà Nana giận dữ chửi bới khi không có mặt ông, nhưng khi ông đến thăm thì bà lại tỏ vẻ thuần phục và lễ phép. Bà gội đầu sạch sẽ, đánh răng và đội chiếc khăn trùm đầu đẹp nhất. Bà ngồi lặng lẽ trên chiếc ghế đối diện, hai bàn tay đan nhau đặt trên đùi. Bà không nhìn thẳng ông và không bao giờ xử dụng ngôn từ thô bạo khi có mặt ông. Khi cười, bà đưa tay che miệng để dấu cái răng hư.

Bà hỏi thăm về công việc làm ăn của ông và về các bà vợ của ông nữa. Khi bà Nana nói với ông rằng bà nghe bà lão Bibi kể là Nargis, người vợ trẻ nhất của ông, đang mang thai đứa con thứ ba, thì ông Jalil nhã nhặn mỉm cười và gật đầu.

“Thế hẳn ông sung sướng lắm,” bà Nana nói. “Đứa thứ mấy rồi nhỉ? Mười phải không?”

“Đúng, mười,” ông Jalil bảo.

“Mười một, nếu tính cả con bé Mariam.”

Ông Jalil về rồi, Mariam và bà Nana hơi cãi nhau về vụ này. Mariam cho rằng bà đã lừa ông.

Sau khi uống trà với bà Nana, Mariam và ông Jalil bao giờ cũng đi câu cá ở ngoài suối. Ông chỉ nó cách quăng dây, cách kéo cá. Ông dạy nó cách móc ruột cá cho gọn, làm cá cho sạch, làm sao lóc thịt cá chỉ bằng một động tác. Trong khi chờ cá cắn câu, ông vẽ hình cho nó coi, ông chỉ nó cách vẽ cả con voi mà không cần nhấc cây viết lên khỏi mặt giấy. Ông dạy nó mấy câu vần rồi hai người cùng hát…

Ông mang đến những bài viết cắt từ tờ báo Ittifaq-i Islam của thành phố Herat, và đọc cho Mariam nghe. Ông là sợi dây nối kết, là bằng chứng rằng ở bên ngoài căn chòi còn có một thế giới rộng lớn hơn, xa hơn cả làng Gul Daman và thành phố Herat nữa, một thế giới trong đó có những vị tổng thống với những cái tên thật khó đọc, có xe lửa, viện bảo tàng và bóng đá, có hỏa tiễn bay quanh trái đất và đáp xuống mặt trăng. Và cứ thế, mỗi ngày thứ năm ông Jalil lại đến, mang theo một mảnh của cái thế giới đó.

Mùa hè năm 1973, lúc Mariam mười bốn tuổi, chính ông là người đã nói cho nó biết rằng vua Zahir Shab, người cai trị từ thủ đô Kabul suốt bốn mươi năm, đã bị lật đổ trong một cuộc đảo chánh không đổ máu.

"Người anh em họ của nhà vua, tên là Daoud Khan, đã làm chuyện đó trong khi nhà vua đang điều trị bịnh ở bên Ý. Con nhớ Daoud Khan chứ? Cha có kể cho con nghe về ông ta. Lúc con sinh ra, ông ấy đang làm thủ tướng ở Kabul. Nói tóm lại A Phú Hản không còn chế độ quân chủ nữa Mariam ạ. Bây giờ đó là một nước cộng hòa, và Daoud Khan là tổng thống. Có tin đồn rằng những người theo chủ nghĩa xã hội ở Kabul đã giúp ông cướp chính quyền. Chẳng phải đồn ông theo chủ nghĩa xã hội, mà là những người theo chủ nghĩa đó đã giúp ông. Thế đó con à."

Mariam hỏi người theo chủ nghĩa xã hội là như thế nào, và ông Jalil bắt đầu giải thích, nhưng Mariam có nghe gì đâu.

"Con có nghe không?"

"Dạ có."

Ông thấy nó đang nhìn vào túi áo khoác cồm cộm của ông.

"À. Phải rồi. Được. Đây này. Không phải nói dài dòng …"

Ông lấy trong túi áo ra một cái hộp nhỏ đưa cho nó. Thỉnh thoảng ông lại mang đến những món quà nhỏ như thế. Khi thì một chiếc vòng đeo tay bằng đá đỏ, khi khác một vòng đeo cổ kết hạt đá màu xanh dương. Hôm đó Mariam mở hộp ra thì thấy một mặt dây chuyền hình chiếc lá lủng lẳng mấy đồng xu khắc hình trăng sao.

"Đeo thử đi, Mariam."

Cô bé làm theo và hỏi: "Cha thấy thế nào?"

Ông Jalil cười rạng rỡ. "Cha thấy con giống như một nữ hoàng."

Khi ông về rồi, bà Nana nhìn thấy mặt dây chuyền trên cổ Mariam.

"Thứ đồ trang sức của bọn du mục," bà bảo. "Má đã từng thấy bọn họ làm mà. Họ nấu chảy những đồng tiền người ta ném cho, rồi làm thành đồ trang sức. Để xem lần tới cha mày có đem vàng tới cho mày không. Chờ xem nhé."

Mỗi lần đến giờ ông Jalil ra về, bao giờ Mariam cũng đứng ở ngưỡng cửa nhìn theo đến khi ông ra khỏi bìa rừng, lòng chùng xuống khi nghĩ đến cả một tuần lễ trước mắt, như một vật thể khổng lồ bất di dịch, ngăn cách nó với lần thăm viếng tới của cha nó. Bao giờ nó cũng nín thở nhìn ông xa dần. Nó nín thở và bấm ngón tay đếm từng giây. Nó giả đò làm như mỗi giây mà nó không thở, thượng đế sẽ ban cho nó thêm một ngày với cha nó.

Ban đêm Mariam thường nằm trên cái giường nhỏ xíu của mình mà tự hỏi không biết ngôi nhà của cha nó ở Herat như thế nào. Nó tự hỏi không biết sẽ ra sao nếu nó được sống với ông, được gặp ông hàng ngày. Nó hình dung cảnh nó đưa cho ông cái khăn khi ông cạo râu, báo ông biết mỗi khi ông cạo đứt. Nó sẽ pha trà cho ông uống, đơm lại nút áo ông mất. Hai người sẽ đi dạo với nhau quanh thành phố Herat, trong cái chợ có vòm mái cong, nơi ông Jalil nói muốn mua gì cũng có. Hai cha con sẽ đi trên chiếc xe hơi của ông và mọi người sẽ chỉ trỏ và bàn tán, "Kìa, Jalil Khan đang đi với con gái của ông ta." Ông sẽ chỉ cho nó xem cái cây cổ thụ nổi tiếng kia, nơi có một nhà thơ chôn dưới gốc.

Một ngày gần đây, Mariam quyết định, nó sẽ nói cho ông Jalil biết những điều này. Và khi ông nghe nó nói, khi ông biết rằng nó nhớ ông biết chừng nào khi ông vắng mặt, chắc chắn ông sẽ cho nó theo ông. Ông sẽ mang nó về Herat, cho nó sống trong nhà của ông giống như những người con khác của ông vậy.

Chương 5

"Con biết con muốn gì," Mariam nói với ông Jalil.

Mùa xuân năm 1974 đó, Mariam vừa tròn mười lăm tuổi. Ba người đang ngồi bên ngoài căn chòi, trong bóng mát của hàng dương liễu, trên những chiếc ghế xếp được đặt theo hình tam giác.

"Cho ngày sinh nhật của con, … con biết con muốn gì rồi."

"Vậy à," ông Jalil nói, vừa cười khích lệ.

Hai tuần trước đó, do Mariam thúc giục, ông Jalil đã tiết lộ rằng rạp hát của ông đang chiếu một cuốn phim Mỹ. Đó là một loại phim đặc biệt mà ông gọi là phim hoạt họa. Toàn bộ cuốn phim là một loạt những hình vẽ, hàng ngàn hình nói tiếp nhau tạo thành cả một cuốn phim, khi chiếu lên màn ảnh sẽ gây ảo tưởng là những hình vẽ đang chuyển động. Ông Jalil bảo phim này kể chuyện một người thợ làm đồ chơi già, không con, sống cô đơn và mong muốn có một đứa con trai. Vì vậy người thợ làm một con rối bé trai, và kỳ diệu thay, con rối đó biến thành người thật. Mariam đòi ông kể thêm nữa, và ông Jalil kể rằng ông thợ già kia cùng với con rối của ông đã trải qua đủ thứ cuộc phiêu lưu mạo hiểm, rằng có một nơi gọi là Đảo Lạc thú, nơi những đứa bé trai hư hỏng bị biến thành lừa. Hai người còn bị cá voi nuốt vào bụng nữa. Mariam có kể cho ông giáo già Mullah Faizullah nghe chuyện phim này.

"Con muốn cha đưa con đi xem phim ở rạp hát của cha. Con muốn xem phim hoạt họa. Con muốn xem thằng bé con rối."

Nói xong, Mariam cảm nhận ngay có sự thay đổi trong bầu không khí. Cha mẹ nó bồn chồn ngồi không yên trên ghế. Nó biết họ đang nhìn nhau.

"Ý này không hay," bà Nana bảo. Giọng bà bình tĩnh, có vẻ tự chủ và lịch sự như mỗi khi có mặt ông Jalil, mặc dù Mariam biết bà đang nhìn nó với cái nhìn bất bình và kết tội. Ông Jalil nhấp nhỏm trên ghế, hết ho rồi lại tằng hắng.

"Con biết không," ông nói, "phim này chất lượng hình ảnh không được tốt. Âm thanh cũng vậy. Còn cái máy chiếu phim thì vừa mới bị trục trặc. Má con nói có lý đó. Con nên chọn một món quà khác đi, Mariam."

"Thấy không," bà Nana tiếp lời. "Cha con cũng nghĩ như má."

Tuy nhiên, sau đó ở ngoài suối, Mariam nói với cha, "Dẫn con đi nhé."

"Cha nói con nghe," ông Jalil bảo, "cha sẽ cho người đến đón con và đưa con đi xem phim. Cha sẽ bảo người ta chọn cho con một chỗ ngồi thật tốt và con muốn bao nhiêu kẹo cũng được."

"Không, con muốn cha dẫn con đi."

"Mariam".

"Và con cũng muốn cha mời tất cả các anh chị em của con đi nữa. Con muốn gặp họ. Con muốn tất cả mọi người cùng đi. Con muốn như vậy đó."

Ông Jalil thở dài. Ông quay mặt đi, nhìn về phía núi. Mariam nhớ có lần ông bảo, trên màn ảnh gương mặt của người ta trông to như cái nhà, còn khi đụng xe thì mình cảm thấy như có kim khí xoáy vô xương của mình vậy. Nó hình dung mình ngồi ghế ban công riêng, nhâm nhi kem, cùng với đông đủ anh chị em và cả ông Jalil nữa.

"Đó là điều con muốn."

Ông Jalil nhìn nó với vẻ tuyệt vọng.

"Ngày mai. Mười hai giờ trưa. Con sẽ đến gặp cha ở ngay chỗ này. Nghe cha? Mai nghe cha?"

"Lại đây", ông bảo. Rồi ông cúi xuống, kéo nó vào lòng và ôm nó thật lâu.

***

Thoạt tiên bà Nana đi tới đi lui quanh căn chòi, hai bàn tay nắm mở liên hồi.

"Sao Thượng đế lại có thể ban cho ta một đứa con gái bất hiếu như mày, hả? Tất cả những gì ta đã phải chịu đựng vì mày. Tại sao mày dám cả gan như thế? Sao mày lại dám bỏ mẹ mày như vậy hả, đứa con hoang phản bội kia!"

Rồi bà mỉa mai. "Mày thật là một con nhỏ ngu ngốc. Mày tưởng mày quan trọng lắm hả, mày tưởng người ta cần mày lắm hả? Mày tưởng người ta coi mày như con hả? Tưởng người ta cho mày ở chung nhà với người ta hả? Để ta nói cho nghe nè. Trái tim của đàn ông là cái thứ tồi tệ nhất. Nó không như cái tử cung của người đàn bà. Nó không chảy máu, nó không nở ra để có chỗ chứa mày đâu. Má là người duy nhất thực sự thương mày. Má là tất cả những gì mày có trên đời này đó, Mariam. Một khi má không còn nữa thì mày sẽ không còn gì nữa hết. Mày sẽ không còn gì nữa đâu. Mày chẳng là gì cả!"

Rồi bà muốn làm cho nó cảm thấy tội lỗi.

"Má sẽ chết nếu mày bỏ đi. Âm hồn sẽ nhập vô và má sẽ lên cơn. Má sẽ nuốt lưỡi và chết. Đừng bỏ má nhe Mariam. Hãy ở lại đây. Nếu mày đi, má sẽ chết."

Mariam không nói gì hết.

"Mariam, mày biết má thương mày mà."

Mariam nói nó đi dạo một chút.

Nó sợ nếu nó ở đó, nó sẽ nói những điều làm tổn thương má nó: rằng nó biết cái vụ âm hồn nhập chỉ là bịa đặt, rằng ông Jalil đã cho nó biết đó chỉ là một căn bịnh có tên hẳn hòi và có thuốc chữa trị. Nó sợ nó sẽ hỏi bà Nana tại sao bà từ chối gặp bác sĩ của cha nó mặc dù ông đã nhiều lần thuyết phục, và tại sao bà không chịu uống thuốc ông mua cho bà. Nếu nó có can đảm, nó sẽ nói cho bà Nana biết rằng nó đã quá mệt mỏi bị xử dụng nhưng một công cụ cho một mục đích, bị lừa dối, bị lợi dụng. Rằng nó quá chán chường vì bà Nana luôn luôn bóp méo sự thật về cuộc sống của hai người, và vì bà dùng nó để làm lý do than trách đời.

Má sợ, nó sợ nó sẽ nói như thế, *má sợ con sẽ tìm được cái hạnh phúc mà má không hề có. Và má không muốn con được hạnh phúc. Má không muốn con có cuộc sống sung sướng. Má chính là người có trái tim độc ác.*

Ở chỗ đất trống nơi bìa rừng, có một nơi Mariam hay tới ngồi để theo dõi và quan sát cảnh vật. Bây giờ nó đang ngồi đó, trên cỏ khô ấm áp. Phía dưới, thành phố Herat hiện rõ như một bàn cờ: Khu Vườn Phụ Nữ về phía bắc thành phố, chợ Char-suq và tàn tích cổ thành của đại đế Alexander về phiá nam. Ở xa xa, nó nhận ra các tháp giáo đường Hồi, như những ngón tay bụi bặm của ông khổng lồ, và đường phố mà nó tưởng tượng tấp nập đầy người, xe ngựa và lừa. Nó nhìn thấy những con chim én bay lượn trên không và cảm thấy ghen tị với chúng bởi vì chúng đã đến được Herat. Chúng đã bay qua giáo đường Hồi và khu chợ ở đó. Có thể chúng đã đậu lên tường nhà của ông Jalil và cả lên các bậc thềm rạp hát của ông nữa.

Nó nhặt mười viên sỏi và xếp thành ba hàng thẳng đứng. Đây là trò chơi bí mật của nó, thỉnh thoảng khi bà Nana không để ý. Ở hàng đầu, nó đặt bốn viên sỏi, tượng trưng cho bốn người con của bà Khadija, hàng thứ nhì ba viên cho ba người con của bà Afsoon, và ba viên ở hàng thứ ba cho các con của bà Nargis. Rồi nó thêm hàng thứ tư. Một viên sỏi lẻ loi thứ mười một.

***

Sáng hôm sau, Mariam mặc chiếc áo màu kem dài đến gối, quần vải bông, và khăn trùm đầu màu xanh lá cây. Nó hơi buồn vì chiếc khăn màu xanh không hợp với áo, nhưng phải chịu thôi vì chiếc khăn màu trắng đã bị mọt ăn thủng mấy lỗ. Nó nhìn đồng hồ, chiếc đồng hồ lên giây bằng tay, với những con số màu đen trên nền màu xanh bạc hà, quà tặng của ông giáo già. Đồng hồ chỉ chín giờ. Nó tự hỏi không biết bà Nana đi đâu, định đi tìm bà nhưng rồi nó ngại phải chạm trán với cái nhìn đau khổ của bà. Thế nào nó cũng bị bà Nana buộc tội phản bội. Thế nào bà cũng nhạo báng nó đã có những tham vọng sai lầm.

Mariam ngồi xuống. Nó cố quên thời gian bằng cách vẽ đi vẽ lại hình con voi bằng một đường viết một như ông Jalil đã dạy. Nó ngồi đến tê cứng cả người nhưng không dám nằm xuống vì sợ nhăn quần áo.

Cuối cùng khi kim đồng hồ chỉ mười một giờ rưỡi, Mariam bỏ mười một viên sỏi vô túi và rời khỏi nhà. Trên đường đến suối, nó nhìn thấy bà Nana ngồi trên chiếc ghế, trong bóng mát dưới gốc cây liễu. Nó không chắc bà Nana có nhìn thấy nó hay không.

Đến bờ suối, Mariam đứng chờ ở chỗ hai người đã ước hẹn ngày hôm qua. Trên trời, những đám mây xám hình súp lơ lững lờ trôi. Ông Jalil từng dạy nó rằng sở dĩ mây màu xám là vì mây dày quá nên phiá trên hút hết ánh sáng mặt trời, phiá dưới chỉ còn cái bóng. *Cái mà con nhìn thấy được,* ông nói, *đó là bóng tối dưới bụng của mây*.

Thời gian trôi qua.

Mariam quay trở lại nhà. Lần này nó đi vòng qua phiá tây bìa rừng để khỏi ngang qua bà Nana. Nó lại nhìn đồng hồ. Đã gần một giờ.

Cha là một thương gia, Mariam nghĩ. *Chắc có chuyện gì đã xảy ra.*

Nó lại ra suối chờ một lúc nữa. Trên không, sáo bay lượn vòng rồi xà xuống đâu đó trên cỏ. Nó theo dõi một con sâu chậm rãi bò dưới gốc cây nhỏ. Nó chờ cho đến khi hai chân tê cứng. Lần này nó không trở về nhà, nó xắn hai ống quần lên tới đầu gối, lội qua suối và lần đầu tiên trong đời, nó xuống đồi tiến về Herat.

(còn tiếp)

Tiếng Mưa Rơi

Đỗ Phong Châu

Em Sài Gòn vẫn chờ anh như trước ?
Vẫn yêu anh trong mỗi bước trời mưa ?
Vâng ! Chiều em,anh kể chuyện ngày xưa,
Có một thuở hai người yêu nhau lắm...
Hoàng Anh Tuấn (Những Mắt Trong Đêm)

Màn đêm đã rũ trên thành phố
Đèn đường héo hắt dưới mù sương.
Giọt mưa róc rách yêu cành lá
Ru hồn ta như thuở thơ ngây.

Hạt mưa ngọt ngào như kỷ niệm
Mang ta về với tuổi đôi mươi,
Dưới bầu trời lộng lẫy nghìn tinh tú
Hai ta ngồi tiếc nuối ánh sao rơi.

Sài Gòn ơi, mai xa rồi xa tít
Như Sao Mai thăm thẳm góc chân trời.
Em ở lại, bao giờ anh trở lại ?
Mưa hãy mang ngày tháng trôi nhanh...

Bao nhiêu đêm ru lòng ta đơn độc
Mưa nhắc ta lời hẹn ước năm nao...
Nay ta về tìm dấu người em nhỏ
Mưa vẫn rơi nhưng vẫn vắng bóng em !

Chia buồn

Nhận tin buồn, thân sinh Thượng Tọa Thích Minh Giác, Hội trưởng Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan, trụ trì chùa Vạn Hạnh Hòa Lan

Cụ ông Nguyễn văn Trong - pháp danh Chơn Thanh

Sinh năm Đinh Mão 1927

Tạ thế ngày 6-02-2014 nhằm ngày mùng 7 tháng Giêng năm Giáp Ngọ tại Việt Nam Thọ 88 tuổi

Chúng con, toàn thể Phật tử, chân thành chia xẻ sự mất mát lớn lao nầy và niềm tiếc thương không thể tránh được cùng Thầy và bửu quyến ở quê nhà.

Ngưỡng cầu chư Phật mười phương tiếp độ hương linh cụ ông .

Nam mô tiếp dẫn đạo sư A Di Dà Phật

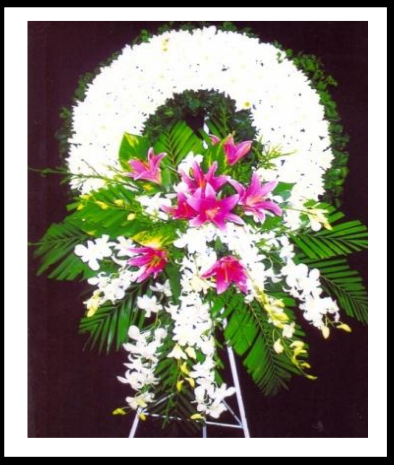

Ban Trị Sự và toàn thể Phật tử Việt Nam tại Hòa Lan

Gia đình Phật tử Chánh Tín

Ban điều hành trang nhà Chùa Vạn Hạnh Hoà Lan

Chia buồn

Vừa nhận được tin buồn chiến hữu **Lê Văn Thanh**

Sinh ngày 2 tháng 5 năm 1951

Tạ thế ngày 3 tháng 3 năm 2014 tại Vương Quốc Bỉ

Toàn thể GĐ/QCC/QLVNCH tại Hoà Lan thành thật chia buồn

cùng tang quyến và nguyện cầu hương linh chiến hữu Marie Athanase Lê Văn Thanh

sớm về cõi vĩnh hằng

TM/BCH.GĐ/QCC/QLVNCH/HL
Hội Trưởng
Trương Hải

Vườn Thơ

TÌNH QUÊ!

Tử Hà

Quê xưa tám nhớ mười thương
đi đâu cũng gắng tìm đường về thăm
tổ tiên kính viếng mộ phần
sau thì gặp gỡ người thân bạn bè

Nhìn ra cảnh cũ vườn xưa
nơi nơi chật ních nhà vừa mới xây
người từ đâu đến nơi này
nói năng tiếng khó lọt tai người già

Buổi trưa ra phố xem qua
chợ trời, chợ búa nay đà khác xưa
thức ăn bốn tiết tám mùa
màu mè mùi vị không như thường tình

Trăm xe gắn máy lượn quanh
mỗi người một chiếc chạy thành hàng ngang
khéo như làm xiếc giữa đường
còn đâu dáng đứng quê hương thời nào

Mỗi thời mỗi vẻ khác nhau
biết rồi xin gửi lời chào rồi đi
xứ người lui bước quay về
tình thương còn đó, tình quê không còn

Vọng

Thái Bạch Vân

Đi về Nam chẳng thấy anh
Trở qua hướng Bắc thôi đành mất nhau.
Bốn phương mây tím ủ màu
Nơi này vò võ rèm thưa lạnh lùng.

Nhạc rơi lạc phím, lỗi cung
Bài thơ dang dở, chập chùng cách ngăn.
Ngược xuôi chiếc bóng trở trăn
Tìm đâu lời ước dưới trăng thuở nào!

Đã cùng thi họa xôn xao
Lời lời dệt gấm gửi trao mộng tình.
Những ngày nắng gọi bình minh
Có còn vương lại bóng hình người xưa!

Bông bèo và Cây cầu xưa

Đường Du Hào

Xa, xa lắm thời chiến chinh lửa đạn
gia đình tôi buôn bán ở phố Dinh
hàng gạo thơm Má tôi ngay giữa phố
hàng guốc chị tôi e ấp bên lề

Đường vào phố Dinh qua một cây cầu
cầu ngắn không cao - hạ cạn đông sâu
Thôn một, thôn hai cầu đưa vai gánh
hai thúng tình duyên năm tháng dãi dầu

Nhà ngay mạn cầu có một cô gái
tóc suối chảy dài ôm cặp mắt sâu
Hai khung cửa hớp hồn tôi lính biển
đôi ba lần suýt quên bẵng con tàu

Tháng mười xưa phố mưa dầm nước lũ
cây bàng già ủ rũ khóc chợ chiều
Dưới chân cầu đám bèo hoang bông tím
theo nước trôi về ngơ ngác buồn hiu...

Nay nhận tin về cầu xưa đã lấp
đám bèo hoang tím nhỏ kéo nhau đi
Đôi guốc vong gõ đường nhựa phẳng lì
cô chủ vắng ngôi nhà xưa kín cổng

Đã lâu lắm chưa kéo neo lướt sóng
con tàu xưa bất chợt nhớ biển sâu
Cây cầu ấy sáng nay đầy trí nhớ
nhớ bông bèo hay nhớ đôi mắt nâu?

Ai Hoài Cố Quốc

Thái Bạch Vân

Sáng lóa muôn màu lửa pháo bông
Xứ người Quốc Khánh viết lên không
Linh đình yến tiệc vui tương ngộ
Rực rỡ xe hoa rộn phố hồng

Bỗng thấy ai hoài trên đất lạ
Chợt nghe giá buốt giữa mùa đông
Những mong kéo được ngày vui ấy
Thắp sáng Hồn Thiêng Của Núi Sông

Chuyến đò xưa

Trần Việt Bắc

Bao năm vẫn nhớ chuyến đò đông
Ngước mắt nhìn theo tấm áo hồng
Sóng đẩy thuyền trôi ngang bến đợi
Mây bay bóng trải dọc bờ trông

Sương rơi lãng đãng khơi tiềm thức
Gió thoảng mơ hồ gợi sắc không
Quá nửa đường trần mơ ảo ảnh
Đùa trăng lấp lánh vỡ trên song

Bờ Sông Chợ Gạo

Lê Ngọc Trùng Dương

Quê hương cách trở ngàn xa
Thương về quê mẹ, lòng ta ngậm ngùi.

Dù bao năm lưu lạc nơi phương trời viễn xứ, nhưng lòng hoài vọng về cố hương không hề phai nhạt nơi tôi. Sông Chợ Gạo, (thực ra là một nhánh kinh đào, nhưng người làng quen gọi là sông), bắt nguồn từ sông Cửu Long, là thủy lộ chuyên chở hàng hóa đi, về từ Sài Gòn, Lục Tỉnh, và Cao Miên.

Nếu muốn du ngọan từ Mỹ Tho đến Sài Gòn bằng đường thủy; từ Mỹ Tho, du khách dùng thuyền, rồi vào sông Chợ Gạo sau khi vượt qua Vàm Kỳ Hôn sông Tiền Giang. Đoạn đường thượng lưu bắt nguồn từ sông Cửu Long cho đến bến phà Chợ Gạo (Ngày nay đã xây cầu, không còn phà nữa), hai bên bờ sông là vùng đất trù phú, những vườn dừa, ổi, xoài, cam, quít, vú sữa, nhãn, mận..., nhà cửa tiếp nối nhau. Đoạn đường kế tiếp từ bến phà đến ngã tư kinh, nếp sinh hoạt và phong cảnh có phần khác biệt, sát mé sông là hàng dừa nước xanh tươi mọc xen lẫn với những bụi ô rô, mái gầm, điên điển, cây bần. Trên bờ thỉnh thoảng có những cây bần, dừa, cây bàng, mọc thưa thớt. Hai bên bờ sông là nhà lá, nhà có khu vườn xung quanh, dân làng trồng bắp, khoai, mía, rau, cải. Nhiều nhà còn nuôi trâu, bò, heo, gà, vịt, đào ao thả cá. Phía sau nhà thường có lũy tre, cao, dừa…, lả ngọn trên nền trời xanh thẳm. Dọc theo bờ sông là con đường đất, lối cỏ mòn nho nhỏ dẫn đến chợ làng.

Hồi tưởng lại sinh hoạt dân chúng trong làng vào khoảng những năm 1958, 59, 60..,

Rạng đông trên con đường làng, kẻ gồng, người gánh, tải hàng ra chợ; tiếng tù-và của ông bầu cấy, tiếng cười nói của đám thợ cấy và mục đồng, người và vật ra đồng làm việc tạo thành một quang cảnh vô cùng nhộn nhịp. Khi ánh nắng ban mai bắt đầu lóng lánh trên những giọt sương, đó cũng là lúc các em học sinh cắp sách đến trường.

Bình minh trên giòng sông , những chuyến đò dọc xen lẫn với những chiếc tàu buồm xuôi ngược, từng đoàn tàu thả khói lên không trung, nối đuôi nhau, chuyên chở trâu, bò, gỗ, hàng hóa từ Cao Miên, Lục Tỉnh, đi và về Sài Gòn, tiếng xình xịch của máy tàu, tiếng còi tàu inh ỏi, tạo thành một hoạt cảnh náo nhiệt trên giòng sông xanh sóng.

Khi mặt trời lên cao, vượt khỏi mấy hàng cau xanh ngát phía đông thì phiên chợ làng họp đã đông; người mua kẻ bán, ra vào tấp nập. Ngoài cánh đồng mênh mông nước bạc, đám thợ cấy đang khom lưng cấy những hàng lúa thẳng tắp trên đám ruộng đã được cày bừa kỹ lưỡng. Hòa lẫn với tiếng "ví, thá" của ngừơi nông phu đang điều khiển đôi bò cày ruộng, là tiếng hò lảnh lót của anh lực điền đang bỏ mạ:
.. .Hò hơ ờ .. . Con cá đối nằm trên cối đá,
Chim vàng lông nằm cạnh vồng lang,
Bao giờ tôi cưới được nàng,
Xây hồ bán nguyệt cho nàng rửa chân.. . Ơ hò.

Có tiếng cô thôn nữ hò đáp lại:
.. . Hò lơ.. .Đèn Sài Gòn ngọn xanh ngọn đỏ,
Đèn Mỹ Tho ngọn tỏ ngọn lu,
Anh về học lấy chữ nhu,
Chín Xuân em cũng đợi, chứ mà mười Thu em cũng chờ...Ơ hờ.

Thấp thoáng trên nền trời xanh cao vút là đàn cò trắng đang xoãi cánh bay về cuối trời xa.
Buổi trưa, sinh hoạt dường như ngưng động, hàng hoa giấy phất phơ hòa nhịp cùng nhạc gió đang vi vu thổi qua mấy hàng dừa xanh lá.
Xế chiều, hòa lẫn với tiếng hò lơ từ mấy chiếc thuyền
buồm, là điệu vọng cổ mùi vang vọng từ chiếc thuyền quảng cáo của đòan hát cải lương:
... Hỡi cô bán đèn giấy hồng,
Đèn hồng cô bán, má hồng bán chăng?
Đèn hồng em bán cho anh,
Má hồng xin hỏi song thân quê nhà...(Viễn Châu ?)

Hoàng hôn, khi mặt trời khuất lấp phương tây, xa xa vọng lại tiếng kinh cầu từ ngôi thánh thất, âm vang hòa lẫn cùng tiếng chuông chùa.
Sau bữa cơm chiều, dân chúng trong làng tụ tập xem cải lương, chiếu bóng công cộng, hay những phim giáo dục về vệ sinh thường thức hoặc tham gia những lớp học bình dân miễn phí.

Đêm về, khi mặt trăng lấp ló sau ngọn tre xanh, đàn đom đóm lập loè bay qua mấy ngọn cây bần, từ bên kia sông vọng về nhịp chày giã gạo. Có tiếng ai hát theo:
Trong đêm trăng tiếng chày khuya,
Ta hát vang trong đêm trường mênh mang,
Ai đang say chày buông rơi
Nghe tiếng vơi tiếng đầy.
Ai đang đi, trên đường đê,
Tai lắng nghe muôn câu hò đê mê,..(Hoàng Thi Thơ)

Những ngày lễ, Tết, dân chúng tự do đi cúng đình, chùa, thánh thất... Cúng vái, cầu nguyện theo tôn giáo của mình. Đình làng được tân trang, nhà hộ sinh được xây cất, ngôi trường tiểu học cũ kỹ, dột nát, không phên vách được thay thế bằng ngôi trường mới khang trang đầy đủ tiện nghi hơn.

Nhưng rồi chút hạnh phúc thái hòa mà người dân làng hiền lành chất phát có được, không kéo dài bao lâu! Những năm 1960 - 1975. Chiến tranh đã lan tràn trên nhiều thành thị xóm làng Việt Nam.
Đêm nghe tiếng mõ vang tai
Tiếng bom đạn nổ, lửa bay ngất trời
Hỏa châu soi sáng nhiều nơi
Bao người gục chết, bao người thương vong.

Trong suốt chiều dài của cuộc chiến, người dân trong làng đã gánh chịu bao tai họa thảm thương. Nhà cửa, ruộng, vườn bị bom đạn chiến tranh tàn phá. Nhiều gia đình ly tán, mẹ khóc con, vợ khóc chồng, con khóc cha vì người đi chinh chiến mấy ai về! Hay trở về với hình hài tàn phế!
... *Và bom đạn và thân người ngập máu,*
Và em thơ giòng lệ nóng rạt rào.(Hoài Tuyết Trang)

Rồi cuộc chiến chấm dứt. Biến cố đổi đời 30 tháng Tư 1975., đã đưa cả nước rơi vào bóng tối mịt mù sâu thẳm, không biết đến bao giờ mới tìm thấy ánh sáng tương lai! Khu kinh tế mới, trại tù, trại cải tạo được dựng lên nhiêù nơi trên quê hương thống khổ.
Chiều buồn mây xám u hoài
Rào gai vây kín đắng cay phận tù
Buồn trong vận nước âm u
Chim lồng cá chậu mịt mù tương lai

Vì không chịu nỗi bất công, tù đày, nghèo đói, lầm than.., biết bao người đã bất chấp mọi nguy hiểm, gạt nước mắt ra đi tìm tự do. Nhiều đồng bào đã bị cướp bóc, hãm hiếp hay bị chết oan trên đường vượt biên!
Biển đông sóng cả gió to
Bao người tất tả, tự do đi tìm
Ai người đến được bến bờ ?
Hiểm nguy, khổ lụy chực chờ ngoài khơi!

Lần về quê nhà để viếng mẹ tôi trước khi bà từ trần. Lúc xuống đò, nhìn ông lái đò râu tóc bạc phơ trong manh áo cơ hàn, tôi chạnh lòng nhớ về cô lái đò năm nào. Trên chuyến đò dọc, nhiều lần, cô đã đưa tôi và các bạn đến trường. Hoàn cảnh của cô cũng tương tự như Cô Lái Đò Bến Hạ:
Một gái nghèo đoan trang, nhan sắc nàng như là một đóa hoa.
Nhà vốn nghèo cho nên sớm xa lìa sách đèn cùng mái trường.
Ngày ngày ra bến, giúp mẹ đưa đò,
... Gái đẹp đưa đò. (Hoàng Thi Thơ)

Được biết, cô lái đò trên giòng sông Chợ Gạo đã kết hôn với người bạn cùng lớp với tôi khi còn học tiểu học: Anh Võ Bá Tánh, anh Tánh là một quân nhân thuộc binh chủng Thủy Quân Lục Chiến. Trong một lần hành quân, anh bị cụt mất một chân, và được giải ngũ. Tôi đã ghé thăm anh Tánh và rất cảm động khi thấy rằng dù thân thể bạn không tòan vẹn và cuộc sống của gia đình anh rất đạm bạc, nhưng cô lái đò năm xưa vẫn chung tình và hết lòng lo lắng, chăm sóc cho anh. Tôi xin mượn lời thi sĩ Hồ Dzếnh, để ca ngợi lòng chung thuỷ cũng như những đức tính cao quí của người phụ nữ Việt Nam; chị Tánh là một tấm gương hy sinh sáng chói đáng được vinh danh:
Cô gái Việt Nam ơi,
Nếu chữ hy sinh có ở đời,
Tôi muốn nạm vàng muôn khổ cực,
Cho lòng cô gái Việt Nam vui.

Cuối cùng, thế kỷ 20 rồi cũng ra đi; nhận định về thế kỷ nầy, qua Bài thơ của một kỷ nguyên, thi sĩ Trần Đồng Vọng đã viết:
Đi vào cơn lốc cuộc đời,
Là đi vào tận lòng người Việt Nam..
....Ôi bài thơ của một kỷ nguyên máu lệ tương tàn

Đối với nhiều người Việt Nam, thế kỷ 20 thực là một kỷ nguyên đầy khổ lụy. Nước mắt quê hương tuôn đổ triền miên!

Trong quá trình lịch sử tiến hoá của nhân loại, loài người hiện diện trên mặt đất hơn bốn triệu năm, nhưng trong khoảng thời gian dài đăng đẳng nhiều triệu năm nhân loại chỉ sống đời hoang dã. Nền văn minh chỉ có khoảng năm ngàn năm về trước, khi những thành thị đầu tiên được thành lập. Ở thế kỷ 20, nhân loại đã thành đạt được những tiến bộ vượt bực về khoa học, kỹ thuật, y học... Nhân loại đã lên tới mặt trăng, và thám hiểm không gian... Đời sống con người tiện nghi hơn nhờ vào những phát minh ở thế kỷ 20 như: Xe hơi, máy vi tính, điện thoại.., nhiều phát minh mà vài trăm năm trước đây chỉ có trong giả tưởng. Người ta cũng đã chế được bom nguyên tử có khả năng tiêu diệt nhân loại toàn thế giới, nhưng điều đó đã không xảy ra, phải chăng bản chất thật sự của Con Người vẫn là "*nhân chi sơ tánh bổn thiện"*, và Thượng Đế muôn đời vẫn là Thượng Đế của *Tình Thương* và *Chân-Thiện-Mỹ* ?

Sự tan rã nghiêm trọng của khối cộng sản trong những thập niên cuối cùng của thế kỷ 20; gần đây, sự nổi dậy của các quốc gia Bắc Phi chống độc tài toàn trị, và con đường dân chủ hóa của Miến Điện đã mang lại niềm tin, lạc quan trong lòng nhiều người Việt yêu nước về một ngày mai quang phục, tự do, dân chủ, hạnh phúc cho quê hương Việt Nam yêu dấu. Đón Xuân, tôi chạnh lòng nhớ,
Quê hương Chợ Gạo bờ sông
Phù sa nước lợ mênh mông đôi bờ.
Quê hương cách trở bao ngày
Người xưa, bạn cũ còn ai nhớ mình ?

Chén Trà Ngày Xuân

HỒNG VÂN sưu tầm

Vào dịp lễ Tết, chủ và khách vui vẻ chuyện trò đàm đạo về cuộc đời bên ấm trà nóng hổi, hương thơm, vị đậm. Đó là một nét văn hóa thể hiện lòng mến khách rõ nét của dân tộc ta. Khi tách trà được nâng lên cũng chính là lúc những tâm tình giữa chủ và khách đã gắn quyện để rồi kéo dài,có khi thâu đêm suốt sáng…

Thưởng thức trà là một trong những hình thức ẩm thủy có mặt ở nước ta từ rất lâu. Theo nhiều tài liệu khảo cứu, cây chè được cư dân nước ta canh tác từ trước thời các vua Hùng. Bằng chứng là ở vùng đồi núi Suối Giang (Yên Bái) vẫn còn dấu tích của một rừng chè hoang với hàng chục nghìn cây chè dại, trong đó có nhiều cây thân to đến mấy người ôm. Cùng với sự phát triển của điều kiện vật chất cũng như khả năng tư duy, nhận thức về cuộc sống, nghệ thuật uống trà của ngươi dân nước ta cũng được nâng tầm qua từng thời đại và ngày một phong phú hơn.
“Rượu ngâm nga, trà liền tay”, “Bán dạ tam bôi tửu / Bình minh nhất tàn tra”…, ông bà ta quả có rất nhiều câu nói mô tả về nghệ thuật thưởng thức trà, đặc biệt là vào những ngày lễ tết. Một cách rõ rang, vùng đất Hà Thành luôn được xem là nơi có nghệ thuật thưởng thức trà vào loại cầu kỳ và mang nhiều ý nghĩa bậc nhất nước ta. Nếu người dân ở các vùng khác thường chỉ uống trà “chay” với phương cách chế biến thô sơ, thì người Hà Nội lại thích uống trà ướp hương sen, hương nhài, hương cúc… Đơn cử, trà sen được người Hà Nội chế biến theo công thức cứ khoảng một cân trà sẽ được ướp với khoảng 1.000 hoa sen chưa nở, nhiều người thậm chí còn không dùng nước lã bình thường để pha trà mà dung nước mưa trong hoặc nước sương mai đọng trên lá sen! Nhưng dân dã và tiện lợi hơn hết là thưởng thức chè xanh ở nông thôn. Lá chè tươi sau khi rửa sạch sẽ được đun sôi với nước, để nguội âm ấm rồi thưởng thức bằng bát sành, điểm thêm dăm ba thanh kẹo đậu phộng.

Có ba hình thức thưởng thức trà quen thuộc không chỉ ở nước ta, mà còn nhiều nước khác trên thế giới là độc ẩm, đối ẩm và quần ẩm.

- Đối ẩm lại là c- Độc ẩm là uống trà một mình, trong im lặng, người uống có thể thỏa sức suy tư, nghĩ ngợi về những điều mà mình quan tâm hay đơn giản chỉ là muốn tìm một không gian riêng. ách thưởng thức trà với chỉ một người nào đó mà mình tri âm tri kỷ. Những buổi “trà dư tửu hậu” như thế hoàn toàn khác khác xa với cung cách uống trà của người Nhật Bản, bởi không quá nghi thức, cũng không quá chừng mực trong cách ăn nói, mà rất thâm tình, gần gũi.

- Cuối cùng, quần ẩm là cách thưởng thức trà trong không khí ấm cúng, vui tươi giữa những người thân yêu hoặc bè bạn. Đây được xem là những giây phút rất có ý nghĩa trong mỗi gia đình, đặc biệt là những ngày đầu Xuân.

Dù cách chế biến cũng như thưởng thức trà có khác nhau ở mỗi vùng cũng như mỗi quốc gia, song thông điệp mà hình thức ẩm thủy này muốn nhắn gửi là không khác. Danh từ “trà đạo” xuất hiện như thế chứng minh cho điều đó. Cái cốt lõi của trà đạo ở Việt Nam, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc… đều là hướng đến sự thanh tao, sự quân bình âm dương, sự hòa hợp giữa con người với thiên nhiên, cây cỏ… Ngày nay, trà đạo Nhật Bản rất nổi tiếng bởi đó là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa thú uống trà với chất Thiền trong đạo Phật. Hình thức thưởng thức trà này do một vị cao tăng tên là Eisai (1141-1215) đề xướng, thông qua cuốn sách nổi tiếng của mình là “Kissa Yojoki”.

Thưởng thức trà không chỉ là sự tận hưởng về mặt tinh thần trong mối tâm giao với những người xung quanh, mà còn là một phương pháp giúp tăng cường sức khỏe rất hiệu quả. Những lợi ích tiêu biểu của trà là:

1. Kéo dài tuổi thanh xuân và chống lại tác hại từ môi trường.

2. Có lợi cho sức khỏe trí não nhờ hàm lượng vừa phải caffeine cũng như nhiều hoạt chất bổ não khác.

3. Giúp giảm nguy cơ tim mạch, đột quỵ, chứng máu vón cục… nhờ khả năng làm mềm và co giãn mạch máu.

4. Giúp hệ xương chắc khỏe, từ đó phòng tránh bệnh loãng xương.

5. Giúp răng, nướu trắng khỏe, nhờ chứa nhiều fluoride và tannin.

6. Tăng cường hệ miễn nhiễm, giúp chống lại các bệnh do vi khuẩn gây ra.

7. Hạn chế nguy cơ ung thư nhờ vào hai hoạt chất polyphenol và antioxidant.

8. Giúp phòng tránh tăng cân vì có khả năng thúc đẩy quá trình trao đổi chất trong cơ thể, từ đó kích thích cơ thể tiêu hao năng lượng nhanh và hiệu quả hơn.

9. Kích thích tiêu hóa và bảo vệ đường tiêu hóa khỏe.

10. Giúp da dẻ hồng hào, láng mịn.
Để việc thưởng thức trà mang lại kết quả tốt nhất chúng ta nên lưu ý ba nguyên tắc sau:

(1) Không nên uống trà quá nóng, tốt nhất là từ 60 đến 65oC;
(2) Không uống trà khi bụng quá đói, vì có thể gây cồn cào, chóng mặt và tiêu hao dưỡng chất từ thực phẩm (nhất là chất sắt);
(3) Không nên uống trà đã để qua đêm, vì có thể gây đau bụng.

Nguyen - Truong
Administratiekantoor

- Khai thuế (Inkomsten belasting) tư nhân
- Quản lý về kế toán,tài chính và thuế vụ cho doanh thương và tư nhân.
- Địa chỉ tin cậy,kinh nhgiệm
- Giải thích rõ ràng dễ hiểu
- Giá đặc biệt cho đồng hương

Particulier:belastingaangifte IB

- Ondernemers:overstapkorting 30%

Xin liên lạc:Trang Trương
Simon van Ooststroomhof 41
2341 KG Oegstgeest
Tel:071-5760175
E-mail adres: truong1961@yahoo.com

ĐỂ TƯỞNG NHỚ QUANG-TRUNG NGUYỄN-HUỆ

(1752-1792) ANH HÙNG CHỐNG GIẶC PHƯƠNG BẮC

Hàn Lâm NGUYỄN PHÚ THỨ

(Trích dẫn tác phẩm Tìm Hiểu Danh Nhân của Gs Nguyễn-Phú Thứ)

Ông Nguyễn-Huệ tục danh là Thơm, sanh năm 1752, con của Ông Hồ-Phi-Phúc và Bà Nguyễn-Thị-Đồng, có ba anh em. Gặp lúc Quốc Phó của chúa Nguyễn là Trương Phúc Loan chuyên quyền, Ông Nguyễn-Huệ cùng anh là Ông Nguyễn-Nhạc và em là Ông Nguyễn-Lữ nổi dậy chống chúa Nguyễn.Năm 1786, Ông Nguyễn-Nhạc xưng vương ở Qui - Nhơn, tự phong là Trung Ương Hoàng Đế, đặt niên hiệu Thái - Đức và phong cho Ông Nguyễn-Huệ làm Long Nhương Tướng Quân. Ông Nguyễn-Huệ có biệt tài về quân sự, nên đánh bại được chúa Nguyễn-Phúc-Ánh nhiều lần phải chạy trốn sang Xiêm (Thái - Lan).

Viện bảo tàng Quang Trung Nguyễn Huệ

Tháng 5 năm Bính-Ngọ 1786, Ông Nguyễn-Huệ nghe theo kế của Ông Nguyễn-Hữu-Chỉnh, Ông Nguyễn-Huệ tự mình cầm quân kéo ra Bắc lấy tiếng diệt quân nhà Trịnh để phò nhà Lê, thắng được quân nhà Trịnh dễ dàng rồi kéo quân Tây Sơn vào Thăng Long. Để tỏ ý phò nhà Lê, Ông Nguyễn-Huệ vào yết kiến vua Lê-Hiển-Tôn và được nhà vua phong chức làm Đại Nguyên Soái Phù Chánh Dực Vận Uy Quốc Công và sau đó còn được gả Công Chúa Ngọc-Hân cho, để rồi Ông Nguyễn-Huệ đem quân về Phú-Xuân trấn giữ. Đến đời vua cuối cùng nhà Lê là vua Lê-Chiêu-Thống, vì không phục nhà Tây Sơn, sang cầu cứu nhà Thanh bên Tàu, được nhà Thanh cử Tôn Sĩ Nghị đem 200.000 quân sang nước ta với danh nghĩa giúp vua Lê-Chiêu-Thống, nhưng thâm ý cướp nước ta (từ đó vua Lê-Chiếu-Thống có tên : vua cõng Rắn cắn Gà nhà). Ông Nguyễn-Huệ được tin quân Thanh kéo vào Thăng Long cướp phá, làm cho dân chúng ta thán, cho nên Ông đã triệu tập tướng sĩ để bàn việc mang quân ra

đánh. Vì cuộc khởi binh chống giặc ngoại xâm, cho nên tướng sĩ yêu cầu Ông Nguyễn-Huệ đứng trên cương vị toàn dân của đất nước để danh chánh ngôn thuận, nên ngày 25 tháng Giêng nằm Mậu Thân 1788, Ông Nguyễn-Huệ làm lễ tế cáo Trời Đất tại núi Bân Sơn (Thuận-Hóa) lên ngôi Hoàng-Đế, lấy niên hiệu Quang-Trung, rồi kéo đại quân 10 vạn, 100 thớt voi ra Bắc đánh quân Thanh. Vua Quang-Trung Nguyễn-Huệ cho quân sĩ ăn Tết trước cho lòng quân phấn khởi, rồi Ngài truyền lịnh đi gấp từ ngày 20 tháng Chạp, để đúng ngày 30 Tết xuất quân, hẹn đến ngày mùng 5 Tết Kỷ Dậu vào Thăng Long ăn Tết lại.

Vì cuộc hành quân chớp nhoáng và bí mật, Ngài đã cho lập từng tổ 3 người lính, cứ 2 người lính võng 1 người, khi 2 người này đi, thì 1 người nằm võng để ngủ và cứ thế thay phiên nhau, nên đoàn quân tiến nhanh không ngừng nghỉ, còn vấn đề ăn uống cũng đặt ra, Ngài cho quân tiền trạm chạy ngựa trước đại quân để lo nấu cơm vắt và bánh Tét. Dân chúng từ Nghệ-An trở ra Bắc rất hân hoan ủng hộ cho đạo quân chính nghĩa, nên các làng xã tự động nấu bánh Tét, cột hai đòn làm một xâu để gởi cho đoàn quân quảy theo, vừa đi vừa ăn, khỏi phải dừng binh nấu nướng, có nơi làm bánh đa (giống như loại bánh tráng) để tiếp tế, nên khi qua sông Giản Thủy rồi đến huyện Phú Xuyên bắt sống trọn vẹn quân Tàu ở đấy, không tên nào chạy thoát. Mùng 3 Tết, Ngài dùng kế hư binh hạ thành Hà Hồi và đến ngày mùng 5 Tết chiếm đồn Ngọc Hồi, cách Hà Nội 16 cây số về phía Tây Nam (ngày nay là huyện Thường Tín, Tỉnh Hà-Đông), tên chỉ huy đồn này là Đề Đốc Hứa-Thế-Hanh và tiền phong Trương-Sĩ-Long của giặc đều tử trận. Tại đồn Đống Đa cách thành Thăng Long khoảng 5 cây số, các Đô Đốc Bảo và Mưa của Tây Sơn công hãm dữ dội, làm cho chủ tướng Sầm Nghi Đống sợ quá phải thắt cổ tự tử. Trong thành Thăng Long, Thượng Tướng Tôn-Sĩ-Nghị hoảng hồn nghe cấp báo, hoảng hốt không kịp mặc áo giáp, cùng mấy tên quân thủ hạ chạy qua sông Hồng để trốn về Tàu, đến địa phận huyện Phượng Nhãn vứt bỏ ấn tín, thoát lấy thân.Vua Lê Chiêu Thống cùng gia quyến cũng chạy theo. Quân Thanh chen nhau trên cầu phao, đạp chết, trôi sông vô số kể. Trong trận đánh đuổi quân Thanh xâm lăng, vua Quang Trung ngồi trên mình voi, áo bào nhuộm đen thuốc pháo tiến vào thành Thăng Long vào trưa ngày mùng 5 Tết Kỷ Dậu 1789 đúng như đã định. Vua Quang-Trung muốn được tạm yên về mặt Bắc nên ủy nhiệm cho Ông Ngô-Thời-Nhiệm và Ông Phan-Huy-Ích viết thơ giao thiệp với nhà Thanh để giảng hòa, rồi cử Ông Ngô-Văn-Sở coi thành Thăng-Long và vua rút về Thuận-Hóa. Còn vua Càn Long của nhà Thanh khi nhận được thơ của vua Quang-Trung rất bằng lòng sự giảng hòa và phong cho vua Quang-Trung Nguyễn-Huệ làm An Nam Quốc Vương. Sở dĩ, vua Quang-Trung phải chịu thọ phong của vua nhà Thanh vì lúc bấy giờ trong nước vẫn chưa yên. Mặt Bắc thì dư đảng của vua Lê, chúa Trịnh, mặt Nam thì có chúa Nguyễn-Ánh chiêu binh đánh phá, cho nên vua còn muốn tạm cầu hòa để chờ chờ hội mạnh sẽ đòi lại Quảng Đông và Quảng Tây, vì vua cho rằng hai phần đất lưỡng Quảng đó thuộc về nước ta lúc trước, nhưng việc chưa thành, sức khoẻ bị yếu dần nên vua Quang-Trung mất năm 1792, thọ 40 tuổi sau 4 năm làm vua ngắn ngủi. Vua Quang Trung Nguyễn-Huệ là vị anh hùng dân tộc nước Việt-Nam, nhưng tiếc thay Ngài yểu mệnh và lịch sử đời đời tưởng nhớ trận Đống Đa làm cho quân nhà Thanh phải chôn gần 20.000 quân xâm lược.

Để tưởng nhớ đến trận chiến thắng Đống Đa và tiến vào thành Thăng-Long của vua Quang-Trung Nguyễn-Huệ, tên Ngài đã được đặt tên các đường và trường học tại Sài Gòn và một số tỉnh. Ngoài ra, chính quyền Việt Nam Cộng Hòa trước kia cũng còn in hình Quang-Trung Nguyễn-Huệ với đoàn quân Bắc tiến đánh đuổi quân Thanh vào giấy bạc HAI TRĂM ĐỒNG màu nâu, được phát hành ngày 03 tháng 11 năm 1966.

Tơ sầu canh thâu

Hoàng Mai Phi

Đêm đông gió cuốn bên hiên
Gió hiu gió hắt nghiêng nghiêng gợn buồn
Trời làm tuyết đổ mưa tuôn
Đường xưa vọng tiếng gọi hồn bang khuâng

Em đi chân bước xa dần
Cung đàn yêu dấu mấy tầng đi hoang
Tóc thề gương mặt trái xoan
Mắt buồn năm đó võ vàng trời không

Đông đi nắng sớm nhạt hồng
Vườn thương còn nhớ còn nồng còn nguyên
Yêu thương rơi đọng dáng huyền
Tóc em lơi lả bên thuyền say mê

Trời làm gió cuốn tóc thề
Vắng ai đưa đón em về đi chung
Đời ai biết được tương phùng
Đêm thâu chia sớt buồn cùng nhện côi

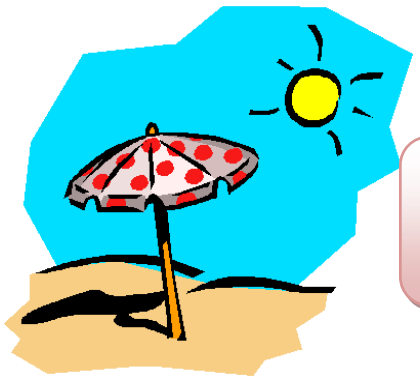

Du Lịch

Thousand Islands, biên giới Canada-Mỹ

Lake Ontario là một trong năm hồ nước ngọt lớn, thường được gọi là "ngũ đại hồ" tại Bắc Mỹ Châu. Về diện tích, Hồ Ontario được xếp vào hạng nhỏ nhất trong năm hồ, nhưng dung lượng nước thì lại được xếp hạng thứ tư. Về vị trí, Hồ Ontario nằm về phía Đông của lục địa Bắc Mỹ và đồng thời nằm trên đường biên giới phân chia giữa tiểu bang New York của Hoa Kỳ và tỉnh Ontario của Canada.

Bến Rock Port, Thousand Islands, nơi lên tàu du lịch. (Hình: ATNT Tours & Travel)

Điểm đặc biệt Hồ Ontario cũng là thượng nguồn của đầu sông St. Lawrence, một con sông có độ dài gần 1,200 cây số chảy từ hồ Ontario tuôn đổ ra biển Atlantic Ocean. Cũng giống như Hồ Ontario, con sông St. Lawrence cũng chính là đường phân chia biên giới của Hoa Kỳ và Canada.

Không biết tự bao giờ hồ Ontario và con sông St. Lawrence đã cùng nhau nối kết lại thành một hình thù giống như là "cái phễu." Phễu là hồ Ontario với đầu phễu là nơi mà (hồ) Lake Erie nối liền với hồ Ontario qua con sông Niagara. Sự "gãy đôi" của con sông này đã tạo ra một ngọn thác lừng danh của vùng Bắc Mỹ, đó chính là thác Niagara. Cuống phễu chính là vùng Thousand Island mà ngày nay trở thành một thắng cảnh du lịch nổi tiếng vùng Bắc Mỹ. Còn đuôi phễu chính là con sông St. Lawrence chạy dài qua Montreal-Quebec đến suốt tận biển Đại Tây Dương. Những luồng nước ngọt của "ngũ đại hồ" đều đổ dồn vào dòng sông St. Lawrence chảy tuôn ra biển. Nhưng bù đắp lại, con sông St. Lawrence trở thành con đường giao thông huyết mạch để các con thuyền lớn vận chuyển hàng hóa đến tận các tiểu bang xa xôi trong tận nội địa Hoa Kỳ.

Năm 1938, một cây cầu dài gần 1.5 cây số được hai nước Hoa Kỳ-Canada đồng ý xây dựng bắc ngang qua Thousand Island để nối liền biên giới hai nước giúp cho sự giao thông hai nước thuận tiện hơn. Cầu được đặt tên là Thousand Islands International Bridge. Điểm đặc biệt nhất của cây cầu là đứng ở đây người ta có thể thưởng ngoạn phong cảnh toàn thể Thousand Island mà không hề bị ngăn cách vì hai chữ biên giới.

Thousand Islands hay nôm na gọi là "Ngàn đảo" được xem như khởi đầu từ thành phố Kingston, thành phố một thời đã từng là thủ đô của tỉnh Ontario dưới thời thuộc địa của đế quốc Anh. Theo các tài liệu thì Thousand Islands bao gồm có 1,864 đảo lớn nhỏ, nằm chi chit san sát bên nhau trên con sông St. Lawrence. Các chuỗi đảo này kéo dài từ Kingston dọc theo con sông có đến 80 cây số. Tuy nhiên, không phải đảo nào trên sông cũng đều được gọi là đảo mà vì nó phải vượt qua một số điều kiện. Để được gọi là đảo thì một hòn đảo phải hội đủ các điều kiện như sau: 1- luôn luôn đảo phải nhô trên mặt nước quanh năm, 2- phải có diện tích lớn hơn 1 square foot, 3- ít nhất phải có bất cứ hai loại cây nào còn tươi tốt hiện diện trên đảo.

Cây cầu biên giới ngắn nhất thế giới nối 2 đảo nhỏ Canada-Mỹ tại Thousand Islands. (Hình: ATNT Tours & Travel)

Như đã nói trên Thousand Islands có hơn 1,800 đảo và là biên giới giữa Hoa Kỳ và Canada nên cũng có ít nhiều điều lạ lùng mà ít nơi nào trên thế giới có được. Như trên hòn đảo nhỏ Zavikon Island gồm 2 đảo nhỏ nhưng đảo lớn thuộc về Hoa Kỳ, đảo nhỏ thuộc về Canada, và người chủ chắc hẳn là quốc tịch Italy nên ông đã cho xây một cây cầu nối liền hai quốc gia Hoa Kỳ-Canada, giữa cầu treo 3 lá cờ Hoa Kỳ-Ý-Canada. Cây cầu này được xem như là "cây cầu quốc tế ngắn nhất thế giới".

Đã đến du ngoạn Thousand Islands thì ai cũng nên ghé qua thưởng ngoạn "lâu đài tình yêu Boldt Castle" trên đảo Heart Island (đảo tình yêu). Không đến nơi đây thì quả thật là một thiếu sót lớn cho chuyến du ngoạn vùng "Ngàn đảo." Bạn có thể tìm tham dự một tour cruise trên Thousand Islands để thưởng ngoạn không gian "ngàn đảo" rất lý thú.

Thí dụ như tại Rock Port có những chuyến cruise ship cách nhau mỗi giờ đưa du khách đi du ngoạn một vòng Thousand Islands trong khoảng một giờ đồng hồ, nhưng như thế cũng đã tạm đủ để du khách biết về các thắng cảnh chính của Thousand Islands.

"Heart Island" và toàn cảnh Heart Castle/Boldt Castle của George C. Boldt. (Hình: ATNT Tours & Travel)

Nếu bạn hỏi tôi, tháng nào đẹp nhất để du ngoạn Thousand Island? Xin trả lời từ tháng 5 đến tháng 11. Còn nếu bạn hỏi mùa nào đẹp nhất ở Thousand Islands thì tôi sẽ không ngần ngại trả lời ngay: mùa Thu. Mùa Thu thì mỗi năm chỉ đến với Thousand Islands một lần, nhưng tình yêu thì lại hiện diện ở Thousand Islands quanh năm 365 ngày.

Con sông St. Lawrence dòng nước xanh thẫm màu cây trôi chảy lững lờ. Trên các hòn đảo dọc theo con sông, những hàng cây lá vàng đỏ ực, rực rỡ với ánh nắng ban mai hay dưới ánh nắng ban chiều, soi bóng xuống dòng sông St. Lawrence phẳng lặng. Cảnh sắc này làm cho du khách ngây ngất với cảnh trí thiên nhiên của tạo hóa. Thousand Islands không những cho du khách cảnh đẹp thiên nhiên mà còn cho chúng ta nghe và tận mắt nhìn lại chứng tích của một câu chuyện tình cảm động.

Câu chuyện tình của một nhà triệu phú Mỹ vào đầu thế kỷ 20 còn ghi dấu lại trên một hòn đảo của Thousand Islands mà ngày nay người ta đặt tên cho nó là hòn đảo tình yêu (Heart Island).

George Boldt là một cậu bé người Đức, di dân sang Hoa Kỳ với hai bàn tay trắng và khởi đầu làm việc trong một nhà bếp khách sạn. Nhờ vào sự cần cù và thông minh, ông nhanh chóng trở thành chủ nhân nổi tiếng của các khách sạn tại New York va Philadelphia. Tháng 7 năm 1893 George Boldt đã có dịp đến Thousand Island và ông đã yêu ngay không gian ở nơi đây, Thousand Islands lôi cuốn ông khiến ông đã quay trở lại đây nhiều lần. Năm 1895, ông quyết định mua hòn đảo Hart Island và cho xây một lâu đài theo phong thái kiến trúc bên Đức nơi quê hương của ông thuở ấu thơ (Rhineland Castle) để tặng cho người vợ Louis yêu quí của ông. Ngôi lâu đài này được mệnh danh là lâu đài tình yêu "Heart Castle."
Ngôi lâu đài được thiết kế với 120 phòng và ông đã chi ra hơn 2.5 triệu dollars để xây cất, nhưng tất cả đã phải ngưng lại chỉ vì một bức điện tín, hơn 300 nhà thiết kế và xây dựng phải bỏ dở các công trình làm việc. Họ thu xếp rời khỏi đảo Hart Island và không bao giờ quay trở lại nơi đây để hoàn tất công trình của họ. Nội dung của bức điện tín là báo tin bà Louis đã qua đời một cách đột ngột. Uyên ương đã gãy cánh nên tình yêu đành dang dở và lâu đài tình yêu cũng không bao giờ hoàn tất. George Boldt đã không màng đến Boldt Castle nữa từ khi vợ ông chia tay ông đi trước. Ngôi lâu đài này đã không bao giờ hoàn thành và để trống như thế suốt 73 năm

The Boldt Castle Power House và Clock Tower trên Heart Island. (Hình: ATNT Tours & Travel)

Trần Nguyên Thắng

Y Học - Sức Khỏe

Đau Thắt Lưng

Bác sĩ Nguyễn Ý-Đức

Sau Nhức đầu thì Đau lưng Lower Back Pain là nguyên nhân thứ nhì gây đau cho mọi người, đặc biệt là với người cao tuổi.. Chăm sóc đau lưng cũng là nguồn phí tổn khá cao, có lẽ chỉ sau các bệnh về tim.

Với nhiều nhà chuyên môn y tế thì Đau Lưng hầu như là một căn bệnh của đời sống gây ra do thói quen bất thường của người bệnh. Vì họ đứng, họ đi, họ nâng nhấc hoặc lôi kéo sự vật nặng không đúng cách, đưa tới nguy cơ tổn thương cho các thành phần của lưng. Khi đã bị một lần thì đau lưng cũng có nguy cơ tái phát.

Các nhà chuyên môn cũng ước lượng là 80% các trường hợp Đau Lưng có thể phòng ngừa được nếu ta để ý một chút hoặc nếu ta có vài kiến thức căn bản về cột sống.

Lưng là phần dưới của thân mình gồm có 5 đốt xương sống, các gân, dây chằng, cơ bắp để giữ lưng ngay thẳng. Các đốt xương này chịu đựng sức nặng của phần trên của thân mình, cho nên chúng rất dễ tổn thương.

Từ các đốt sống này xuất phát dây thần kinh não tủy. Giữa các đốt sống là đĩa sụn liên hợp giúp cột sống cử động trơn tru.
Đau lưng thường thường gây ra do ba nguyên nhân chính:
-căng cơ bắp-dây chằng trong các hoàn cảnh như mập phì, có thai, người cao tuổi ít vận động, nâng mang vật nặng mà lại dùng sức mạnh của lưng, tư thế không ngay thẳng, nhiều xúc động mạnh…
-thoái hóa đĩa đệm
-viêm mặt khớp xương.
Ngoài ra, bị chấn thương, u bướu, viêm nhiễm cột sống, nằm ngủ trong vị thế bất thường hoặc nệm quá mềm cũng là nguy cơ gây đau lưng. Nhiều trường hợp phụ nữ với nhũ hoa quá khổ cũng gây ra đau lưng vì lưng chịu một sức nặng ngoài khả năng.

Người cao tuổi thường hay bị đau lưng vì sự thoái hóa cột sống, cơ bắp dây chằng lỏng lẻo, đốt cột sống dễ bị nghiêng vẹo, đè vào dây thần kinh não tủy, gây ra đau. Với các bác, chỉ khom khom di chuyển một chậu cây cảnh hoặc cúi xuống bế đứa cháu nội ngoại cũng dễ dàng ôm lưng nhăn nhó.

Theo các nhà chuyên môn, 80% dân chúng đều bị đau lưng một vài lần nào đó trong cuộc đời. Đau lưng là lý do hàng đầu khiến cho người dưới 45 tuổi phải nghỉ việc.

Đau lưng có thể là cấp tính hoặc kinh niên.
Cấp tính thường kéo dài khoảng 4 tuần lễ còn kinh niên thì liên tục đau, có khi cả dăm ba tháng.
Những cơn đau và cứng khớp thường xảy ra vào buổi sáng sớm và xế chiều. Ban đêm cơn đau khiến người bệnh khó ngủ.

Đau cũng thường thấy ở dưới chân khi đi lại hoặc đứng lâu.
Phòng tránh
Phòng ngừa có mục đích tránh các căng dãn không cần thiết cho cơ bắp và cũng để tăng cường sức mạnh cho các bắp thịt hỗ trợ cột sống.

1- Khi mang vật nặng, không nên khom lưng xuống để nhấc vật đó lên, mà ngồi xuống, hai tay ôm cầm vật đó rồi từ từ đứng lên qua sức mạnh của đầu gối, như vậy tránh được sự tổn thương cho lưng.

2- Khi vật nặng nằm ở trên bàn, ta có thể ôm vào bụng hay quay lưng ôm đồ vật vào lưng để mang đi.

3- Đừng đi giầy gót quá cao, làm xương sống xiêu vẹo, yếu.

4-Giữ dáng điệu ngay ngắn.

5-Khi đứng, bụng thót phẳng , hướng xương chậu về phía sau sẽ giúp phần dưới của cột sống vững hơn. Nếu cần đứng lâu thì đặt một chân lên vật cao khoảng hai tấc để ngả xương chậu về phía sau.

6-Ngồi lâu đều gây nhiều khó chịu cho lưng. Vì thế lâu lâu nên đứng dậy, đi qua đi lại, thư dãn xương lưng. Tránh ngồi trên nệm ghế quá mềm.

7-Nệm xe đều gây đau lưng khi ngồi quá lâu. Nên lót lưng với một cái gối nhỏ và để tay trên vật tựa; kéo ghế gần về phía trước để đầu gối cao bằng hông.

8-Nên ngủ trên nệm cứng; nằm nghiêng, đầu gối co thước thợ hoặc khi nằm ngửa thì lót gối dưới khuỷu chân. Gối cao vừa phải để đầu và mình ngang bằng;

9- Khi cần coi tivi hoặc đọc sách lâu, nên nằm để tránh căng cho xương sống.

10-Quần áo không nên quá bó sát vào người để cơ bắp, xương khớp không bị gò bó..

11-Tập thể dục với các cử động làm thư giãn khớp xương và bắp thịt, tăng cường sức mạnh cho bắp thịt, dây chằng ở lưng.
12-Buổi sáng ngủ dậy, trước khi bước ra khỏi giường nên tập các cử động vẹo người qua lại để

thư giãn lưng. Lý do là sau bẩy giờ nằm ngủ, xương khớp, bắp thịt cứng lại, nếu đứng dậy ngay có thể té ngã, gây tổn thương cho lưng và các phần khác của cơ thể.

13-Không hút thuốc lá vì nicotine làm giảm máu lưu thông tới lưng khiến cơ khớp yếu.

14-Giảm cân nếu quá mập, vì mập phì làm mô mềm ở lưng căng cương. Hai phần ba người bị đau lưng kinh niên đều bị béo phì.
Vài cử động để thư dãn cột sống

1-Đứng thẳng, hai bàn chân xa ngang thân người, úp hai bàn tay lên ngang lưng. Đầu gối ngay thẳng, ưỡn lưng về phía sau càng xa càng tốt. Giữ nguyên vị trí trong vài ba giây rồi trở lại dáng điệu bình thường. Làm cùng động tác năm lần.

2- Đứng ngay thẳng, tựa hai tay lên phía sau của thành ghế. Đầu gối thẳng, dơ một chân về phía sau càng cao càng tốt. Hạ chân xuống từ từ và làm cùng động tác với chân kia. Làm năm động tác liên tiếp cho mỗi chân.

3-Nằm sấp, hai chân duỗi thẳng, khuỷu tay gấp, hai bàn tay úp xuống sàn. Dùng hai tay đẩy thân mình lên càng cao càng tốt, mông và chân vẫn phẳng dưới sàn. Nhắc lại cùng động tác 10 lần.

4-Nằm ngửa, đầu gối gập lại, hai bàn chân để dưới đất. Từ từ nhấc đầu và vai khỏi sàn, hướng hai bàn tay về phía đầu gối, giữ vị trí trong mười nhịp đếm rồi nằm thẳng mình trở lại. Nhắc lại cùng cử đông năm lần.

5-Nằm sấp, chân tay đụng mặt bằng. Nâng cao một chân, đếm từ 1 đến 10 rồi hạ chân xuống. Nhắc lại cùng cử động với chân kia. Làm 5 lần mỗi chân.

NỖI NHỚ

Trần Hoan Trinh

Bỗng gặp em về trong giấc mộng
Áo vàng bay tha thướt phố chiều
Anh gọi khẻ nghe tim mình rung động
Tên em dài như cả một trời yêu

Bỗng nhớ hết những tháng ngày thơ dại
Chiều tan trường bước chân nhỏ mau mau
Thành phố đó em một thời con gái
Mới nhìn nhau đã vội vã cúi đầu

Bỗng thấy lại bờ sông xưa hoa mộng
Chiều đong đưa theo sóng vỗ chân cầu
Em đi về thả tóc bay lồng lộng
Mãi mơ màng theo nước chảy sông sâu

Tay năm ngón xoa hoài vùng tóc rối
Anh ngu ngơ chẳng biết nói năng gì
Em trong trắng như thiên thần vô tội
Anh bàng hoàng hóa đá bước chân đi

Em tinh khiết mà anh thì bụi bặm
Em đài trang anh là kẻ phong sương
Sợ lời nói làm tình em vấy bẩn
Nên lặng câm đi theo hết con đường

Và cứ thế rồi xa rời mãi mãi
Như hào quang em bay vút trời cao
Anh âm thầm với mối tình vụng dại
Ôm nỗi buồn và nỗi nhớ xanh xao.

Thông báo của Gia Đình Quân Cán Chính Việt Nam Cộng Hòa tại Hòa Lan

Trong tháng qua chúng tôi có nhận được sự yểm trợ của quý ân nhân cho quỹ Thương Phế Binh Việt Nam Cộng Hòa (TPBVNCH)
- ông bà Lưu Bảy (Apeldoorn) €100,00
- Phật tử Diệu Hiền (Ijselstein) €100,00
- Bà Nguyễn Thị Kim Loan (Eindhoven) €100
- Nguyễn Ngọc Nga (Venlo) € 50,00

Chúng tôi cũng nhận qua ngân hàng tiền yểm trợ của 2 ân nhân :
- QD Dang € 100,00
- HT Hoang € 50,00

Nhưng không ghi rõ yểm trợ TPBVNCH hay ủng hộ bữa cơm gây quỹ xây dựng tượng đài thuyền nhân. Xin quý vị liên lạc với Ban Chấp Hành qua mail : **tranquocsung@gmail.com** hay **tranvanthang50@hotmail.com** để giúp chúng tôi dễ dàng nhật tu sổ sách.

Chân thành cảm ơn quý ân nhân
BCH.GDQCCVNCH/HL

Gia Chánh

Chè trôi nước

Nguyên Liệu

(Công thức dưới đây làm được khoảng 20 viên chè trôi nước cỡ vừa)
-1 bịch bột nếp 1 pound

-170 gram đậu xanh cà

-1 củ gừng bằng 2 ngón tay, gọt vỏ, bào mỏng hoặc đập dập

-Mè trắng rang vàng

-1 lon nước cốt dừa

-1 muỗng canh bột bắp khuấy đều với 3 muỗng canh nước lạnh

-Đường vàng, muối, dầu ăn, bột súp gà

Chuẩn bị:
*Nhân bánh:
-Đậu xanh vo sạch cho hết nước vàng, ngâm nước qua đêm cho đậu nở
-Sau khi đậu nở, cho đậu xanh vào nồi, chế nước vào cho sâm sấp mặt đậu, bắt lên bếp, để lửa lớn. Khi đậu sôi đều, hạ lửa nhỏ nhất, đậy nắp, nấu khoảng từ 20 đến 30 phút cho đậu thật mềm và vừa khô nước.
-Cho đậu vào máy, xay nhuyễn.
-Bắt chảo lên bếp, để lửa vừa, cho vào 1 muỗng canh dầu ăn, cho đậu vào trộn đều, nêm một muỗng canh bột súp gà, 1 muỗng canh đường. Trộn khoảng 5 phút cho đậu thấm đều gia vị. Để đậu hơi nguội, chia thành 20 phần đều nhau, vo tròn.

*Vỏ bánh:
-Cho nếp + 1/2 muỗng cà phê muối + 1 muỗng canh dầu ăn vào một thau lớn, cho 450 ml nước ấm vào thau bột, nhồi khoảng 5 phút cho bột mịn. Để bột nghỉ 10 phút. Sau đó vo thành từng viên lớn khoảng gấp rưỡi hoặc gấp đôi viên nhân, tùy theo muốn ăn nhân nhiều hay ít.

*Nấu nước đường:
Trong một nồi lớn, cho vào 1.5 cup đường + 3 đến 4 cup nước + gừng + 1/2 muỗng cà phê muối vào , bắt lên bếp, để lửa lớn, nấu sôi, sau đó hạ lửa nhỏ, đậy nắp nồi, nấu thêm khoảng 20 phút cho đường hơi sánh.

*Thắng nước cốt dừa:
Cho lon nước cốt dừa + 3 muỗng canh đường + 1/2 muỗng cà phê muối + bột bắp đã khuấy đều với nước lạnh vào một nồi nhỏ, bắt lên bếp, để lửa vừa, khuấy đều cho đến khi nước cốt dừa vừa sôi. Tắt lửa.

***Cách làm:**
-Bắt một nồi nước lớn lên bếp, để lửa lớn cho nước sôi.

-Lấy một viên bột để lên lòng bàn tay, đè cho bột hơi dẹp, cho viên nhân vào giữa, vo tròn lại cho bột bọc thật kín viên nhân, thả viên bánh vào nồi nước đang sôi. Tiếp tục làm cho đến khi hết phần nhân. Phần bột còn dư vo thành từng viên tròn nhỏ như viên bi, thả vào nồi nước luộc chín.

Khi viên bánh chín thì sẽ nổi lên mặt nồi nước, vớt bánh ra, cho vào thau nước lạnh, sau đó vớt bánh từ thau nước lạnh cho vào nồi nước đường. Nấu lửa nhỏ khoảng 10 phút cho bánh thấm đường.

Chè trôi nước ăn ngon khi chè còn ấm, ăn kèm nước cốt dừa và mè rang.

Nhận làm các loại bằng đá thiên nhiên(natuursteen)như:

- Mặt bếp
- Bàn ăn
- Bàn Salon
- Trang trí phòng tắm
- Mộ bia v.vv…

Xin liên lạc với: Dương Đệ
Tel: 077-4752391
Mobiel : 06-41887617 (sau 18 giờ)

Cười chút chơi

Mẹo vặt
Ông chủ đoàn xiếc nhìn thấy màn biểu diễn đặc sắc trên đường phố: Một con vịt nhảy nhót trên chiếc nồi úp ngược. Ông ngạc nhiên vô cùng và bèn trả khoản tiền lớn để mua con vịt cùng chiếc nồi.

Chỉ một ngày sau, ông ta tức giận tìm tới chỗ người bán vịt:
- Tôi để con vịt lên chiếc nồi và làm hết cách rồi mà nó cứ đứng đực ra, không chịu nhảy nhót gì cả!
- Thế à? - người chủ cũ con vịt đáp lại - Thế ông có đốt nến dưới chiếc nồi không?

Nhện
Thành nói với Mai: Trong thời buổi hiện nay mọi người sắp trở thành nhện rồi đấy Mai à.
Mai: Anh nói vậy là có ý gì. Mình là người thì làm sao có thể hóa thành nhện được.
Thành: Biết là như vậy. Nhưng mọi người suốt ngày cứ nói phải lên “mạng” thì chả “nhện” chứ là gì?
Mai: …ờ há

Điều tra
Vị sĩ quan tập hợp các tân binh lại và hỏi:
- Trước khi nhập ngũ, trong số các anh, ai từng uống rượu thì bước ra khỏi hàng.
- Tất cả im lặng. Rụt rè mãi, cuối cùng binh nhì Bảo mới bước ra.
- Tốt lắm! Anh đi uống rượu với tôi đi. Còn tất cả đi nhổ cỏ.

Uống nước
Tại một vùng bị bệnh dịch tả hoành hành, một sĩ quan thuộc ngành y tế của quân đội đến thăm trại lính và hỏi một hạ sĩ:
- Các bạn xử lý thế nào để nước có thể uống được?
- Đầu tiên chúng tôi lọc nước.
- Tốt! Rồi sau đó?
- Chúng tôi đun sôi.
- Khá lắm. Kế đó các bạn làm gì?
- Để tránh mọi nguy cơ, chúng tôi uống bia.

Đều phải đến
Buổi trưa đi học về , cậu bé vui vẻ nói với ba:
- Ba ơi! Chiều nay ba đến lớp để cô giải lại bài toán cô ra ngày hôm qua.
- Sao lại là ba? Ba có đi học đâu?
- Cô bảo tất cả ai làm sai bài toán này đều phải đến ạ.

Đồng cảm
Gia đình nọ có bà mẹ tính tình khó khăn, bà áp đặt lên cậu con trai từ chuyện học hành tới tình cảm riêng tư. Chịu không nổi, một hôm giữa bữa ăn, cậu buông đũa đứng dậy và nói:
- Con không thể chịu nổi mẹ nữa, con sẽ ra đi.
Ông bố thấy thế vội lớn tiếng:
- Thằng kia....
- Bố đừng cản con!
- Không. Cho tao theo với.

Không tin
Hai người bạn ngồi hàn huyên tâm sự với nhau ngoài quán nhậu. Một anh hỏi: "Liên hệ giữa mày và ông bố vợ ra sao?".
- Rất tốt! Tao với ông ấy khá hợp nhau, trừ một lần duy nhất, tao không hiểu ý ông ấy.
- Lần nào vậy?
- Lúc tao xin cưới con gái ông ta, ông ấy can ngăn và nói làm thế vì rất thương tao. Thế mà tao lại không tin.

Mất bình tĩnh
Một gã nọ đến ngân hàng đổi tiền. Nhân viên ngân hàng thận trọng xem kỹ tờ ngân phiếu và hỏi:
- Người ký tên ở đây có vẻ không bình tĩnh lắm?
- Tôi biết. Thằng cha giám đốc này có tật hễ bị ai chĩa súng vào ngực là lại run bắn lên!

Trọn bộ
Hai anh bạn gặp nhau:
- Cuộc tình của cậu đã đến lúc chuyển thành đám cưới chưa?
- Cô ấy đã chạy theo một thằng cha khác, từ hôn và trả nhẫn lại cho tớ. Bây giờ tớ đang đi tìm xem thằng ấy ở đâu.
- Để làm gì kia chứ? Cậu có đánh hay giết hắn thì cũng chẳng thay đổi được gì...
- Không, tớ chỉ muốn bán lại chiếc nhẫn!

Bể trứng
Trên một xe bus đông người không còn chỗ ngồi, một anh chàng trông thấy có bao đựng hàng nên định ngồi lên. Bỗng bà già ngồi cạnh đó hét to: "Coi chừng bể trứng!".
Anh chàng hoảng hốt hỏi lại:
- Bao này đựng trứng hả?
- Không. Sầu riêng!

Dẻo và bền nhất
- Thầy: Trò nghe đây: sắt thép, đồng…vật liệu nào dẻo dai và bền nhất?
- Quỳnh: Thưa thầy là…Thưa thầy cho 5 phút suy nghĩa ạ. Á! Thưa thầy vật dẻo dai và bền nhất đó là sợi tóc ạ.
- Thầy: Sao! Làm gì có chuyện đó sợi tóc làm sao có thể dẻo hơn sắt thép được?
- Quỳnh: Sao lại ko ạ! Thưa thầy chẳng phải người ta nói nghìn cân treo sợi tóc đó thôi

Sổ vàng Tượng Đài Thuyền Nhân

Ngày	Tên	Đóng góp	
		Số Tiền	Hiện vật
2-1-2014	Cô Điểm - Hoorn	€ 70,00	
6-1-2014	Ô/b. Nguyễn Xuân Hoàng - Helmond	€ 20,00	
7-1-2014	D.M. Nguyễn - Vlijmen	€ 35,00	
13-1-2014	T.L. Ly - Venray	€ 200,00	
	Nguyen Thao - Duivendrecht	€ 50,00	
16-1-2014	CĐ Bollentreek - Lisse	€ 50,00	
20-1-2014	Trung Tran -Beuningen	€ 100,00	
22-1-2014	Xandra Cremers	€ 50,00	
	Fam. Nguyen/Mach - Helmond	€ 100,00	
25-1-2014	Cộng đồng người Việt Ede	€ 140,00	
27-1-2014	Fam. Pham-Le	€ 100,00	
(Tết CĐ)	Bà Đỗ thị Thanh Tâm - Arhem	€ 10,00	
	Bà Cẩm - Ede	€ 20,00	
	Ẩn danh (thùng ủng hộ)	€ 40,00	
	Như Tuyết (bán bánh)	€ 180,00	
2-2-2014	Nguyễn thị kim Anh - Zutphen	€ 20,00	
(Tết Chùa)	Phan thị Mai + Quan Minh - Hoorn	€ 30,00	
	Văn Minh	€ 100,00	
	Nguyễn thanh Quang - Utrecht	€ 40,00	
	Sa	€ 20,00	
	Nguyễn Nhi Nhi	€ 20,00	
	Ẩn danh (thùng ủng hộ)	€ 230,00	
2-2-2014	Sơ Mến - Arnhem	€ 10,00	
6-2-2014	Ô. Nguyễn Duy Truy	€ 50,00	
10-2-2014	L/m Nguyễn Đức Minh	€ 37,50	
12-2-2014	Fam. M. Doan/L. Nguyễn	€ 50,00	
Tổng cộng kỳ này		€ 1.772,50	
Đóng góp các đợt trước		€ 11.389,00	Flyer € 28,45
			Folders € 120,00
			Poster+tem € 63,00
Tổng Cộng		**€ 13.161,50**	

Danh sách độc giả trả tiền báo tính từ 09-01-2014 đến 4-4-2014

stt	ngày trả tiền	Tên	vùng	số độc giả	số tiền	ghi chú
1	10-1-2014	Phương & Mai	Alkmaar	808	€ 50,00	
2	13-1-2014	Nguyen Y Binh	Heerhugowaard	82	€ 50,00	20 ủng hộ
3	15-1-2014	Nguyen Thi Nhu Tuyet	Arnhem	794	€ 40,00	
4	20-1-2014	Bui Thi Thanh Nga	Nijmegen	716	€ 30,00	
5	20-1-2014	Nguyen Quyet Thang	Hoorn	67	€ 30,00	
6	20-1-2014	Le Quang Ke	Den Bosch	280	€ 30,00	
7	21-1-2014	Cao Dinh Khanh	Nieuwegein	8	€ 30,00	
8	21-1-2014	Nguyen Thi Ngoc An	Oosterwolde	853	€ 30,00	

9	22-1-2014	Nghiem Thi Nho	Leiderdorp	122	€ 30,00	
10	22-1-2014	Vo Thi Da Lan	Nijmegen	807	€ 30,00	
11	23-1-2014	Ta Duc Nhat	Etten-Leur	256	€ 30,00	
12	23-1-2014	Le Kim Chi	Tilburg	831	€ 30,00	
13	23-1-2014	Vy Van Vuong	Eindhoven	693	€ 30,00	
14	24-1-2014	Le Thi Ngu	Utrecht	46	€ 30,00	
15	24-1-2014	Nguyen Van Liem	Uden	502	€ 30,00	
16	24-1-2014	Pham Truong Tho	Ede	649	€ 60,00	
17	25-1-2014	Nguyen Thi Trang	Ijsselstein	788	€ 30,00	
18	25-1-2014	Tran Van Tran	Hoorn	53	€ 50,00	ủng hộ
19	25-1-2014	Truong Thi Bach Tuyet	Nijmegen	802	€ 30,00	
20	25-1-2014	Fam. Cuong & Binh	Ede	810	€ 30,00	
21	25-1-2014	Do Thi Thanh Tam	Arnhem	409	€ 10,00	ủng hộ
22	25-1-2014	Dang Quoc Minh	Monchengladbach	818	€ 40,00	
23	28-1-2014	Truong Hai	Nijmegen	368	€ 30,00	
24	3-2-2014	Ta Trung Hieu	Spijkenisse	184	€ 50,00	ủng hộ 20
25	3-2-2014	Nguyen Van Hung	Eindhoven	687	€ 60,00	2 năm báo
26	4-2-2014	Nguyen Thi V.	Den Hoorn	145	€ 30,00	
27	15-2-2014	Dinh Minh Thin	Ede	856	€ 30,00	
28	17-2-2014	Nguyen Thi Thu Vuong	Veldhoven	302	€ 30,00	
29	20-2-2014	*VN Tran, TTM Nguyen	?	?	€ 30,00	
30	24-2-2014	Tran Q. T.	Heerlen	352	€ 30,00	
31	3-3-2014	Lan Bich	Anaheim (USA)	859	€ 50,00	
32	4-3-2014	Do Thi Bach	Nuenen	309	€ 30,00	

** độc giả VN Tran, TTM Nguyen trả tiền báo ngày 20-2-2014 vì không ghi rõ số độc giả và địa chỉ, xin liên lạc gấp về tòa soạn để xác nhận. Cảm ơn*

Lá thư toà soạn

Mặc dù mùa đông đang bao trùm vạn vật, nhưng năm nay chúng ta không phải chịu những cơn lạnh thấu xương hay những trận mưa tuyết đổ xuống ngập tràn đường phố. Những đêm dài của mùa đông bắt đầu qua nhanh để nhường chỗ cho tia nắng ấm. Những nụ hoa sau vườn đang bắt đầu hé nở như để chào đón mùa xuân đang tới.

Thời tiết không khắc nghiệt như mọi năm nên việc tổ chức Tết Giáp Ngọ của người Việt gặp nhiều thuận lợi. Tất cả mọi nơi tổ chức Tết đều đông đảo bà con tham dự. Lễ Tết của các cơ sở tôn giáo, Hội Xuân của Cộng Đồng Việt Nam Tự Nạn Cộng Sản tại Hòa Lan, đêm văn nghệ mừng xuân tại các cộng đồng địa phương, đâu đâu cũng tưng bừng đón mừng xuân mới, ngày Tết cổ truyền của dân tộc.

Tại các hội Tết, dự án "Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân" đã là đề tài luôn được nhắc nhở. Các cơ sở tôn giáo, các hội đoàn, các cộng đồng địa phương, các ban nhạc trẻ hay "Bữa cơm gây quỹ yểm trợ Ủy Ban xây dựng Tượng Đài Thuyền Nhân" do Gia đình Quân Cán Chính VNCH tổ chức. Tất cả hòa chung một nhịp như để kêu gọi, vận động đồng hương đóng góp cho dự án đầy ý nghĩa này.

Việt Nam Nguyệt San một lần nữa kêu gọi qúy đồng hương, quý đoàn thể, quý cơ sở dịch vụ, thương mại tiếp tay ủng hộ quỹ Tượng Đài Thuyền Nhân để việc xây dựng sớm hoàn thành.

Số báo 264 kỳ tới mang chủ đề "**Quốc Hận 30/4**" sẽ được phát hành vào cuối tháng 4 năm 2014. VNNS mong mỏi tiếp tục đón nhận các đóng góp của quý văn hữu. Bài viết xin gửi về tòa soạn trước ngày 04-4-2014 theo địa chỉ email sau đây: ngothuychuong@gmail.com.

Trân trọng,
Ban Biên Tập Việt Nam Nguyệt San

Music

/